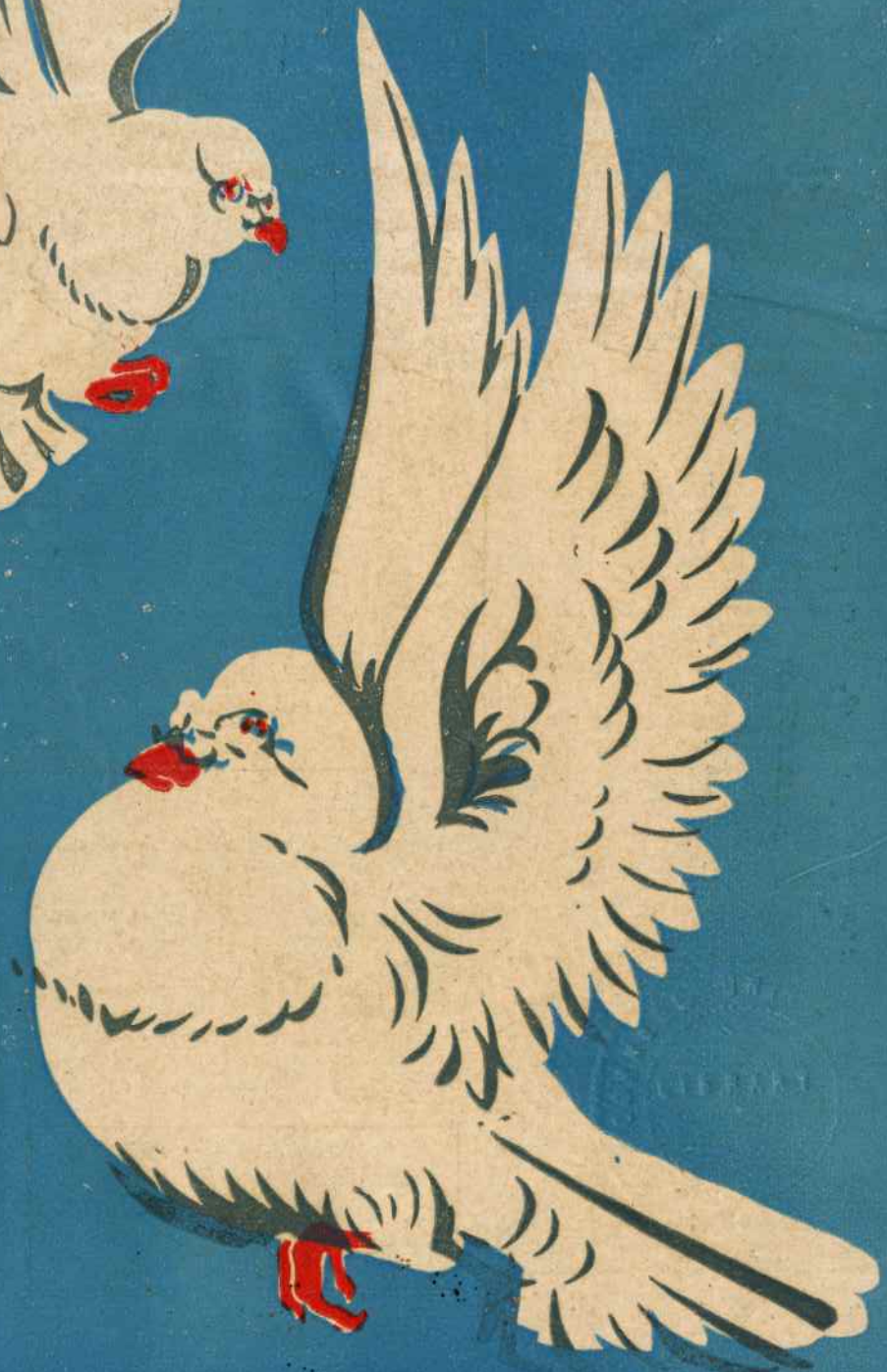


Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

ĐỜI MỚI



Wam
AP95
V6
D64+



Số 129

Từ 2-9 đến 9-9-54

ĐẶC BIỆT

52 TRANG

✿ TRƯỚC TÌNH THẾ MỚI:
PHẢI XÂY DỰNG V. N.
(NAM) THÀNH MỘT ĐƠN
VỊ QUỐC GIA KIẾN CỘ.
của TRẦN VĂN AN

✿ MỘT GIỜ NÓI CHUYỆN
VỚI GIÁO SƯ BỮU HỘI
✿ ĐẤT BẮC SAU NGÀY
NGỪNG CHIẾN.

một phòng sự hiệp dân
của SONG NHẤT NỮ

✿ THUY SĨ DƯỚI MẮT MỘT
DU HỌC SINH VIỆT NAM.
hồi ký của NAM PHAT

Hộp thư tòa soạn

Trương Ngọc Bát Huyền Giang (Huế):
Bạn cứ gửi không ngại. Nếu khả quan thì là cốt nhiên là phải đăng rồi. Bạn rên theo dõi Đ.M. để tìm hiểu lập trường và hướng đề tài, sáng tác. Thân mến.

Bạn Hiền Sinh (Long Xuyên):

Bạn đọc xa gần hoan nghênh loạt bài của bạn làm đây. Đã nhận được bài mới của bạn. Đa tạ.

Bạn Vũ Nguyên (Sài Gòn):

Đồng ý với bạn sự sợ hãi nhà in. Bạn quá khen, đó là công việc của tòa soạn. Thân mến.

Bạn Kim Đạt:

Bài người của ấy không tiện đăng Ngôi ý muốn của Tòa soạn.

Bạn Tâm Kính (Huế):

Đã nhận được thư và bài của bạn. Đa tạ.

Bạn Nguyễn Thu Minh (Huế):

Rất có thể có những sự lầm lẫn như vậy. Sẽ cải chính như ý bạn muốn. Đã nhận đủ. Thân mến.

Bạn Xuân Thị Táy Lộc (Huế):

Cảm ơn lời chúc của bạn. Bạn cũng như các bạn khác chứ. Rất sẵn sàng. Mong đợi. Cảm ơn.

Bạn Dịch Thanh (Hội an):

Đúng lắm. Sẽ có dịp đăng bài của bạn.

Bạn Huyền Lam (Hội an):

Đã nhận đủ. Sẽ trả lời. Thăm G. T. M. Sáng tác nhiều nhé. Tin tưởng. Thân mến.

Bạn Huy Mai (Phước Luân):

Thơ bạn hay. Nhưng khổ lòng đang được ngoài ý muốn của chúng tôi. Bạn thông cảm chứ. Dời loạt bài khác. Thân mến.

Bạn Tạ Ký (Huế):

Bạn cho biết địa chỉ. Bạn có thư ở tòa soạn. Và bạn Huyền Viem muốn liên lạc thư từ với bạn. Thân mến.

Bạn Bùi Thanh An (Đà Lạt):

Thơ «Mưa gió» của bạn chẳng «nói» được một cái gì. Dời loạt bài khác. Thân mến.

Bạn Hải Phương Kim Yến (Nhatrang):

«Quê» đề tài đã cũ. Tìm những cái gì mới mẻ hơn. Tin tưởng. Đa tạ.

Bạn Mai Băng Phương Huyền Giang:

«Thước» và «Bến sông» của bạn đã nhận được. Đừng «tự hứa là không viết» nhà. Thân mến.

Bạn Hoài Anh (Huế):

Đã nhận được bài Bàn về Hồ xuân Hương của bạn. Rất hoan nghênh. Sẽ đăng thân mến.

Trần nguyên Linh (Hội an):

Bồn phận của chúng tôi mà. Sẵn sàng tiếp nhận. Đa tạ.

Bạn Hải Vi (Huế):

Đ. M. không quên chú ý đến phần học sinh. Mong các bạn cứ gửi. Bạn theo dõi để định hướng sáng tác cho khả quan. Thân mến.

Bạn Văn Linh (Hội an):

Đã nhận được thư và bài của bạn. Đa tạ.

Bạn Huyền Viem (Phan Rang):

Chiều ý bạn rồi đây. Đây trả lời bạn:

1) Vì chưa thuận tiện nên Tin Mới chưa thể bạn được mong bạn lượng thứ cho.

2) Trường Đại học Hà nội đã dời vào Saigon. Hiện đang thời gian chỉnh đốn. Chắc sẽ loan báo lên báo chí vào một ngày nào đó thu xếp xong xuôi.

3) Vì cố đề tránh chủ đề làm sự hạn hờ trên mặt báo nên đề tài tiện hơn.

4) Đồng ý lời đề nghị ấy.

5) Nhận được tất cả.

Chắc bạn cũng đoán được người nào phụ trách mục hộp thư chứ. Diem này thì phải BEM. nhà. Dịp nào ghé tòa soạn thì rõ. Thân mến.

Ý KIẾN BẠN ĐỌC

★ Tôi rất lấy làm hân hạnh và cảm động khi đã nhận được 2 tập «Đời Mới» số 121 và 124 của quý tòa, vội vã viết thư tin ông biết.

Thưa ông, từ ngày tôi được đọc báo «Đời Mới» cho đến nay, tôi đã nhận thấy xung quanh và tương lai tôi cái gì cũng tốt đẹp, mà vững lòng hy sinh chiến đấu trong giờ phút này.

«Chính trị có đoàn kết được nhân tâm, thì quân sự mới có chỗ nương dựa».

Có nhiều lần tập báo này đến chậm, nhận thấy người tôi không giữ được sự thăng bằng ông ạ, nên vừa rồi số 121 không được nhận thấy nóng nảy vô cùng; mới viết thư ông, thì đến ngày 29-7 tôi nhận cả số 121 và số 124.

Vậy tôi xin đính chính lại là báo đến trễ chứ không phải mất; mong ông nhận lời cho.

Một lần nữa, chúc ông cùng quý tòa soạn sống mạnh, sống hùng để làm tròn nhiệm vụ là: «HẠNH CHẾ MẪU» mẫu của tất cả những ai là chiến sĩ V. N., quý ông sẽ đi trước để gieo rắc ý chí chiến đấu, nung sôi lòng dũng cảm, đồng thời gây mầm sống tin tưởng vào chính thể Quốc gia với ngày Hòa bình của đất nước.

Trân trọng kính chào ông

Trung sĩ N. T.

★ Kể cũng khá lâu tôi không gửi bài đến quý báo, vì lẽ tôi đã đi động viên. Nhưng dù không tiếp tục, nhưng tôi luôn luôn không quên theo dõi học hỏi Văn nghệ của quý báo, và cố vẽ cho tờ «Đời Mới» mỗi ngày mỗi đi đến chỗ đông bạn hơn và để cùng chung xây dựng, tô vẽ cho tờ báo của chúng ta một ngày một tiến thêm trên con đường nghệ thuật.

L. N. H.

★ Tuần nào cũng vậy, tôi thường đọc báo Đời Mới. Những trang văn nghệ của quý báo đã làm cho tôi say mê.

Về phần trình bày trang bìa, Đời Mới đã đạt đến điểm mỹ thuật khả quan.

Mong Đời Mới cố gắng mãi

T.B. (Huế)

★ Tập viết văn cũng là bồn phận của học sinh. Ngoài việc học tập, học sinh cũng cần phải tập viết, viết để trau dồi thêm tiếng mẹ đẻ.

Mong quý báo giữ mãi trang học sinh để lần lượt đăng những ý kiến của những mầm xanh đất nước.

X.T. (Huế)

Bạn H.X.T:

Đã xem «Riêng em giữ mãi hình ảnh». Khả quan sẽ có dịp đăng. Cảm ơn.

Bạn Ngọc Vân (Bắc Liêu):

Chuyện vui vui. Nhưng đề tài cũ. Mong bạn gửi cho những câu chuyện vui khác. Thân mến.

Bạn L.V.T. (Saigon):

«Bây Bể Hải» đã nhận được — Nhưng khó đăng được

Bạn Hoàng Phúc (Saigon):

Rất hoan nghênh bài thơ dịch của bạn. Nhưng rất tiếc bài ấy bạn Thanh Nhân đã dịch rồi.

CHỦ NHIỆM: TRẦN VĂN AN
QUẢN LÝ: TRÁC ANH

117, đại lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán
Điện thoại: 793 Chợ Lớn
Hộp thư: 353 Saigon

CÁC BẠN:

N. Q. V. N. (Hải phòng), Mộng Thành (Đà Lạt), Cao Hoài, Mặt phải (Sông), Huy Khanh (Sông), Nhị Hà, Vi Dân, Trọng Đạt. (S.P. 4705), Nguyễn Văn Như (Biên Hòa), Hùng Phương Saigon.

Đã nhận được thư và bài của các bạn. Đang xem. Đa tạ — Chào Thân mến.

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn
117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán.
Điện thoại 793 Chợ Lớn

— Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.

— Bài viết về tòa soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.

— Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.



THIÊN HẠ LẮM KẺ KHÙNG !

KHÔNG phải đề làm cho Bạn kinh hồn. Mà tôi phải nói thiệt rằng thiên hạ lắm kẻ khùng. Trong đó không biết chừng Bạn với tôi cũng khùng.

Nếu may mà chúng ta điên khùng giữa đám người khùng điên thì chúng ta được cái sung sướng là không hay biết thân thể mình. Còn nếu không may mà chúng ta biết rằng chúng ta là người sáng suốt giữa đám người mù mờ thì thật là cảnh đầy dọa cho chúng ta.

Tôi muốn tin rằng chúng ta không khùng, cho nên mới thấy có người khùng. Biết mình không khùng không điên mà không sợ cái điên của người khác là bắt đầu điên tới nơi rồi đó. Cho nên ta cần sợ cái điên của người để tránh điên cho ta.

Có lần nào Bạn suy luận như tôi chưa? Nếu chưa, xin Bạn chớ bắt chước, vì suy luận là một thứ bệnh mà xã hội không điên gọi là bệnh ham làm thầy đời, hay bệnh ham làm «quân sư quật mo».

Trối kệ. Tôi đã quen thân rồi, thì tánh tôi chịu, tánh ai tánh ấy có chữa được đâu. Tôi không khùng, và tôi cho rằng thiên hạ lắm kẻ khùng.

Không khùng sao người ta đua nhau
.trưng bày của cải? Sao người ta giành hơn thua từ lời nói, từ chỗ ngồi, từ cái trừu tượng, từ cái hư vô?

Không khùng sao người ta cứ tiếp tục tìm kiếm và chế tạo thứ vô khí giết người?

Bá Đương cho rằng người ta thi đua làm việc khùng. Bạn có thể biện hộ rằng.khoe của. . . là sướng, nói hơn, ngồi trên ăn trước đều là sướng cả. Cho nên người ta giành cái sướng.

Vậy sao có câu «quan tha ma bắt?». Nghĩa là chẳng sướng chút nào, vì hết làm quan là chết. Vinh hoa phú quý thì người ta cho là bả vinh hoa, mỗi phút giây, tức là dơ dáy, hưởng nó rồi rứt cá ăn mỗi mẩu phải lười cầu. Còn nói giỏi thì có khi chết thân vì lời nói.

Bạn có thể cãi lại rằng lẽ phải có một, ấy là lẽ phải của kẻ mạnh, và chế tạo vô khí giết người là để cho bớt số người trên hoàn cầu hầu làm cho người còn lại sung sướng hơn.

Vậy sao có hạng người thông thái còn chịu khó tìm thuốc thần hiệu để cứu chữa các thứ bệnh cho nhân loại giáo sư Bửu Hội của Việt Nam ta đó.

Sẽ có người bảo rằng chúng ta sống thời dân chủ, lấy số đông làm định luật. Nếu số đông muốn giết người, số đông muốn sống vô tự do, số đông muốn điên, thì thiêu số; hải coi đó là LẺ PHẢI.

Như vậy, Bá Đương chịu, và chịu rằng nếu số đông không điên, thì kẻ điên là:

Ba Đương

THẾ GIỚI CÓ GÌ LẠ?



● Đồng kính trả lời với các nhà kỹ nghệ trong nước về việc mở rộng trao đổi kinh tế với Mạc Tư Khoa và Bắc Kinh như sau:

— Chương trình năm năm của Mao chậm trễ.

— Nga chiếm độc quyền 70% nền thương mại của Trung Hoa.

— Mùa năm 1953 không được tốt.

— Sản xuất kỹ nghệ ở động: 5 tỷ kilowatts và 60 triệu tấn than và phần Trung Hoa với 50 tỷ kilowatts và 50 triệu tấn than của Nhật.

Trái lại Đồng kính để ý đến sự viện trợ kinh tế của Mỹ xem chừng có «môi» hơn.

(Paris Match 28-8)

● Theo lời tuyên bố của 3 cố đạo Mỹ được Mao phóng thích thì có 2 triệu dân Trung Hoa bị xử tử trong các cuộc trừng thanh năm 1950 và năm 1951.

(Paris Match 28-8)

● Mặt nạ chống với hơi độc năm 1954 đã hoàn thành.

Theo các nhà chuyên môn, mặt nạ có thể che chở với tia chớp nguyên tử, bụi phóng xạ, chất phosphore và khí giới phóng vi trùng.

.....

● Đêm 17-8 một phái đoàn bác học Đông phương gồm 10 người đã đến Luân Đôn. Phái đoàn này đến dự cuộc hội nghị quốc tế lần thứ 23 của các nhà Đông phương học.

(France Soir 18-8)

● Có tin cho biết Úc đại Lợi đã chính thức xin cho Miên, Lào gia nhập Liên hiệp quốc.

● Trong một cuộc hội họp báo chí hàng tuần vừa rồi, quốc vụ khanh Mỹ ở Foster Dulles tuyên bố về sự thất bại của hội nghị Bruxelles đối với Cộng đồng Âu châu. Ông có nhắc lại nếu quốc hội Pháp không tán

Trong buổi nói chuyện ngày 26 8 ở khách sạn Majestic, giáo sư Bửu Hội có tuyên bố: « Tôi không phải là một đảng viên Cộng sản, nếu là Cộng sản tôi đã lên ở trên vĩ tuyến 17 ».

THỜI TIẾN



AI VIỆC CHÍNH TRỌNG trong hai tuần lễ vừa qua: Một là vấn đề Cộng đồng phòng thủ...chống cộng; hai là vấn đề « nhân dân chạy... Việt Minh ».

1) Sáu nước (Pháp, Bỉ, Ý, Hòa, Lục, Đức) từ 19-8-54 họp nhau ở thủ đô Bỉ để thảo luận về Cơ Quan C.Đ.P.T. Châu Âu, song nhìn cho kỹ, nghĩ cho sâu, nhớ cho lâu thì phải thấy rằng: vắng bóng ông Anh tất nhiên là có ông đứng đằng sau rập dây, nên cái nhau và bọt mép ra rồi mới rõ ông Bỉ, ông Ý, ông Hòa đều đã là « đồng minh », không ít thì nhiều, của ông Anh để mà phá rối công cuộc... cộng (mà không Cộng) đồng (mà không đồng) này, mục đích: bắt bí ông Mỹ chơi, giữa lúc ông Nga ngồi mát phe-phẩy cái quạt thái sự.

Kết cục là ô hô! hội nghị « Lục Quốc phong... tòa », nghĩa là, sau 4 hôm cãi vã rồi thì sáu ông tướng vui vẻ công bố là Hội Nghị «vỡ». Để cho ông Anh lại lên mặt trọng tài mà tuyên bố rằng: « Dù sao cũng phải tái vũ trang và trả lại chủ quyền cho Đức » giữa lúc (cũng vẫn là ông Anh nhưng là ông Anh đi chung với ông Pháp) long trọng thông cáo rằng: Việc đoàn kết các quốc gia tự do là việc tối quan trọng. Việc thừa nhận những phương sách cấp bách cho công cuộc đoàn kết nọ rất là cần thiết! Thế có nghĩa là ông Anh vừa bóp bẹp vừa vo tròn, vừa phá Mỹ vừa phò Mỹ, nói trắng ra là vừa thân Nga vừa thân Mỹ! Để làm gì? Thì còn để làm gì nữa khi mà một con buôn đặt hàng cho hai vị khách sếp?

Bởi vậy cho nên, một khi Châu Á đã ồn ồn sau vụ « chính trị đại thỏa hiệp » ở Gior Neo rồi, thì bây giờ đến lượt các nhược tiểu dân tộc ở Tây Âu phải chịu ghê lưng ra để công mưu thuẫn của mấy ông lớn: Chưa chừng rồi cơ quan phòng thủ kia sẽ hóa ra cơ quan... choảng nhau mất! Mà choảng nhau thì ai khổ? Thưa vẫn là nhân dân những nước nhỏ (Bỉ, Hòa, Lục và cả Ý, Đức, Pháp nữa) sẽ bị hai Cự Lớn Mỹ Nga húc cho... chết, để Cự Anh cụ ấy thầu việc bán .. quan tài và đưa ma... lấy tiền tính toán vụ .. đổ máu ở nơi khác như ở Ba Tây chẳng hạn).

2) Eo ơi! cái chuyện « nhân dân Bắc Hà chạy Việt Minh » thì quả thật là nó hàm tính cách chưa tốt ngang với tính chất oai hùng của nó! Để thường xưa kia, ở Ai cập quân dân Do Thái, theo cụ Moise chạy loạn Pha ra ông, cũng chỉ bị đất đến thế thôi. Và, ở bên Á Đông mình thì quân dân nhà Minh chạy loạn Mãn Thanh, vào t. k. XVII, chắc cũng không đông đảo đến như chuyển này con cháu... già Hồ trốn bác, trốn cha để tìm đất sống ở... bất cứ đâu.

Vì, với sự tổ chức còn dở dở và có tính cách quan liêu (không đứng trên quan điểm nhân dân: dân giúp dân) lại gặp sự phản tuyên truyền của địch, ấy thế mà công cuộc tản cư (một danh từ sai nghĩa vì đây đích thị là công cuộc Chạy loạn Cộng Sản chứ đâu có phải là tản cư?) cũng đạt tới một mức độ rợn người: kẻ có hồng chực vạn con dân Bắc Hà bỏ cửa, bỏ nhà, bỏ nơi chôn rau, mộ tổ, bỏ cả công ăn việc làm để... chạy được là nhất rồi!

Thế rồi, mặc sự vận tải chưa chu tất! mặc sự tiếp rước chưa niềm nở! mặc sự cư trú chưa ổn định! mặc tất cả! đồng bào Bắc Hà tuy có can nhàn, tuy có oán thán, tuy có khó chịu thật đó, song có khó chịu, có oán thán, cần nhân là cần nhân, cần thán khó chịu vì VIỆT MINH thôi: nghĩa là đồng bào thấy rõ rằng sở dĩ nên nông nổi nhường này là vì Cộng Sản Hoa Việt rập tâm tiêu trừ dân tộc Việt Nam, nhất là các thành phần không phải bản cổ nông.

Nên, khổ thì khổ, đồng bào vẫn cứ vô Nam vì khổ còn hơn chết..

— TRANG 4 —

THỜI TIẾN

chết dần, chết mòn, chết nhor, chết nhuốc, chết dưới gót hải sào của Tàu phũ.

Trên đây là hai chuyện cát cổ.

Còn chuyện cạm ao hàng ngày thì:

1.— Pháp đang tính việc thu xếp ổn định tiền tệ với các Quốc gia Liên Kết, vì e, sau ngày độc lập, Việt Mên Lào sẽ chơi với khối Bảng Anh hay Mỹ kim thì... khôn to;

2.— Từ binh bây giờ là con « Xi » để cho Việt Minh bìm, bậm với Pháp;

3.— Phái đoàn Kiểm Tra Ngưng Chiến ở Đông Dương hiện đang là cái « nút xì hơi — Soupape de Sûreté » để điều chỉnh nỗi xúp de ú sức nóng của dân Việt; sai một chút là có sự nổ vỡ ngay.

4) Bọn đầu cơ chính trị lằng xằng định giờ trò « bài Tây và Ba que » ra song gặp ngay phản lực rất gắt của các đoàn thể tôn giáo và chính trị, lúc này đã chín mùi cách mạng Dân Tộc rồi, nên tui hoạt đầu vội co... vồi lại ngay.

5) Thủ trưởng Ngoại Giao Mỹ Bedell Smith (người của Hội Nghị Gior Neo) đã đệ đơn từ chức vì ốm đau (đau... ngoại giao chẳng?), Ngoại giao Mỹ chắc có chuyên hướng.

6) Cự Thủ tướng « thỏa hiệp », De Gasperi vừa qua đời; chính giới Ý rồi sẽ đi với Mỹ hay đi với Nga?

.....

8) Trước sự « chạy loạn » của đa số thị dân Thủ Đô Hà nội, Việt Minh chưa dám tính đến chuyện « về thủ đô một cách chiến thắng » như đã từng tuyên truyền.

9) Sinh viên Bắc Hà, chạy Việt Minh vô Nam, đã ra mắt đồng bào Nam phần bằng một cử chỉ có ý thức: Giải thích quan điểm tranh đấu của mình bằng hành động ruộng bỏ khối Độc Tài.

NGÓ ĐỒNG THANH

26 - VIII - 54



Sinh viên Bắc Việt tản cư và Nam hiện tạm trú ở trường trung học Gia Long

— TRANG 5 —

THẾ GIỚI CÓ GÌ LẠ?

thành « Cộng đồng », Mỹ sẽ bãi bỏ viện trợ quân sự đang giúp cho Pháp.

● Những vụ lộn xộn vừa xảy ra vào sáng 19-8 ở các nhà máy Siemens giữa 400 cảnh binh và 1000 thợ đình công. Lần đầu có 200 cảnh binh tới can thiệp, tiếp đến 200 cảnh binh khác đến nhưng cũng không ngăn cản được đám đình công để cho lớp không đình công vào xưởng máy. Lần đầu tiên ở Tây Đức xảy ra vụ đình công quan trọng.

(Paris Presse l'Int 19/8)

● Thi sĩ danh tiếng Alexandre Tvardovsky đã từng chiếm giải thưởng Staline vừa bị « cách chức » chủ bút tờ báo văn nghệ « Novy Mir ». Ông bị buộc tội đăng những bài theo con đường chính trị « sai lạc nặng nề ».

Konstantin Simonov được thay thế Tvardovsky.

(Combat 28-8)

● Abd El krim hiện ở Caire. Trong cuộc phỏng vấn của tờ Reinische Post, nhà ái quốc Maroc có tuyên bố:

« Quân đội Pháp phải rút khỏi Maroc Tunisie và Algérie, nếu không có điều kiện đầu tiên ấy thì tất cả mối thương thuyết không có ý nghĩa và hoà bình không thể trở lại trên Phi châu. »

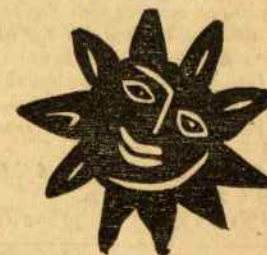
Hỏi về thái độ của ông đối với nước Mỹ, ông trả lời:

« Bồn phận của nước Mỹ là sẽ giúp dân tộc bị ức hiếp trong cuộc tranh đấu của họ ».

● Theo lời tuyên bố của bộ trưởng quốc phòng Mỹ thì trong những tháng tới, 4 sư đoàn Mỹ sẽ từ giữ Triều Tiên. Tổng số 4 sư đoàn có chừng 75.000 và sẽ chia đóng các vị trí ở Thái bình Dương Nhật Bản Okinawa, Hạ uy Di. Có 1 sư đoàn sẽ trở về Mỹ.

● Vừa rồi, ông G. Vargas tổng thống nước Brésil (Nam Mỹ) vì bị các tướng lãnh ép buộc phải từ chức đã tự bán một phát súng lục vào ngực.

Phó tổng thống Castigillo đã lên thay thế ông Vargas.



Ý VÀ VIỆC



của HY VỌNG

Vai trò của thanh niên thời đại

Thanh niên là tương lai của dân tộc. Đó là một mớ vốn quý cho việc xây dựng xã hội. Đó là kho dự trữ vô tận để kiến thiết quốc gia. Lúc này hơn lúc nào hết, vai trò của thanh niên cực kỳ là trọng đại. Thanh niên nông dân đang làm lại cuộc đời thôn quê. Thanh niên thợ, thợ đang làm lại cuộc đời thành thị. Hai hạng thanh niên ấy của trao đổi kinh nghiệm với nhau, học hỏi, nâng đỡ nhau, kết chặt hàng ngũ để cứu vãn tổ quốc lâm nguy.

Muốn làm cho tròn nhiệm vụ khôi phục nước nhà, thanh niên cần phải rèn luyện sao cho mình có được một chí khí bất khuất bền bỉ, một đạo đức chỉ công vô tư, một tài năng chói sáng sâu rộng — nghĩa là góp vào cái Chí và cái Đức của một chiến sĩ, thanh niên lúc này cần có Tài, có một mớ kiến thức đầy đủ (đối với phận vụ riêng biệt của mình) thì mới mong thành công được ở trong trường đời.

Hạng thanh niên này đã thấy chớm nở ở các đô thị sau chín năm hỗn loạn, trong đó bao nhiêu năng lực lãnh đạo bị chôn vùi trong hố truy lạc, dâm ô.

Hơn lúc nào hết, lúc này các nhà lãnh đạo sáng suốt cần phải biết hướng dẫn nguồn sinh lực rồi rào và tưới trở lại vào con đường chính; Con đường cứu quốc và kiến quốc.



Thanh niên và tri thức

Khí huyết phương cương, tuổi trẻ bao giờ cũng thừa sức sống. Nếu có một lối thoát đáng hoàng thì thanh niên dư lực để làm thành việc lớn. Sở dĩ trong khoảng trên dưới mười năm nay, bạn trẻ thị thành bị hãm vào cảnh bế tắc

cho nên tài năng của họ vì không được thi thố vào những chuyển biến đáng nên phải phải ngang thành «bản lĩnh cao bồi», thành «tinh thần viên chức», và thành «thái độ mọi sách»

Bỗng ngày 20-7 vừa rồi còi báo động ở Gò Neô rú lên cảnh tỉnh cả hàng thanh niên sa đọa lẫn hàng thanh niên còn lành mạnh về nhiệm vụ của họ, nên liền đó phong trào « mở trường » nổi lên như cồn, và thanh niên hăm hở cùng nhau trở lại với đèn với sách, để tỏ rõ dân tộc tinh hiếu học của người Việt Nam.

Đó là một dân thời đại cần phải đề ý lợi dụng sao cho cuộc tiến hóa chung của xứ sở.



Loạn là Ly

«Sênh nhà ra thất nghiệp» lời dân bà con trẻ nói thế mà thiên nhiên. Và lời thánh hiền xưa đây cũng vẫn là linh cảm lắm!

Ấy thế mà, sang đến cái năm 1954 này, thì e rằng: ca dao, thành ngữ, v.v... có lẽ rồi không đúng, không linh, không thiêng nữa. Chứng cứ: các cụ thường nói: Loạn Lạc, Loạn Ly, nghĩa là gặp cảnh loạn thì con người ta dễ bị lạc lõng, ly tán lắm lắm.

Ấy thế mà, sau ngày ngưng chiến 20-7-54, nghĩa là ngày hết loạn thực sự rồi, thì đồng bào xứ Bắc lại lâm cảnh ly tán, lạc loài đau xót như... chưa từng thấy ở trong lịch sử nước nhà, trên bốn trăm năm rồi.

Thế thì rồi đây tất sẽ có thành ngữ loại này: «BÌNH LẠC, BÌNH LY» nghĩa là gặp thời bình thì ly, thì lạc vậy.



Mưu mô chính khách

Mới có chừng 70 ngày trời mà ông Mendès France ông đã làm cho chính giới quốc tế phải sững sờ về cái tài «thanh trừ» — liquidateur — của ông: ông thanh trừ vấn đề Đông Dương, Tuy nỉ đi, tài chính, kinh tế, Độc Quyền, v.v... Rồi đến bữa nay thì ông cũng lại định «xài» nốt cái môn Cộng Đồng phòng thủ Âu châu cho nó rứt đi.

Song nghe đầu làm ba nước nhỏ ở sát nách Pháp đã không chịu nhượng bộ, nên ông M. France ông đang bôn ba hải ngoại để uốn ba tấc lưỡi mong lung lạc thiên hạ lòng cứu vãn cho nước ông đang lâm cảnh trên đe (Mỹ) dưới búa (Nga).

Liệu kèo này, ông có thắng được chăng?

T.V.À.

TIỀN

TO CHỨC CÁ NHÂN

Hòa mình trong cuộc Tranh đấu

BẠN là người tranh đấu. Bạn là một chiến sĩ, không chiến sĩ cách mạng cũng là chiến sĩ chánh trị. Thế thì con người của Bạn khác hơn con người thường trong xã hội, vì Bạn tự cho những trách vụ mà người khác không có. Đời sống của Bạn là đời sống của người chiến sĩ, cử chỉ và hành vi của Bạn đều phải hòa hợp với tôn chỉ của Bạn.

Ấy là nói rằng Bạn phải hòa mình trong cuộc tranh đấu. Bạn tranh đấu cho phúc lợi nhân dân, trên cái thể nhân dân, thì Bạn cần sống đời nhân dân, với ý thức nhân dân.

Bạn không thể sống đời trường giả và tỏ ra là người hướng thụ giữa nhân dân khốn khổ. Dù Bạn có dư của đi nữa, Bạn phải làm cho cái dư ấy có lợi cho công việc chung. Tuyệt đối, Bạn không có quyền khoe của.

Đời sống của Bạn trước tiên phải là cái gương tốt cho đồng chí của Bạn. Đối với người giúp việc nhà Bạn cũng không được phép kiêu căng, ngạo nghễ.

Bạn phải biết có đồng chí, biết quý đồng chí, nâng đỡ đồng chí. Dù Bạn là người dư ăn, hay học giỏi hơn đồng chí của Bạn, Bạn phải có cử chỉ khiêm tốn. Điều tối kỵ là ý tài học, ý của, rồi tỏ ra kiêu hãnh với bạn bè.

Người tranh đấu không biết kiêu, mà phải biết tự trọng, và lúc nào cũng tự trọng. Người tranh đấu cũng không được có thứ «tự ái» của người tư sản trí thức, bởi vì người tranh đấu phải nhận sự kiểm thảo của đồng chí.

Hòa mình trong cuộc tranh đấu, Bạn nhận thấy sự cần thiết tổ chức đời sống vật chất và tinh thần của Bạn, Bạn sẽ vui sướng với việc làm hàng ngày của Bạn với những việc làm không đem lợi lộc vật chất cho cá nhân của Bạn.

Đã là người tranh đấu, thì lúc nào Bạn cũng nhận thấy phải tiến bộ, phải theo kịp bạn bè, theo kịp thời cuộc. Thì Bạn càng thấy cần tổ chức đời sống của Bạn, để tiết kiệm thì giờ và tiền bạc.

Bạn cần có thì giờ học hỏi, thì giờ hội họp, thì giờ hoạt động. Bạn cần tiết kiệm tiền bạc vì bạn phải mua sách vở, báo chí, phải nâng đỡ bạn bè, phải tiến hành công tác.

Bạn biết hòa mình trong cuộc tranh đấu, là Bạn không thích hưởng thụ riêng, không thích chơi bời theo lối của hạng người vô tổ chức.

Biết tổ chức đời sống của Bạn, Bạn không thể là người phóng dật, không thể lười biếng. Bạn còn tránh được lịnh bị quan, chán đời. Bạn không bao giờ có thể là người lười nhác.

Thế, Bạn mới làm tròn phận sự người tranh đấu.

BẮT HỮ



Răng già bằng Ni lông

Ông M. A. Krans một nhà khoa bác sĩ ở Luân đôn vừa tuyên bố trong số báo tuần rồi rằng ông ta đã tìm kiếm được một cách làm những chiếc răng giả bằng ni lông.

Khách hàng chắc hẳn lòng với những thứ răng này lắm. Răng ni lông thay thế cho những răng làm bằng vàng rất khó chịu. Khi sửa chữa không đau đớn gì và đặc biệt thứ răng này lại không vỡ không hay hư hỏng như răng găng, răng bạc.

Nga Sô muốn du ngoạn các hành tinh

Theo đài phát thanh Mạc tư Khoa cho biết rằng Nga Sô sẽ khai mạc cho những cuộc du ngoạn đến các hành tinh bằng một thứ hỏa tiễn phản lực nguyên tử.

Hỏa tiễn phản lực này có một tốc độ bay được 12 cây số trong 1 giây. Một tốc độ quá nhanh có thể vượt khỏi sức hút của lực địa để thắng tiến tới là Hằng Nga.

Đài phát thanh này nói thêm: đó là khởi đầu cho những công cuộc lợi ích và đề ứng dụng tinh lực Nguyên tử.

Marlene Dietrich có một chân vàng, một chân đen?

Trên một chuyến tàu bay từ Luân đôn đến Ba lê, Marlene Dietrich nâng tiền màn bạc có cặp đùi đẹp nhất thế giới ngày xưa ngày xưa đã mang một đôi giày cộc cạch. Một chân đi chiếc giày màu vàng, một bên màu đen trông rất ngộ nghĩnh.

Chẳng hiểu là nàng vội vàng vô ý mang lầm như vậy hay là đó là một sự cố ý của nàng để «lãng sê một» mới?

Đảng viên Cộng sản thực thụ không sợ con số 13?

Báo chí Nga số thường thường chỉ trích và giáng ngạo sự mất tin dị đoan cho các phần tử nông dân. Từ báo Komsomolskaia Pravda hay chế giễu những cậu «cầm pa nhấc» trẻ tuổi thích những chuyện kỳ lạ, tin rằng có ma và sợ hãi con số 13, lo lắng khi thấy một con mèo đen chạy ngang đường. Họ không muốn cho những chàng thanh niên dễ mong mỏi sự an ủi của gia đình, cầu xin được thành hôn với vợ ở nhà thờ và tin tưởng rằng rửa tội là đỡ an nản khi lâm tội ác.

Làn «sóng lửa» phá phách Châu Âu

Một đợt «sóng lửa» hầu như lan tràn khắp cả Âu châu.

Trước ngày khởi sự, ở giữa kinh thành Ba lê chỉ có 28 độ. Rồi những ngày sau thì cứ tăng dần tăng dần sức nóng bức.

Dân chúng ở Rome và Milan phải chạy đi tìm gió mát ở các bờ biển. Ở Bỉ khí hậu cũng tăng lên hơn 25 độ. Ở Hòa Lan, ô-tô chở hành khách tập nập ra bên. Áo, Đức và cả Thụy Sĩ nữa phong vũ biểu và hàn thử biểu tăng lên mãnh liệt.

Và như để chấm dứt tình trạng này nên một trời đã «thường» một cú «nổ ao» vô địch ở Mỹ Tây Cơ với nhiệt độ kinh khủng là 48 độ và đã làm cho 42 người phải bỏ mạng vì làn sóng lửa ghê gớm này.

ĐỜI MỚI số 129

Dân Anh muốn gây?

Các nhà trồng trọt và buôn bán khoai tây ở bên Anh rất lấy làm ngạc nhiên vì đạo này khoai tiêu thụ mạnh lắm.

Nguyên cơ vì đâu mà có sự đột biến như vậy?

Phải chăng dân Anh thích gây gò nên dùng đúng phép ăn uống theo kiểu rau rứa để mong chóng kết quả.

(Daily News — U.S.A.)

Phải ăn kẹo «Sơ uynh gum» ở những miền băng giá

Đại úy Uniack ở Royal Marines nói chuyện về các nhà thám hiểm ở bắc hay nam cực, có khuyên rằng:

«Ban đêm thì các bạn phải luôn luôn chú ý đến những sợi dây da, phải cầm gậy gỗ để xua đuổi những con chồn vì chúng thích «nhậu» những sợi giấy ấy lắm. Và phải nhai «Sơ uynh gum» luôn luôn, để cho những thứ thịt ở mặt cử động chứ không thì máu ở mặt sẽ đông lại thành nước đá mất.

(Manchester Guardian)

Cô Leslie Caron về... nước?

Cô đào nhảy múa Pháp Leslie Caron, vừa về Ba lê để quay ngoại cảnh một cuốn phim ca vũ hài hước của hãng phim «Hô ly út».

Cuốn phim nhan đề là: «Quartier latin».

Mở đầu thứ hai ở Parentis

Người ta mới tìm thấy thêm được một mỏ dầu lửa thứ hai nữa ở Parentis en Born. Họ đã đào sâu hơn 2.366 thước và khi thử thì một giờ lấy được 13 thước khối dầu. Và chỉ một lúc sau mạch dầu dâng lên làm đầy ắp cả chỗ khoáng đảo.

Một cách tự tử lạ lùng

Một thương binh trong trận đại chiến thứ hai vừa qua về sống ở Vienne. Và sáu năm qua anh ta kéo dài một cuộc sống rất lạ lùng: Từ sáng đến chiều, những người xung quanh đều ngạc nhiên vì những tiếng búa tiếng cưa làm ồn ào khó chịu.

Rồi thì một hôm im bặt — Và im lặng một cách lạ lùng.

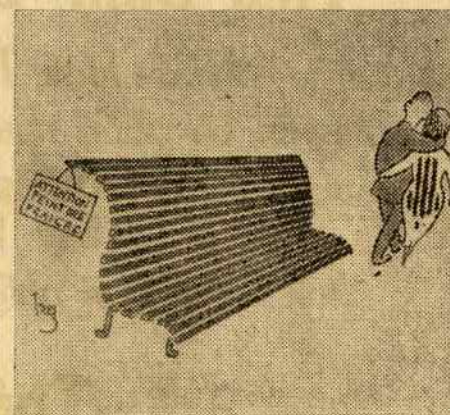
Cảnh sát nghi hoặc vội xông cửa vào khám xét thì thấy anh ta nằm sóng sượt trên sàn — Đầu bị đứt rời hẳn. Thì ra trong sáu năm qua anh ta hi vọng cần cù sáng chế ra một cái máy chém rất tinh xảo, rất nhạy... và dùng để..... tự tử (!)

Người đàn bà đã ăn hết 10 con bò trong một đời

Người ta đã tính được những con số tiêu thụ về đồ ăn của một người đàn bà trong thời gian sống từ nhỏ đến già:

10 con bò, 5 con bê non, tám con lợn, 10.000 trứng, 300 con gà đẻ, 9.000 quan tiền khoai tây, 8.000 quan tiền đường, 6.000 bánh, và uống chừng 20.000 lít sữa.

Đó là một bản tính toán rất kỹ lưỡng đã trình bày trong một tờ báo Mỹ. Tờ «Homes and Gardens» và cuối cùng họ xác định rằng nếu tiết kiệm và dè sẻn thì hai người cũng có thể dùng rất đầy đủ với bản tính kể trên.



TRANH KHÔNG LỜI

(Noir et Blanc)



VIII

NHÀ của bác Phán có gác thật nhưng không rộng thênh thang như u Hạnh đã khoe với Tinh hôm trước. Nếp nhà gạch ở trong một ngõ ngang hai đầu ăn thông ra hai con đường phố lớn suốt ngày rộn rịp tiếng người, bí bó tiếng còi xe hơi và leng keng tiếng chuông tàu điện. Ép giữa hai căn nhà đồ sộ, sáng sủa hơn nhà của ba Tinh gầy gò như một anh nghèo chịu an phận.

Sự ngạc nhiên đầu đón Tinh ngay sau ngưỡng cửa. Một thằng con trai trạc tuổi Tinh và một cô bé bằng tuổi Hạnh khi thấy Tinh lẻo đẻo theo sau mẹ đi vào nhà thì cùng reo lên :

— A! Mẹ đã về.
Thằng bé láu táu hỏi :
— Anh Tinh đây phải không mẹ ?
Cô bé thì đứng một chỗ kín đáo ngó Tinh với đôi mắt đen tròn, vẻ tò mò, vui thích.
Mẹ kéo Tinh lại bên hai đứa trẻ vui vẻ bảo :
— Đây là em Kiên. Đây là chị Thủy.
Kiên bạo dạn nắm tay Tinh :
— Vào trong nhà chơi đi.
Thủy đi theo vào. Hình như thấy Tinh bẽn lẽn như con

gái nên Thủy cười tủm tỉm, Mẹ nhìn ba đứa con đi trước. Nét mặt sáng lên trong nỗi vui của người mẹ hiền.

Một lát sau ba về. Mẹ ra mở cửa. Nét mặt ba hớn hờ khi gặp mẹ. Nhưng nụ cười của ba tắt ngay khi ba trông thấy Tinh. Ba hỏi nhạt nhẽo :

— Thằng Tinh đã về đấy à ?

Làm như Tinh vừa đi xa lắm. Tinh nhận thấy giọng nói của ba không được vui. Như người bất chợt phát ý một điều gì. Mẹ nhìn ba, đôi mắt cầu khẩn Mẹ cố gượng vui. Ba cũng vậy Ba cười một lần nữa. Mẹ cười thật gượng gạo.

Thằng Kiên, con Thủy thấy bố về thì linh đi từ lúc nào. Tinh chợt nhận thấy sự thay đổi trên nét mặt người

cha ghê. Hình ảnh bác phán ngày nào vẫn âu yếm vuốt ve và cho quà bánh Tinh không còn nữa. Trên khuôn mặt xương xương vẻ điềm đạm đã thành ra khắc khổ. Cái miệng rộng vắng nụ cười, còn lại cặp môi dày, nước da thiết bì. Và đôi mắt thì thật là độc ác. Tự nhiên Tinh bỗng lo lắng vu vơ nhìn quanh gian nhà xa lạ với những đồ đạc không quen thuộc. Nó cố tìm ra Kiên mà không thấy. Cả mẹ cũng bỏ đi từ lúc nào. Gian nhà quạnh quẽ.

Tinh nhớ đến phút tiễn đưa về sáng, cây bàng trụ lá ầu sầu trước cửa, dây phở vắng quen thuộc, nhịp cầu sắt bắc qua dòng sông đục nước phù sa. Tất cả những hình ảnh ấy thấp thoáng hiện lên cùng với nét mặt buồn rầu của bà ngoại. U Hạnh với dáng đứng ngẩn ngơ. Cuối cùng là Hạnh. Hạnh đã can đảm hơn Tinh chỉ quệt mắt giấu một cái. Hạnh vẫn như xưa chỉ khóc thầm. Lúc này có lẽ Hạnh đang đứng một chỗ vắng nào mà chấm nước mắt cũng nên ?

— Tinh! Đi vào ăn cơm chứ.

Giọng nói ban nãy kéo Tinh ra khỏi giấc mơ về Phú Lạng. Giữa phút bàng hoàng Tinh nhận ra đôi mắt gườm

gườm của ba. Nó cúi gằm xuống cúi theo sau người đàn ông nó không thể nào yêu mến được nhưng từ nay sẽ là ba nó.

Được hai hôm Tinh bắt đầu theo Kiên và Thủy đi học. Trường ở xa nhà, phải đi hết một đường ngoắt ngoéo, đông kín kịt những xe cộ. Nhưng chúng không phải cuốc bộ. Nhà đã có một chiếc xe tay đưa chúng đến trường. Anh xe kéo chúng lại trường rồi trở về rước ông phán đi làm cứ như thế ngày tám bận.

Lần nữa Tinh lại thấy u Hạnh nói dối.

Gia đình ông phán không có bao nhiêu người. Hai vợ chồng, hai đứa con, thêm Tinh anh xe và chị ở để sai vặt. Cơm nước chợ búa đều ở trong tay mẹ.

Ngoài mẹ, tại Kiên, Thủy ra mọi người trong nhà chẳng ai đã động đến Tinh. Tinh cũng không cần đến họ. Nó ít nói, cả ngày thui thủi. Trong khi Kiên đùa nghịch như phá. Kiên kém Tinh một tuổi nhưng học chung một lớp với Tinh. Le cố nhiên là nó học dốt hơn vì ít khi Tinh thấy nó lục cặp lấy sách vở ra ngó được lâu. Trưa, cơm xong nó lỉnh vào buồng đánh một giấc tốt. Thường đến giờ Tinh lại phải vào lay nó dậy. Tối về, thấy Tinh học nó lại bên chọc ghẹo. Lúc nào ba vào thì nó vội vàng vớ lấy cuốn sách ở a vang cả nhà lên một lúc, vì thế cho nên không mấy khi Kiên vượt lên khỏi năm đứa bạn đứng sau cùng trong lớp học. Nó luôn luôn bị sắp thứ ba mươi lăm ba mươi sáu trong số bốn chục học trò cùng lớp.

Thủy không có vẻ ghét Tinh mà cũng chẳng có vẻ mến Tinh. Nhiều hôm đến giờ ăn thì Thủy lại ra gọi Tinh. Vào những lúc ấy Tinh thích được nghe tiếng Thủy hơn là tiếng gọi nghiêm khắc, gắt giọng của ba. Tinh nghĩ đến Hạnh, thủy mị, hiền lành ăn nói thì thủ thỉ tha thỉ. Thủy xinh hơn Hạnh. Khuôn mặt trái soan. Đôi mắt một mí đen nhỏ. Thủy hay cười vụng và hay đỏ mặt mỗi khi có người bất chợt nhắc đến mình. Thỉnh thoảng Thủy cũng đùa nghịch và cười cợt. Trong tinh vui trẻ thơ, dĩ dõm phẳng phẳng về thủy mị của một cô gái.

Một hôm khi Tinh chèo lên xe sắp sửa ngồi thì Kiên bỗng giở giọng :

— Gõm thêm anh Tinh vào xe chật quá !
— Để tôi ngồi ngoài cho vậy. Tinh hiền lành bảo em.
Chẳng biết nghĩ sao, Kiên tai ác bảo :
— Anh ngồi xuống bọc xe này thì rộng.

Thủy lườm em :

Kiên tồ lăm. Sợ chật thì để Tinh ngồi ngoài chứ sao lại bảo ngồi xuống bọc xe ?

Kiên cười khúc khích. Có lẽ nó định đùa chơi đấy.

Nhưng từ hôm đó Tinh bắt đầu mến Thủy. Tinh kể cho Thủy nghe chuyện sông Thương chảy qua tỉnh lỵ Bắc Giang bé nhỏ, êm lặn nơi Tinh ở ngày nào. Ở đấy có bà ngoại sớm chiều niệm phật bên cổ tràng hạt. Có u Hạnh hay pha trò. Nhất là có Hạnh thủ thỉ cả ngày chơi bày nhà cửa, giồng hoa với Tinh. Thủy chăm chú nghe, dần dà thấy Tinh không làm lý như trước nữa.

Tinh kể chuyện ngây thơ mà có duyên. Đôi khi câu chuyện đến một đoạn buồn thì hai đứa trẻ cùng dăm dăm, tư lự. Cha Tinh đã đi rất xa để không bao giờ về nữa. Mẹ Thủy chết vào một chiều thu Cha Thủy vì thế thành ra ít nói và nghiêm khắc. Gia đình hiu quạnh.

Từ ngày có mẹ về ba đã hay hỏi đến Kiên và Thủy. Ba bứt gắt gỏng. Ba ít vắng mặt ở nhà. Ba không đi suốt

(đọc tiếp trang sau)

ETSIAN VAN Nhà bán Kiến thuốc Chuyên Môn
PTIQUE SCIENTIFIQUE LUNETTERIE
12. PHAN THANH GIÂN SAIGON

Do cựu cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène-Heumann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

Bình BAN tuy dữ! Đừng sợ!
Nếu quý Ngai biết dùng ngay thuốc:
ĐẠI-ĐỨC TIÊU BAN LỘ

Là một thứ thuốc trị và ngừa các chứng ban trởi, cảm nóng v.v rất thần hiệu.

Thuốc TIÊU BAN LỘ có rất nhiều hiệu, xin nài cho được của hiệu: **ĐẠI-ĐỨC** mới có kinh nghiệm

VIỆT-NAM CAO-MIÊN

TỔNG CUỘC : 372, Đại lộ Đồng-Khanh — CHOLON
CHI CUỘC : 103, đường Delaporte — NAMVANG

HO ! HO ! HO !
Thái Bình Bỏ Phế Tinh
Nhân hiệu TÀU BUÔN
Chuyên bỏ phổi, nhuận phổi, gián hỏa, trừ đàm và trị các chứng ho bất luận mới phát hay ho lâu
Nổi tiếng thật nhiều Có bán khắp nơi
Nhà Thuốc
Thái-Bình-Dương
25, Rue des Artisans — CHOLON

KỸ-LƯỜNG và MAU LẺ
LỊCH SỬ
NGUYEN-TRUNG
150, RUE GIA LONG - TEL. 21.503

NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc ● NIỀM TIN ● tiểu thuyết dài của Vĩnh Lộc

đêm để sớm hôm sau mang bộ mặt mệt mỏi, phờ phạc về nhà. Ba đã cười được,

Thủy và Kiên yêu mợ lắm. Vì mợ chưa bao giờ mắng ai. Nói với chúng mợ thường dịu dàng và tươi cười. Mợ yêu chúng thật. Thủy lấy làm lạ, từ ngày có Tinh về thì mợ lại càng săn sóc đến hai chị em nó luôn. Mợ không săn sóc riêng Tinh bao giờ. Có vẻ như là mợ, ít âu yếm với Tinh hơn là với Kiên và Thủy.

Còn ba thì chẳng mấy khi hỏi han đến Tinh. Tinh đi học về muốn học bài hay không ba cũng chẳng buồn rầy mắng. Thậm chí đến bữa ăn ba cũng quên luôn Tinh.

Thủy đoán thấy giữa ba và Tinh một sự ác cảm đã chia rẽ đôi bên.

Nhưng Tinh vẫn thản nhiên. Tinh sống với sự cô đơn của mình, với nỗi buồn thầm lặng, với những hình ảnh triu mến của tình cũ nơi nó đã sống cùng bà ngoại, cùng Hạnh. Tinh thấy mợ lúc này vui tươi khác hẳn ngày xưa mợ săn sóc ân cần đến ba. Những cử chỉ âu yếm của mợ bên người đàn ông nghiêm khắc ấy như một cái gai gợn lên trước mắt Tinh, Tinh không thù ghét họ.

Nhưng trong thâm tâm Tinh không thấy thương mợ nhiều hơn xưa nữa.



NHƯNG Tinh không ghét mợ được bao lâu.

Một hôm vào buổi chiều, Tinh đi học về thì ba đã đợi sẵn ở cửa. Ba bảo :

— Con vào sắp quần áo mau rồi lên Phủ Lạng...

Tinh ngơ ngác nhìn ba. Nét mặt ba thoáng một vẻ lo lắng. Lòng Tinh bỗng dưng bồn chồn vô cớ. Đương gặp quần áo thì thằng Kiên chạy vào mách :

— Ba đi Phủ Lạng thăm mợ đấy. Anh Tinh cũng được đi, sướng nhé !

Nhưng Thủy thì bảo :

— Mợ ốm nặng đấy, Tinh ạ. Ba vừa nhận được giấy thép lúc nãy...

Hai tay Tinh bỗng run lên. Nó nhìn Thủy nét mặt đầy hồi hoàng.

Ở ngoài nhà tiếng ba dục :

— Thằng Tinh đâu ? Mau lên chứ, không trễ tàu bây giờ.

Tinh lật đật chạy ra. Nó quên mất đồng quần áo vừa xếp lại. Ba trợn mắt lên :

— Còn quần áo đâu ?

Thủy ôm gói quần áo của em, đưa cho ba. Ba mở và ly dúi vội vào. Ba bảo Thủy và Kiên :

— Ở nhà đi học cho ngoan nhé.

Thằng Kiên nhìn Tinh, mắt lấp lánh một vẻ thêm muốn. Nó đứng bần thần như người tiếc rẻ cái gì vừa mất. Thủy tiễn chân em ra cửa dịu dàng bảo :

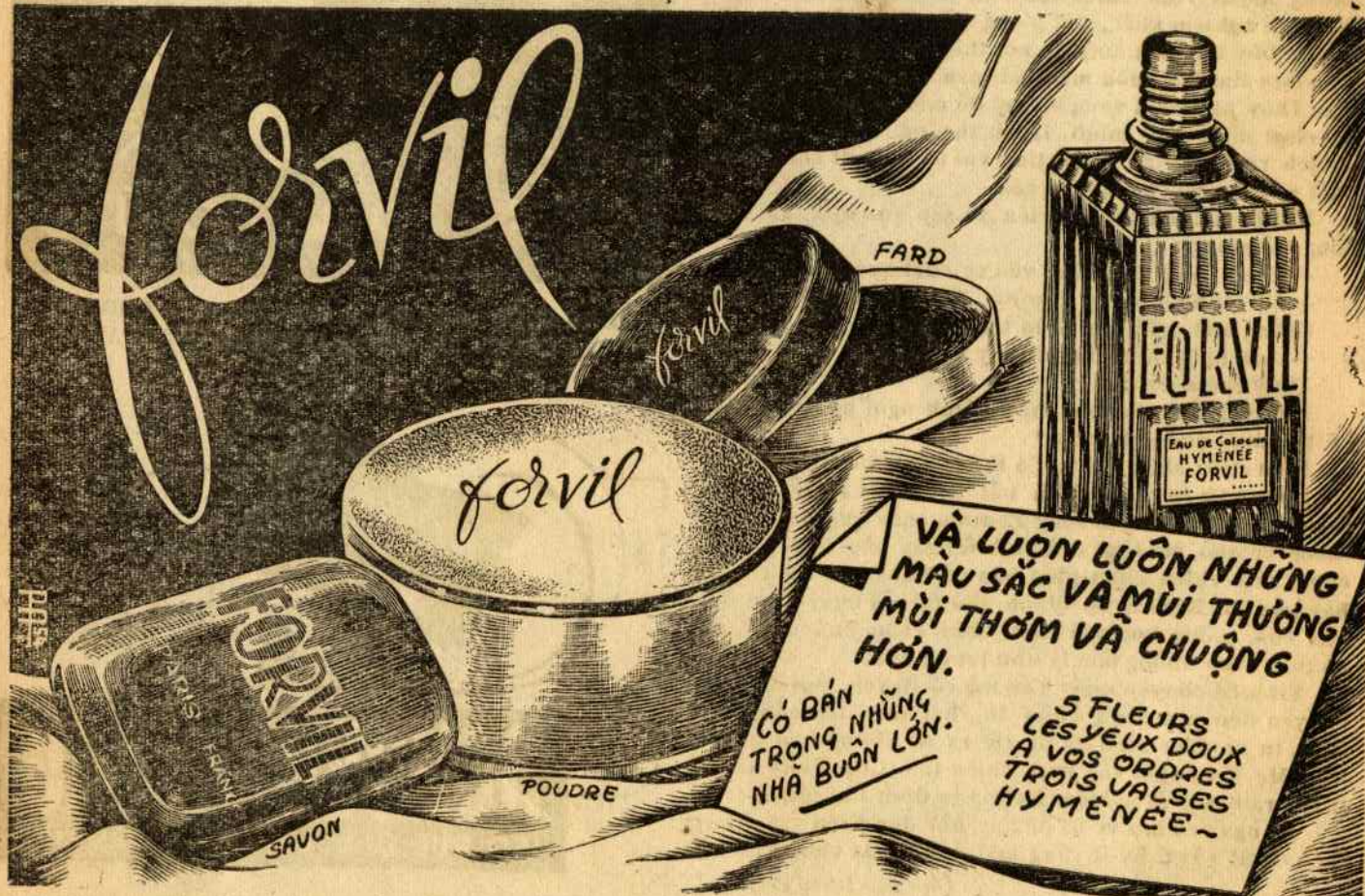
— Tinh đi nhé.

Tinh không kịp quay lại, nó lật đật chạy theo ba lên xe. Ba hối anh xe.

— Chạy mau ra ga hàng Cỏ.

(còn tiếp)

Đọc Đời Mới từ số 122



SAU CHIẾN TRANH, ĐẾN KIẾN THIẾT

TÌM MỘT THỂ QUÂN-BÌNH Ở ĐÔNG-NAM-Á

Đời Mới số 128, ở trang 12 trong bài nhan đề: « Lợi hại của hai khu Việt Cộng và Việt Quốc như thế nào », Đời Mới đã có dịp trình bày với bạn đọc tình trạng kinh tế và chính trị của hai khu Nam, Bắc Việt Nam. Dưới đây, chúng tôi đem trích dịch khía nhìn rất khách quan của một ký giả ngoại quốc: đồng nghiệp Jacques Freymond của tờ Gazette de Lausanne, một tờ báo có tiếng đứng đầu nhất ở Âu Châu, hầu giúp bạn đọc thêm những ý kiến vững vàng trong sự nhận xét. — L.T.S

Lý Thừa Văn đã sang Washington để yêu cầu mở lại cuộc tấn công giải phóng Bắc Hàn. Ông trở về nước với một lời hứa viện trợ rộng rãi của Mỹ để có tiền thực hiện một kế hoạch phục hưng kinh tế.

Việc này, còn hơn những lời tuyên bố hàng hải của các thượng nghị sĩ ở Washington, đã phản chiếu chính hướng Á châu của Huêky. Hai năm cầm quyền đã chỉ đưa đảng cộng hòa Mỹ đến chỗ mà đảng dân chủ đã đi tới. Đảng kia cứ trách đảng này làm mất Trung Hoa. Nhưng họ cũng không tỏ ra hơn gì người cầm quyền trước, để có thể tái phục nước Tàu, vì họ không có một chính sách để thay đổi. Muốn hoàn cải tình hình chính trị và quân sự thì phải xuất binh.

Người Mỹ không muốn điều ấy. Cuộc thí nghiệm ở Triều Tiên cũng đủ làm cho họ rồi. Thái độ của họ đối với Tưởng giới Thạch và Đông Dương chứng minh điều ấy. Họ chỉ tham dự chiến tranh khi nào bị bắt buộc.

Vì vậy mới có sự chuyển dịch cuộc tranh đấu vào phạm vi kinh tế.

Nhưng cuộc tranh đấu để nâng cao mức sống của dân lan rộng ra khỏi khuôn khổ của nước Triều Tiên. Nó tràn tới toàn thể Á châu, đó là chưa nói đến các đại lục khác. Nó phải chi phối những cuộc giao thiệp giữa Trung Hoa với Á châu cộng sản một mặt, và giữa Trung Hoa với Đông Nam Á mặt khác. Nó sẽ định đoạt các cuộc bầu cử tới ở Ấn độ và tương lai của Miến Điện và Nam Dương.

Lúc này có lẽ cần quan tâm gắt đến nước Việt Nam mà ở đây hai năm tới đây sẽ đánh một ván bài chênh lệch một cách ghê sợ. Vì vùng Nam nước VN, khởi hành trong những điều

kiện chắc là khó khăn. Vấn hai vùng này có sẵn những nguồn nhiên liệu tương đối quan trọng ở Bắc Việt.

Nam Việt sản xuất đa số lúa gạo. Ở đó cũng có những vườn cao su, cà phê, mía và phần lớn các xí nghiệp kỹ nghệ, thương mại.

Nhưng Bắc Việt không phải là không có những phương tiện.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

hoặc là quy phục hoặc là lui bước. Chánh phủ Nam Việt sẽ bắt đầu tranh thủ cho nền độc lập.

Họ ở vào một tình thế mà Hiệp định Genève ràng buộc họ hơn là họ tự thuận. Muốn có ít nhiều hy vọng trong cuộc tuyển cử đã dự liệu, chánh phủ Nam Việt phải bắt đầu giành giật với nước Pháp một nền độc lập.

Sự tập trung những quyền lợi Pháp ở Nam Việt và sự hiện diện của quân đội Pháp còn ở lại đây để bảo vệ lãnh thổ, của Nam Việt

trong cuộc đòi hỏi độc lập.

Nước Pháp có sẵn lòng giúp sức về kinh tế cho sự tranh thủ của Nam Việt trong cuộc tuyển cử sau này không ? Trong những trường hợp hiện giờ, nước Pháp có thể giúp được không ?

Sự viện trợ của Mỹ sẽ cần thiết để cho dân tản cư Việt có thể lập nghiệp, để tạo ra các làng tản cư, để thiết lập mau lẹ một cơ cấu kinh tế khá vững chắc, hầu tỏ cho dân thấy rằng họ có thể có một tương lai hoàn thiện, khỏi cần phải có cuộc cách mạng cộng sản. Vấn đề nêu ra là như vậy.

Nếu tất cả Đông Nam Á, một phần lớn dân Trung Đông và Phi Châu nhìn về phía Liên xô và Trung cộng, không phải chỉ vì họ trông đợi một cuộc giúp sức để tranh thủ độc lập, nhưng vì họ căm tức về những kết quả đã thâu hoạch được ở hai nước ấy. Bàn tay độc tài của các thủ lãnh Cộng Sản đã khua động hàng vạn người đang mơ mộng và đã xáo trộn biết bao vùng. Muốn đối xử lại cuộc cách mạng ấy, các cường quốc kỹ nghệ Tây phương phải đem dùng thật nhiều nguồn lực kinh tế của mình. Vì đó, phải hủy bỏ những quyền lợi ích kỷ của một chế độ thực dân lỗi thời.

Cuộc tranh đấu kinh tế trên đây hùng vĩ bao nhiêu đi nữa, cũng mới là một yếu tố trong cuộc chiến tranh rộng lớn giữa hai phe trên thế giới.

AI đã biết rõ Việt Minh, đều không tưởng tượng được rằng Việt Minh sẽ giới hạn cố gắng vào sự củng cố những vị trí hiện họ đang nắm giữ. Nam Việt có thể xét đoán công hiệu của những phương pháp thâm nhập của Việt Minh về mặt chính trị và quân sự.

Vì vậy sự trùng tu kinh tế Nam Việt chỉ đặc lực nếu được kèm theo một sự đào tạo những cán bộ chính trị trong xứ và sự tổ chức một đạo binh Việt Nam theo những phương pháp

(xem tiếp trang 50)



Giáo sư Bửu Hội

MỘT GIỜ VỚI NHÀ

Giáo sư Bửu-Hội, một nhà bá-học Việt-Nam được nổi tiếng trên thế-giới, sau 19 năm vắng mặt quê hương ray đã trở về nước. Nhân dịp này, *Đời Mới* có phải hai sinh viên đến tiếp chuyện với nhà bác học. Cuộc nói chuyện không ngoài mục đích giao tiếp với một nhà thông thái. Về mặt chánh trị, báo *Đời Mới* có lập trường rõ rệt, cho nên phần chánh kiến của giáo sư là riêng của Ông. — L. T. S.

Tuyên cử phải tự do

Chúng tôi đề cập đến vấn đề chánh trị, Anh S... đưa ra câu hỏi :

— Theo hiệp định Genève, sẽ có tổng tuyển cử Việt Nam vào năm 1956. Tại vùng quốc gia cũng như vùng của chánh phủ Hồ Chí Minh, đều áp dụng lối tuyên truyền một mặt. Những nhà ái quốc chân chánh trong Nam khó lòng được tự do ra Bắc để được bày tỏ lý tưởng của mình,

Vậy chúng ta nên làm gì để cho cuộc tổng tuyển cử có tánh chất tự do và thống nhất tinh thần dân tộc ?

ĐÁP.— Nếu trong tương lai,

cổ động, tuyên truyền trong cuộc tổng tuyển cử.

Hồ Chí Minh có nhận nguyên tắc ấy hay không thì chưa rõ. Còn ở vùng quốc gia, chỉ có một chính phủ đi sát với quần chúng mới có thể làm việc được ;



Hình chụp trong lúc nói chuyện

HỎI.— Giáo sư có tin vào kết quả cuộc tuyên cử không ?

ĐÁP.— Tổng tuyển cử có kết quả mỹ mãn hay không là tùy theo sự hoạt động của chánh phủ quốc gia. Nếu chánh phủ này đi sát với nhân dân, người ta sẽ theo ; bằng không, người ta sẽ bỏ thăm cho Cộng sản.

Giáo dục nhân dân

HỎI.— Muốn cho cuộc tuyên cử có kết quả, phải giáo dục quần chúng cho quần chúng giác ngộ và nhận thức nhiệm vụ của mình trong giai đoạn mới của dân tộc. Theo ý giáo sư, nên giáo dục quần chúng như thế nào ?

ĐÁP.— Nên giáo dục ấy phải thực hành ngay từ bây giờ. Nếu ta không gấp rút giáo dục quần chúng, để đến khi thất bại trong cuộc tổng tuyển cử, thì ta sẽ không còn trách ai được hết.

Nhân bản về giáo dục, chúng tôi bước sang phạm vi văn hóa và hỏi giáo sư Bửu Hội vài câu về vấn đề này.

HỎI.— Hiện giờ ở khu V.M. người ta tuyên truyền cho văn hóa Mác Xít, ở vùng quốc gia, người ta chịu ảnh hưởng của văn hóa ngoại lai. Theo giáo sư, ta nên làm gì để dựng một nền văn hóa dân tộc, trên một lập trường dân tộc, lấy dân tộc làm căn bản.

ĐÁP.— Làm sao có một nền văn hóa độc lập được,

Dân tộc ta về chánh trị, văn hóa, kinh tế, có nhiều khả năng để phát triển. Cũng như một thửa ruộng tốt, dân tộc ta cần được cấy bừa để khai thác hết hoa lợi.

HỎI.— Theo ý giáo sư, chúng ta nên làm thế nào để thống nhất tinh thần dân tộc ?

ĐÁP.— Tôi về nước hễ còn tai nghe mắt thấy lắm chuyện đáng buồn... Chúng ta phải kiên tâm

BÁC HỌC BỬU HỘI

Một chánh phủ quốc gia rộng rãi

HỎI.— Theo ý giáo sư thì trong vùng quốc gia, chúng ta nên có một chánh phủ như thế nào ?

ĐÁP.— Ta nên tổ chức một chánh phủ đoàn kết tất cả các đoàn thể lại. Những đoàn thể hiện tại đã có sẵn, nên quy tụ, lập một chánh phủ đại diện cho toàn thể đồng bào sống dưới vĩ tuyến 17. Ngày nào có một chánh phủ như thế, chúng ta mới có một đường lối ngoại giao đúng với nguyện vọng của dân chúng.

HỎI.— Theo giáo sư, thì chúng ta nên có một chế độ tự do dân chủ như thế nào ?

ĐÁP.— Phải áp dụng trong nhân dân một thứ tự do dân chủ thật sự,

HỎI.— Xin cho biết cảm tưởng của giáo sư đối với chánh phủ quốc gia và chánh phủ Hồ Chí Minh.

ĐÁP.— Chúng ta bước vào một giai đoạn mới. Chúng ta không nên bàn đến cái sơ xuất của chánh phủ này hay chánh phủ kia. Ta chỉ biết chánh



Giáo sư Bửu Hội cùng đứng chung với các bạn thanh niên đến phỏng vấn giáo sư.

phủ nào vì dân, phục vụ dân, sẽ được dân tin cậy, dân theo.

HỎI.— Bây giờ, chánh phủ quốc gia nên làm gì để nắm lấy tinh thần dân chúng ?

ĐÁP.— Nên tổ chức ở vùng dưới vĩ tuyến 17 này, một chính phủ thích hợp với nhân dân để người ta so sánh với vùng Bắc. Nếu ở đây chế độ có lợi cho dân thì dân sẽ theo. Tôi thiết tưởng nên gây ra phong trào « thi đua một cách hòa bình ». Vùng Bắc hay vùng Nam, vùng nào làm được nhiều việc ích lợi thì dân chúng sẽ theo.

Từ phạm vi quốc gia, chúng tôi bước qua phạm vi quốc tế, đánh bạo hỏi giáo sư một câu đã làm đề tài cho dư luận bấy lâu nay.

HỎI.— Ngày nay Nga, Mỹ có hai hệ thống kinh tế : cộng sản và tư bản. Theo giáo sư thì hai hệ thống ấy có thể cùng chung sống với nhau được không ?

ĐÁP.— Tôi thấy rằng chủ trương ấy có thể đứng vững được nếu sức lực của hai bên ngang nhau. Trái lại, nếu một bên trội hơn và muốn nuốt một phần bên kia thì tôi e rằng thế giới sẽ đi đến chỗ nguy hiểm.

Nền học quốc gia

Vốn là sinh viên, việc học lại trở lại tâm trí chúng tôi, khiến chúng tôi hỏi thêm nữa về vấn đề đã nêu ra lúc đầu

HỎI.— Chúng ta nên làm gì để phát triển nền học của nước nhà ?

ĐÁP.— Để giúp thanh niên, chánh phủ nên cố gắng mở các phòng khảo cứu. Lập một trường học xứng đáng là một một trường Đại học của chánh phủ Việt Nam. Chúng ta lại cần phải tuyển lựa các giáo sư ngoại quốc nữa. Pháp có câu : « Ta hãy giúp ta trước, rồi trời sẽ giúp ta. »

Nhiều cơ quan quốc tế có thể giúp ta về phương diện văn hóa, ví dụ như U.N.E.S.C.O Một chánh phủ có uy tín mà cộng tác với các cơ quan ấy, sẽ được người ta giúp tận tâm.

Việt Nam phải thành cường quốc

Chúng tôi không quên hỏi một điều mà các báo đã có nói đến.

HỎI.— Xin giáo sư cho biết rõ thêm mục đích hồi hương của giáo sư.

ĐÁP.— 1) Trước hết tôi về thăm nhà, thăm bà con anh em, sau 19 năm ở hải ngoại. — 2) Hội Alliance Française có nhã ý mời tôi diễn thuyết về các vấn đề khoa học ở Saigon và Ấn

Ngày 16-8-1954 tại phòng khách của đại khách sạn Majestic Saigon có buổi hội họp báo chí của giáo sư Bửu Hội. Sau buổi nói chuyện này những sinh viên và dân chúng tị nạn Cộng sản miền Bắc có thắc mắc một vài điều mà giáo sư đã tuyên bố nên đã gửi một bức thư không niêm cho giáo sư.

Dưới đây, *Đời Mới* lược tóm tất ý kiến chính trong bức thư.

1). Yêu cầu Giáo sư vui lòng lần lượt giải đáp hoặc trên một báo, hoặc trong một buổi nói chuyện công khai đề chúng tôi (những sinh viên và dân chúng tị nạn Cộng sản miền Bắc) lĩnh hội ý kiến :

A, Liên hiệp giữa V.M. và các nhóm quốc gia khác ở Việt Nam có thể làm được và đáng làm vì theo ý giáo sư, V.M. mà giáo sư đã xúc tiếp hồi 1945 là một phong trào quốc gia hơn là phong trào Cộng Sản.

Ý nghĩ của chúng tôi về phương diện lý thuyết :

Việt Minh năm 1954 không phải là V.M. năm 1945. về phương diện thực tiễn : V.M. đã tàn sát các đảng phái khác, các lực lượng tôn giáo ngoài một trận của họ.

Năm 1953. V. M. chính thức công bố vô sản chuyên chế đề cao sự kết liên « Việt Trung Sô », sinh hoạt của V.M. triết đề áp dụng : « Tác phong Trung Hoa. Ngoài xã hội V. M. thì hành cực kỳ nghiêm nhặt chế độ độc tài phân nhân loại theo kiểu mẫu Nga Sô Trung Cộng v. v... »

Bức thư kết luận là không thể chấp nhận một sự liên hiệp với C. S. vì C.S không chủ trương liên hiệp và liên hiệp là tự sát.

Nhân câu hỏi của sinh viên và nhân dân tị nạn Cộng Sản miền Bắc, thiết tưởng giáo sư nên minh định lập trường của mình đối với Cộng Sản Đệ Tam để tránh những điều hoang mang trong dân chúng.

Đ. M.

độ.— 3) Khi tôi đi du học, nước nhà còn bị Pháp thuộc. Ngày nay Việt Nam đã được hòa bình sau 8 năm chiến tranh. Tôi trở về để xem các lực lượng chính trị trong nước ra sao. Nước Việt Nam phải cố gắng cho thành một cường quốc.

Chúng ta thiếu bác sĩ. Nguyên vọng của tôi là tổ chức y tế cho thành một cơ quan mạnh mẽ, hẳn hoi.

Nhìn đồng hồ đã quá 5 giờ, câu chuyện đã quá dài, chúng tôi đứng lên cáo từ giáo sư Bửu Hội.

Trên đường về nhà, hình ảnh một nhà thông thái khiêm nhường vẫn còn đập mạnh vào khối óc chúng tôi

N.V.M.
P. N. S.

TRƯỚC TÌNH THẾ MỚI

PHẢI LÀM THẾ NÀO ?

BẠN đã đọc suốt loạt bài « Phải làm thế nào ? » Đây là những lời kết luận :

Nước Việt Nam đã bị cắt đôi. Không người Việt Nam nào muốn điều ấy, trừ hạng người không nhìn nhận có Tổ Quốc Việt Nam và hạng người lạc hậu vong bản. Nhân dân không muốn mà việc đã nên. Bắc Việt đặt dưới chính quyền Việt Cộng, đứng quyết trong tổ chức của đảng Cộng sản để tam quốc tế, làm đứa em của Trung Cộng. Nam Việt thuộc chính quyền « quốc gia ».

Hai chế độ khác nhau, và đối lập hẳn.

Lòng dân thì muốn hòa bình trong độc lập và thống nhất.

Nhân dân không muốn bị trị vì một chế độ đảng trị va . . .

Nhân dân muốn Nhân dân trị.



Chánh sách nhân dân trị là một chánh sách hoàn toàn mới mẻ, một chánh sách lấy công lý xã hội làm mục tiêu, lấy dân chủ kinh tế để điều hòa xã hội, và dựa vào dân chủ xã hội để xây dựng con người mới.

Con người mới là con người có lý trí mà không bỏ tình cảm ; là con người biết có gốc con người, biết có phụ huynh, có thân bằng quyến thuộc, biết có nhà có nước, biết có nhân loại. Nhưng, tuyệt đối không phải là con người phong kiến, hay con người của đế quốc chủ nghĩa sản sanh. Con người mới là con người tiến bộ, sống điều hòa trong xã hội của quốc gia dân tộc và giữa các dân tộc trên thế giới.

Muốn đạt đến Nhân dân trị phải dọn đường cho nhân dân tham gia chánh quyền. Trước hết là phải có sinh hoạt chánh trị giữa các tầng lớp nhân dân.

Giai đoạn đầu của chánh trị nhân dân là gây ý thức dân chủ mà ý thức dân chủ cũng là ý thức nhiệm vụ. Tức là muốn vận dụng quyền lực tất phải nhận thức phạm vi quyền lực và phận sự công dân.

Gây ý thức dân chủ cũng là tiêu trừ óc lãng mạng, tinh thần phóng đảng, và nét lưu manh. Ấy là đặt nền móng để xây dựng một xã hội và một nước Việt Nam mới.



Muốn phá cái cũ kỹ hủ lậu, và kiến thiết cái mới tiến bộ, phải nhất trí trên một đường lối, và siết chặt hàng ngũ trên cái thể dân tộc. Đường lối mới là đường lối chánh trị nhân dân, tức là hòa mình với đại chúng, để làm việc với đại chúng cho đại chúng. Và hàng ngũ trên cái thể dân tộc là hàng ngũ của chiến sĩ dân tộc, của chiến sĩ tiên phong quyết chí bảo vệ quốc gia dân tộc.

Nước nhà bị chia đôi là một thực tại chánh trị. Ta có đau lòng mấy, cũng phải nén lòng. Và nén lòng để mà tiến tới trên cái thực tại ấy. Nghĩa là, ở trên phần đất nào thì ta hãy làm cho nhân dân làm chủ phần đất ấy. Cũng là nói : không để cho phần đất ta ở trở nên hành tinh của nước khác.

Chúng ta ở miền Nam, từ vĩ tuyến 17 trở xuống, thì mục tiêu tranh đấu của chúng ta là làm cho vùng ta ở trở nên một đơn vị quốc gia kiên cố, một thành trì vững chắc.

Chúng ta không chịu sự bất công xã hội, không chịu bị trói buộc đầu óc, chúng ta muốn làm con người biết có giá trị con người, thì sự xây dựng quốc gia phải căn cứ nơi lý tưởng dân chủ xã hội.

Thì giờ không chờ đợi chúng ta. Thời gian không làm việc cho chúng ta. Thì ta phải gấp rút lên và gấp rút trong sự giác ngộ chu đáo nội tình và ngoại thế.

Đây là một trận giặc chánh trị, giặc tranh thủ hòa bình thực sự. Ta phải đánh toàn diện, đánh cả trận thế và có hàng ngũ.

Ấy vậy, ta hãy tập hợp chiến sĩ dân tộc, sắp đặt hàng ngũ, để nắm lấy phương tiện bổ cuộc.

TRẦN VĂN AN



TÔ MÔ

HOA THƠM LÚC NÀO ?

— HOÀNG LAN : cây thuộc về loại thân mộc, nhưng cành lá có vẻ là lướt, cành thường giông từ trên cao xuống một cách mềm mại. Hoa có nhiều cánh dài màu vàng. Cứ mỗi buổi chiều êm ả, hoàng lan thả hương bay trong không khí. Nghe thoảng qua, thơm rất dịu dàng. Để hoa gần mũi thấy có mùi thơm như chiều tiêu.

— HOA LÝ : cây thuộc về loại thân leo, người ta thường cho leo trên một cái giàn trước nhà để cho có bóng mát bên ngày. Hoa nở từng chùm, màu vàng, có bốn hoặc năm cánh nhỏ chia ra trên một cái bầu, phía trong có lông tơ rất nhỏ. Thường tỏa hương vào lúc gần tối cho đến khoảng 8-9 giờ.

— HOA BƯỞI : cây thuộc loại thân mộc, ở nơi thôn dã, đầu đường cũng có trồng, nở hoa về mùa xuân. Hoa bưởi có cánh màu trắng ; giữa là nhị cái và bầu hoa, xung quanh có tua nhụy màu vàng thơm vào khoảng 11 giờ khuya trở lên, mùi thơm rất dịu dàng. Ca dao ta có câu : Hoa lải, hoa lý, hoa ngâu ; chẳng qua hoa bưởi thơm lâu dịu dàng . . .

— HOA CHỒN : Thân thảo, là một thứ hoa dại thường mọc lấm ở trong bờ tre ở nhà quê. Hoa màu trắng, có nhiều cánh tròn, cứng và nhỏ. Người ta thường gọi là cây đuôi chồn, vì quả nó mọc thành chùm như cái đuôi « cừu » vi hồ . . . Cứ chiều chiều, hoa chồn thả hương bay tản mạn trong không khí đồng quê, mùi thơm dịu dàng như có lẫn chất ngọt.

— HOA CAU : Thân thảo, ở nhà quê đầu cầu cũng có trồng, vườn nào cũng nhiều. Lá mọc ở trên đầu cây thành từng tầng vây quanh bập cau thành một cái tán. Quả nhỏ dùng ăn với trầu cho đỡ miệng. Hoa có màu trắng, cánh rất nhỏ, nở cả buổi về mùa xuân. Mỗi buổi sáng dậy sớm vào khoảng 5 giờ, ta nghe thấy hương cau thơm tỏa từ trên cao xuống, làm cho không khí tưởng như được trong lành thêm.

— HOA CHÈ : Một loại cây thân mộc, rất thông dụng ở Việt Nam, vườn, rẫy, đôi là những chỗ người ta thường trồng chè nhất. Cây này cho người ta lá để uống. Hoa nở về mùa xuân, có nhiều cánh trắng, mỏng, ở giữa có chùm tua nhụy vào khoảng 4 đến 6 giờ sáng, lúc sương sớm còn phủ trên mọi vật, hoa chè thơm ngát trong không khí, mùi nhẹ nhàng thanh thanh rất hay.

CHIM HÓT LÚC NÀO ?

— HOA MI : Thuộc về bộ chim sẻ, có mình nhỏ, mỏ cứng và hay nhảy nhót trên cành cây. Thường thường người ta cũng có nuôi chim này. Chúng bắt đầu hót nửa đêm.

— CUN CÚT : Thuộc bộ gà, có mỏ cứng và chân c' ác chân, hay đi hơn là bay. Chim này thường lủi trong ruộng lúa ở nhà quê. Thường bị người ta săn vì thịt ngon và béo. Chim này hót từ hai giờ rưỡi đến ba giờ sáng.

— SÀO : Mình đen, mỏ và chân vàng. Thuộc về bộ sẻ ; người ta thường nuôi để tập nói. Hót từ ba giờ rưỡi đến bốn giờ.

— CHÍCH CHÒE : Thuộc bộ chim sẻ ; mình nhỏ, đuôi dài ; khi nào hót thì cái đuôi cong lên hạ xuống theo nhịp của tiếng hót. Chích chòe hót vào khoảng 5 giờ sáng, đồng thời với chim chào bèo.

TRÚC LINH

ĐỜI MỚI số 129

(tiếp theo Đời Mới số 127)

HIỆP ĐOÀN đã tổ chức năm kỳ hội nghị (Genève, 1866 ; Lausanne, 1867 ; Bruxelles, 1868 ; Bâle, 1869 ; La Haye, 1872) ; ở đó thảo luận những vấn đề sau đây : luật lao động ; hợp tác xã ; vấn đề nghiệp đoàn

chiến tranh với phong trào thợ thuyền ; cải cách điền địa. Trong nội bộ hiệp đoàn Quốc Tế, sự tranh chấp giữa cánh Mặc - xít và cánh của người Nga Bakou-

nim (Ba-cu-nin) vô chính phủ, đã gây ra nhiều xích mích, kết quả là cuộc phân rẽ ở Hội nghị La Haye năm 1872. Một đảng khác, Quốc Tế lại bị các chính phủ đàn áp ; cũng chung với Ba Lê Công Xã về năm 1871, hiệp đoàn bị coi là phiến loạn. Trụ sở của ủy hội phải thiên sang Nữ Ước năm 1872, và năm 1876, chính thân tổ chức cũng bị giải tán.

Sau cuộc giải tán của *Đệ Nhất Quốc Tế* thì ở nhiều thủ phủ có hợp nhiều Hội nghị thảo luận toàn những vấn đề đại thể cả. Từ các Hội nghị X.H.C.N, họp ở Ba Lê năm 1889 về vụ Đấu xảo thế giới, đã nảy ra *Đệ Nhị Quốc Tế* ; nhận nguyên tắc của Ngày lễ quốc tế lao động vào hôm mồng 1 tháng Năm, mồng lần đầu tiên vào năm 1890, tới 1900 đứng trụ sở ở Bruxelles. Từng thời kỳ nhất định, có đại biểu các đảng xã hội của nhiều nước tổ chức thành Đại Hội Nghị. *Đệ Nhị Quốc Tế* mở hội tám lần, ở Bruxelles (1891), ở Zurich (1893), ở Luân đôn (1896), ở Ba Lê (1900), ở Amsterdam (1904), ở Stuttgart (1907), ở Copenhagru (1910), ở Bâle (1912) ; hội nghị thứ chín đáng lý họp ở Vienne năm 1913 thì bị hoãn đến 1914 rồi sau bị chiến tranh ngăn trở.

Trong các cuộc Hội nghị có nêu lên ba vấn đề lớn : mối liên quan giữa Quốc tế với phe vô chính phủ ; thái độ của Quốc tế đối với các chính phủ và các đảng phái « tư sản » ; chiến thuật phải theo nếu xảy ra chiến tranh. Phe vô chính phủ bị trục xuất hẳn ra khỏi hội nghị ở Luân đôn (1896). Song, về hai điểm sau cùng thì nảy ra nhiều điều ngang trái ngay đó : có ít nhiều đại biểu (Jaures, Briand) chủ trương chính sách cải lương và nhận cộng tác với công việc lập pháp của một Quốc Hội dân chủ ; những người khác thì lại nhất định không thừa nhận một cuộc liên minh nào cả. Mối xích mích thêm gay go hơn, nhằm lúc ở Pháp, Millerand, xã hội độc lập, tham gia nội các Waldeck.

HÀ VIỆT PHƯƠNG

Góp phần vào việc xây dựng Nhân Bản Mới

TƯ TƯỞNG LOÀI NGƯỜI QUA CÁC THỜI ĐẠI

Rousseau. Quốc tế thì ra lệnh không tham gia, song mặc dầu có sự trục xuất Millerand, và về 1906, sự trục xuất Viviani và Briand, thế mà chiến thuật cải lương cũng vẫn thấy lộ đầu ra ở nhiều Quốc gia trong mấy năm chiến tranh hay hậu chiến.

Đến tác động của Quốc tế khởi xướng chống lại chiến tranh cũng vấp phải nhiều cuộc phản kháng : phe ôn hòa xích mích với những đại biểu nào đòi hỏi tổng đình công và khởi nghĩa, nếu có chiến tranh.

Thế giới chiến tranh thứ I làm tan rã *Đệ Nhị Quốc Tế* và gây ra mầm mống của *Đệ Tam Quốc Tế*, sáng lập « ở Zimmerwald (Thụy Sĩ) vào khoảng 1915-16 » rồi thành trụ ở Moscou, tháng Ba 1919, do phe Cộng sản Bôn Sê vic chủ trương. »

Nhận xét chung

Mặc dầu, từ 1924 trở đi, *Đệ Tam Quốc Tế* đã lọt vào tay đảng Cộng Sản Liên Xô chỉ huy và lãnh đạo, làm phân tán lực lượng giai cấp thợ thuyền ở châu Âu, châu Mỹ, do đó làm xuyền tác ý nghĩa tranh đấu — tức là làm sai lạc nguyên lý của Chủ Nghĩa Xã

Hội đi — và làm cho phong trào vận động C.N.X.H. mỗi ngày một suy đồi (biến thành chủ nghĩa Xã hội quốc gia, tức là chủ nghĩa độc tài phát xít), ấy thế mà, cho đến nay nhân loại tiên tiến cũng chỉ vẫn còn biết trông mong dựa vào cơ sở của Chủ

Nghĩa Xã Hội chân chính để xây dựng một nền Nhân bản mới, hồng mớ ra một lối thoát cho loài người tìm ra được cơm ăn, áo mặc, tự do và Hòa Bình thời.

Bởi vậy, khắp mặt hoàn vũ, ai là người chân thành lo nghĩ tới tương lai của loài người thì thấy thấy đều hướng về việc tìm hiểu C.N.X.H. để mà sửa chữa mọi điều sai lệch của chủ nghĩa đó, hồng chỉnh đốn lại căn bản của một nền Ý thức hệ, luôn một trăm năm nay đã là ngọn đuốc sáng rực soi đường cho tất cả thế hệ chiến sĩ bằng tranh đấu giành giật quyền sống cho trên hai nghìn triệu sinh linh, đang nỗ lực tìm mọi cách chế ngự ngoại giới (xây dựng nền tảng kinh tế) và chế ngự lẫn nhau (tổ chức nền kinh tế nọ cho hợp lý).

Chủ nghĩa xã hội đã tỏ ra là học thuyết độc nhất để giải phóng Nhân loại, mặc dầu mọi khuyết điểm mà vô tình hay hữu ý, một bọn chính khách ngoan cố đã phạm phải, trong khi thực hiện C.N.X.H.

Cho nên bốn phận của mỗi người chúng ta là phải nghiên cứu để rồi đem phổ biến và, nếu cần, thì tu chỉnh C.N.X.H. sớm ngày nào hay ngày ấy, hàng hải chút nào hay chút ấy : vì có thể thì chúng ta mới tự cứu được chúng ta, trong khi cứu vớt triệu triệu con Người đang ngắc ngoải trong Bất Công, trong Phi Lý, trong Truy lặc, trong Chiến tranh.

H.V.P.

KỶ SAU :

Chủ Nghĩa « cộng đồng sản xuất »

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Chúng tôi vừa mới nhận được :

« *DUỐC VẬT HỌC* » của dược sư Nguyễn Văn Dương. Đó là một tập sách nghiên cứu rất công phu những dược phẩm thiên nhiên. Ngày nay các chất thuốc hóa học chế ra rất nhiều nhưng khoa tự liệu bằng thảo mộc vẫn có nhiều kết quả.

Xin trân trọng cảm ơn tác giả, đồng thời xin giới thiệu *DUỐC VẬT HỌC* với bạn đọc thân mến.

Đ.M.



CL. TRUNG

Trong việc kiến thiết quốc gia, vấn đề giáo dục trẻ em vẫn luôn luôn là một vấn đề tối hệ trọng. Trong loạt bài giáo dục trẻ của các bạn Hoàng oân Ho, Hiền Sinh và những chuyện cổ tích do Gang Tân thuật cũng không ngoài mục đích trên, lần này Đới Mới hân hạnh đăng loạt bài nghị luận của bạn Trần ngọc Quế

Đây là một tập nghị luận nghiêm túc công phu trên một lập trường vững chắc, Đới Mới vui lòng đăng tải hầu mong giúp ít nhiều ý kiến bổ ích cho các bậc phụ huynh trong việc dạy con em, những phần tử tương lai của đất nước.— L.T.S.



NHÌN QUA LỊCH SỬ GIÁO DỤC

II GIÁO DỤC THỜI NGUYÊN THỦY

SỰ THẬT, giáo dục chưa phát sinh suốt trong thời kỳ tiền sử và trong những bộ lạc tối dã man. Bởi vì nó là một thứ « xa xỉ phẩm », một cuộc chiến thắng rất chậm trễ của nhân loại trong lịch sử chiến đấu dài đằng đằng. Nó buộc phải có những yếu tố cần thiết như thi gior, sự phòng xa, sự tự do đối với những nhu cầu cấp bách về vật chất. Hễ loài người còn lo lắng về cơm áo, còn nơm nớp lo sợ trước những hiểm họa quanh mình, thì không thể nghĩ đến công cuộc giáo dục. Bởi thế, giáo dục phát sinh trong lịch sử dưới hình thức một sự sáng lập riêng biệt kể từ ngày con người được hưởng một đời sống vật chất yên ổn và chắc chắn hơn.

Trong xã hội nguyên thủy, đứa trẻ tới một tuổi nào đó, bắt buộc phải tham gia đời sống hằng ngày của cha mẹ nó, trong bộ lạc nó ở. Nó bắt chước những hành động của cha hay mẹ nó, tùy theo nó là trai hay gái, trong các cuộc săn bắn, trong việc nhà hay đồng áng: Nó tập sống như vậy, và cuộc đời thực tế, hành động hằng ngày là trường học chính thức của nó. Một nền giáo dục hoàn toàn tự nhiên, gần như vô ý thức về sự cấu tạo. Ta thấy những đứa trẻ xứ Úc châu tập phóng lao tập xử dụng riu bằng đá, tập cầm mộc, dùng gậy, hay tập chạy nhảy, trèo cây v.v... Những đứa bé gái xứ Polynésie theo mẹ chúng để làm những việc vặt vãnh. Như thế, đứa trẻ dần dần tham gia đời sống tập đoàn, nhen chum những tình cảm tập đoàn, trong mọi trường hợp, như thể đủ uốn nắn trẻ theo đúng lẽ thói, tập tục, tín ngưỡng chung.

Những bồn phận, những lời răn

cấm, sự kính trọng đối với thần linh, v.v... đều dạy lối thực hành. Nếu nói rằng giáo dục là tập cho trẻ ra đời vững chãi thì tôi có thể bảo rằng trong các xã hội nguyên thủy, sự giáo dục lúc bấy giờ được thực hiện đúng đắn và đầy đủ nhất. Đó là những phương pháp giáo dục tự nhiên, uốn nắn mà không cần hình phạt. Trẻ chỉ bắt chước làm theo cho đúng như người lớn, bằng những trò chơi đầy hứng thú, bằng cách tham gia đời sống cộng đồng. Khi trẻ đến tuổi trưởng thành, cả bộ lạc đều họp lại làm lễ thật long trọng để thần

TRẦN NGỌC QUẾ viết

linh chứng kiến sự tham gia vào đời sống toàn bộ lạc của kẻ mới thành niên.

Buổi lễ thường có những trò nhảy múa, những phù phép huyền bí, những cuộc thử thách gian nguy bắt buộc đứa trẻ phải vượt qua, chủ đích là đánh mạnh vào linh hồn và ý thức của chúng. Đồng thời, người ta dạy cho nó biết lần cuối cùng những luật lệ và phong tục của bộ lạc. Luật lệ mỗi nơi một khác. Người Popous Koko bắt đứa trẻ mới thành niên phải sống cách biệt với bộ lạc trong một thời gian. Những trẻ yếu đuối, tật nguyên đều bị hy sinh ngay



từ lúc bé. Điều này ta còn thấy ngay ở xã hội cổ Hy Lạp, tuy đã có một nền văn minh khá rực rỡ. Có nơi trẻ lại được người lớn yêu chuộng như trong các bộ lạc của Kaffirs ở Nam Phi, người Omahas, bộ tộc ở Bali.

Tuy vậy, nên nhớ rằng những dân tộc còn dã man ngày nay tiêu biểu cho một xã hội đã có một quá trình tiến hóa lâu dài. Phải qua bao nhiêu thế kỷ đằng đằng mới đến giai đoạn dã man như ngày nay. Những cuộc chiến đấu cam go suốt một thời gian khá dài chống lại Thiên nhiên, Đói Rét và sự hăm dọa của thú dữ, của các chủng tộc khác, chống lại thần chết dưới muôn nghìn hình trạng. Phải có bao nhiêu tiến bộ vật chất như sự sáng chế ra lửa, và những dụng cụ làm họ đỡ khổ và được yên ổn hơn lúc đầu.

Dù sao, đó cũng chỉ cho ta thấy một hình ảnh của sự tổ chức xã hội nguyên thủy mà trong đó, không có sự sáng lập riêng biệt nào dành riêng trong việc xây dựng và đào tạo đứa trẻ nên người. Không phải là sự giáo dục hiểu theo nghĩa ngày nay; mà là một sự tổ chức tuy giản dị nhưng rộng rãi, cốt làm cho trẻ quen sống với đời sống của mọi người để kế tiếp và giúp đỡ công việc của mọi người, chứ người ta chưa hề có một ý thức nào rõ rệt về tính cách và giá trị của nó cả.

Giáo dục trong thời kỳ nguyên thủy, tóm lại, chỉ là một sự bắt chước bằng cách thực hành, thu hẹp trong một vài bộ lạc riêng biệt và hoàn toàn vô thức. Tuy nhiên, nó cũng được vài ưu điểm đáng kể là sự phát triển đầy đủ, rộng rãi và cụ thể hơn giáo dục hiện giờ mà ta chỉ thấy tính cách gò bó trong khuôn khổ chật hẹp ở các học đường ngày nay.

GIÁO DỤC THỜI THÁI CỎ

Thời kỳ nguyên thủy kéo dài đằng đẳng; Trong khoảng thời gian ấy, trải bao nhiêu thế kỷ của cố gắng và mò

mẫm, nền văn minh nhân loại nhất dần phát hiện vào khoảng 4 ngàn năm trước T.C. giảng sinh, trong ba miền lưu vực sông Nil, sông Euphrate và sông Indus. Lúc bấy giờ, trong những miền này, con người đã biết nông nghiệp, tổ chức đô thị, biết thương mại, hàng hải và văn tự. Họ đã có những chế độ giáo dục thật sự, riêng biệt và tổ chức hẳn hoi trong một vài nước. Sau đó một thời gian không lâu, ở Trung quốc trong miền thung lũng sông Hoàng hồ, sáng lên một nền văn minh và những hình thức giáo dục có quy củ vững vàng.

1) *Giáo dục ở nước Cổ Ai Cập.*— Xã hội Cổ Ai Cập chia ra nhiều giai tầng rõ rệt, chịu ảnh hưởng một nền văn minh nông nghiệp định cư. Trên có những vị giáo sĩ giàu sang, có thể lực, giữa có đẳng cấp quân nhân và dưới hết là đẳng cấp chuyên việc sản xuất, suốt đời cầm đầu trong luống cày hay trong nghề nghiệp của họ, chịu sưu cao thuế nặng cùng đôn vọt cực khổ. Chính phủ thường hay bị lệ thuộc vào sự kiểm soát của giáo sĩ, thành lập một hệ thống tổ chức quan liêu mà trong đó có những viên ký lục (scribes) là hạng tri thức ngoài hạng giáo sĩ, cầm quyền cai trị.

Những viên quan này được theo dõi học tập ngay từ lúc bé, và lớn lên, đem kiến thức của mình để phụng sự các vua Pharaons hay các giáo sĩ. Chỉ có hạng này là độc nhất từ đẳng cấp bản cùng được tiến lên trên bước thang danh vọng trong xã hội cổ Ai Cập. Ngoài ra, ai nấy vẫn giữ nguyên chức vị và một đời không được học hành gì cả. Con của hạng dân cày sẽ làm ruộng. Con của người thợ sẽ làm thợ. Trong một xã hội mà tôn ti trật tự nghiêm khắc như vậy, giáo dục được tổ chức dưới hai hình thức riêng biệt: — một đẳng là giáo dục của đại chúng cần lao hạ cấp, chú trọng đến thực tế, trau dồi một nghề nghiệp; — một đẳng là giáo dục của giai cấp giáo sĩ và những viên quan cai trị. Chỉ có sự giáo dục thứ hai này mới đáng gọi là giáo dục.

Họ nghiên cứu về tôn giáo, các môn khoa học và kỹ thuật mà ta thấy đã bắt đầu hữu ích cho lớp người đương thời. Còn về phương pháp giáo dục người ta áp dụng một phương pháp đọc đoán, nghiêm khắc lấy đôn vọt đau khổ về xác thật để bắt trẻ phải theo đúng một mô nguyên tắc nhất định, cá nhân không được chủ ý đến.

2.— *Giáo dục ở nước cổ Ấn Độ.*— Ở nước Cổ Ấn Độ, chế độ giáo dục hoàn toàn dựa cơ sở trên sự phân chia giai

cấp mà giống người Aryens đã sáp nhập vào đây khi họ chiếm cứ cả miền lưu vực sông Hằng để thống trị thổ dân. Trên hết là đẳng cấp quý tộc gồm những vị giáo sĩ và quân nhân. Giữa là đẳng cấp thương nhân nhờ có tiền mà tự tạo được chút ít địa vị.

Dưới cùng là hạng nô lệ (les soudras hay parias), suốt đời làm trâu ngựa cho đẳng cấp trên. Giai cấp nô lệ không được hấp thụ một chế độ giáo dục nào cả. « Trời sinh ra họ chỉ để làm nô lệ mà thôi ». Chỉ có đẳng cấp quý tộc mới được hưởng một nền giáo dục cao đẳng. Bằng cấp thương nhân một số ít cũng có thể học đến Đại học, nhưng thường họ chỉ học cho biết đọc, biết viết, biết tính toán thông thường, nhất là để truyền bá những tư tưởng về tôn giáo mà họ sùng bái. Giáo dục thực nghiệp thu hẹp lại trong gia đình hay đoàn thể, không có sự tổ chức riêng biệt, hẳn hoi. Không có giáo dục dành cho phái nữ. Người quý tộc phải theo học đủ 12 năm chuyên vào sự sùng bái tôn giáo và rèn luyện những đức tính của người tu hành.

Phương pháp giáo dục là phương pháp nhồi sọ. Học giả là hạng người nhớ nhiều sách vở. Kỷ luật rất mềm dẻo, khoan hồng vì những nhà giáo dục là những vị tu hành. Họ không biết đến thể dục thể xác phải luôn luôn trâm trĩnh khoan hoà cho đúng đức độ người tu hành. Trong 1 học đường tổ chức tập thể, họ áp dụng chế độ huấn luyện viên (système des moniteurs) mà bây giờ ta gọi là

« hàng đôi tự trị », nghĩa là trong một lớp những trẻ lớn và có tư cách điều khiển những trẻ khác. Chính năm 1790, bác sĩ Bell đã tìm tòi ra phương pháp tổ chức này để áp dụng ở Anh quốc.

Đó là chế độ cứng rắn, mà dù bị ảnh hưởng Phật giáo và sự xâm lăng của người Hồi hồi, đến ngày nay vẫn còn mang nhiều sắc thái đặc biệt: ấy là sự chia rẽ của mọi giai cấp, ấy là tính cách thụ động cá nhân, lãng quên việc phát triển những khả năng sáng tạo, hay ý thức về nhiệm vụ; người Ấn độ có nhiều đức tính trầm tư (qualités contemplatives), không thích hoạt động, không ưa tranh đấu, vì thế, họ thờ ơ đối với nền văn minh Âu Tây, một nền văn minh chú trọng đến phát minh, kỹ thuật và khoa học.

3) *Giáo dục ở nước cổ Trung Hoa* là một nền giáo dục tập truyền, khởi đầu từ thiên niên kỷ thứ 3 là thời kỳ bắt đầu phát sinh giai đoạn thứ nhất của nền văn minh Cổ Trung Quốc đến thế kỷ thứ 4 trước T.C. giảng sinh. Tới đây thì sự sinh hoạt và trật tự của xã hội Trung Quốc bị ảnh hưởng lớn lao của hệ thống tư tưởng của hai bậc hiền triết nổi danh là Lão tử và Khổng tử chi phối. Lúc bấy giờ, các vị bạo chúa ở Trung Hoa thi hành chính sách ngu dân để dễ trị, Lão tử và Khổng tử phát huy tư tưởng đối lập, nhất là Khổng tử mà giáo lý dựa trên thực tế cốt đem lại trật tự và an ninh cho xã hội Trung quốc. Lòng Trung quân, sự

(xem tiếp trang 50)

Đón đọc ĐỜI MỚI SỐ 130

ĐỜI MỚI SỐ 130, một số đặc biệt về Thu.
Mùa thu, mùa của thi nhân, 2/3 bài vở sẽ nhắc đến Thu

Có những bài:

- THU ĐẾN, NHỚ CHUYỆN MÙA THU của VĂN LANG
- THU 1954, THU BẮT TAY VÀO VIỆC của TRẦN VĂN AN
- Dương thị Hạnh sẽ kể các bạn nghe những kỷ ức êm đềm lúc còn ngày hai buổi cắp sách đến trường trong bài hồi ký « NHỚ MÙA TRĂNG XUA » của tác giả.
- Thanh Huyền muốn bắt tay cùng các bạn để dệt nốt tùy bút « DỆT MỘT MÙA THU ».
- Châu Liêm nhất quyết với các bạn « Thu chưa đến » trong tạp văn: « TRỜI CHƯA MÙA THU ».
- Rằm tháng 8, trăng Thu tỏ, các bạn muốn viếng thế giới chị Hằng, các bạn hãy đọc bài « CHÚNG TA CÓ THỂ VIẾNG CHỊ HẰNG ĐƯỢC KHÔNG ? ».



của cô MAI THANH ÁNH

LY loạn!

Có ai mũi lòng thương xót cho phút chia ly?

Có ai đã sống, đã qua, hay đã thấy cảnh:

« Thương hải biến vi tang điền » làm cho kiếp người mang hận đau thương, long đong trôi giạt đề chẳng biết về đâu như cánh chim chiều bặt gió!

Có còn ai! sa đôi hàng lệ nhìn em bé chít khăn ngang tay giặt cha yêu què quặt, thân tàn, lẽ chút hơi thừa trên khắp nẻo đường đất nước!

Phải! Ly loạn nên các nẻo đường, dọc dài theo hè phố thấy lang thang bao nhiêu kiếp người lạc lõng hồng cầu xin:

Tình thương nhân loại nơi đâu? Mà nay vất vưởng lạc mầu oan kiên.

HUYỀN ĐIỀU

Họ cầu xin... và ai ai cũng đòi xin được sống thành thời với một bầu trời quang đãng.

Người cùng giống hãy thương lấy nhau! Ai kia xa lạ khác nòi khác xứ sở đâu hiểu được lòng sầu hận cơ cực làm than của dân mũi tẹt da vàng. Người ơi! lá lành đùm lá rách đề thương nhau cùng.

Người ơi! có thấu chăng đã Bao năm điêu linh xứ sở!

Người ơi! đây này những cảnh đau lòng:

Chiều mưa man man lạnh.

Gió sầu lê bở vờ.

Trên nẻo đường cô quạnh

— Bì về đâu thế em?

Anh ơi! em mồ côi,

Vợ vất nẻo đường đời.

Cha em người đã mất.

Một chiều hoang mầu rơi.

Thế rồi là từ đây.

Mẹ em buồn mênh mông.

Lòng người như đã chết

Toàn một màu tóc tang!

Ngày qua! ngày lại qua.

Mẹ em đã ra ma.

Tiền đưa ngày vĩnh biệt

Không có một vòng hoa.

Than ôi! giữa đô thành.

Mọi người đều vui cả.

Mà riêng em lạc lõng.

Lòng chết tự ngày xanh.

Chiều mưa man man lạnh.

Gió sầu lê bở vờ

Trên nẻo đường cô quạnh

Em còn biết về đâu?...
HUYỀN ĐIỀU

Thương thương các em bé bỏng đã làm gì nên tội mà Người ơi! dọa đầy thân trẻ đề biết về đâu tìm nơi ấm cúng! Các em bé ngây thơ làm em chẳng biết trách ai vì nếu hỏi:

— Em ơi!

Gió chiều nay lạnh lắm, mưa.

Nhà em không có.

Em tìm đâu ngủ trọ.

Em cười.

— Quân cờ lều trang hoang phế đầy

Tối chui rúc vào tạm trú.

Và đây...

Bao vãi mì quần tạm thân đơn...

Mãi sáng đây.

Lê thân khắp nẻo phố phường...

PHONG SƠN

Kinh thành đón em ư? có ai thương các em bé bỏng mồ côi không? mà đề:

Chân non bé suốt ngày.

Chạy quanh không cùng phố rộng.

Đồ mồ hi nước mắt.

Chùi bóng giọt giày thiên hạ

Đồi đồng xu hết gạo.

Nuôi thân...

PHONG SƠN

Người ơi! ghét bỏ nhau chi? huynh đệ tương tàn. Gây nên bao cảnh ly hương, tàn phá tóc tang mà đề tra tội các em:

Lạ: loài đơn độc
Ai thương em? — Ừ! thương làm gì vô ích?

Nhưng lựa vàng son

Lầu cao cửa ỡa.

— Biết gì em.

Một tâm thân tàn giữa đô thị xa hoa!

Em vẫn lủi thủi đi không dám nhìn

thiên hạ.

— Mà ngó làm chi. Họ sang trọng

quá em ơi!

Đề đến khi héo hon và biết đâu, rất có thể một ngày kia:

Chiếc xe bỏ lạnh lòng đưa em vào

nghĩa địa

Không một tiếng khóc than.

Em ơi! một năm xương tàn...

PHONG SƠN

Người ơi! các em bé và dân lành làm chi nên tội! Hãy thương yêu nhau đi đừng chia ngăn cách ngã, thù ghét kẻ cùng bang da vàng dân Việt...

Người ơi! hỏi!

Họ đã khỏe, đang khỏe và sẽ khỏe

Khóc cho anh, cho bạn, cho muôn

người

Nhân loại ơi!

Bác ái? Tình thương?

Bao người đang ngã gục.

Dưới chân thần Bắc Ái?

Cầu mong mỗi ngày mai!

Khắp nơi rộn tiếng cười.

Trong ánh sáng tình thương

Và muôn phương chung niềm thông

cảm.

KINH THÀNH

Muôn phương hòa hợp TÌNH THƯƠNG. Và đường về thông suốt. Ý thanh thanh, yên lành trong sáng. Vạn lòng dân ca ngợi ánh bình minh...



Em là gái kinh thành

Em là gái kinh thành,

Tha thướt áo chiều trong gió.

Em là gái kinh thành,

Nắng thắm hồng đôi má đỏ.

Gặp em buổi đầu sơ ngộ,

Thương em biết nói rằng cùng.

Anh không phải là người nông dân

Đi cây đi cấy,

Em không phải là người thôn nữ

Chong tầm thơ...

Ta gặp nhau đây, giữa mùa ly loạn,

Tám hướng lửa mờ, bốn phương súng

đạn,

Lòng kinh kỳ diêm dúa, nhạc cuồng điên.

Em ơi,

Đầy xa hoa, bụi đời vương áo,

Anh yêu em và yêu cả cuộc đời.

Bài thơ anh viết cho người,

Bài thơ anh viết sáng ngời mùa Xuân.

Em là gái kinh thành,

Không ngả theo dòng hoan lạc.

Tóc em, suối chảy hồn thơ

Chưa uốn như người đài các,

Thương em đề hồn lên nhạc,

Thương em biết nói rằng cùng.

Em về đây,

Rồi có những chiều anh đi,

Đường sỏi cát, gót giày vương bụi trắng.

Đời chưa xót, anh vui tìm vị đắng

Dệt thành thơ...

Anh trở về, ngõ chật lá cây chờ,

Em sẽ vá dùm anh thân áo rách.

Em ở nhà biết chữ

Dạy lũ trẻ trong làng

Chiều chiều tiếng trẻ học vang,

Ta xây cuộc sống với bàn tay non...

Em là gái kinh thành,

Áo lụa xanh màu ánh nguyệt;

Em là gái tóc xanh

Đời đẹp dâng màu mắt biếc.

Gặp nhau, phút giây Tương ngộ,

Thương nhau biết nói nhau cùng!

Anh không phải là người nông dân

Đi cây đi cấy,

Em không phải là người thôn nữ

Chong tầm thơ...

Tay em vá lại hồn người,

Tay anh vá lại cuộc đời khổ đau.

Huế, một chiều nắng

THANH THUYỀN



HƯỞNG THỤ CUỘC ĐỜI

CÂU CHUYỆN HẠNH PHÚC

CÁI sự hưởng mùi đời gồm nhiều chuyện lắm: nào hưởng thụ về chính thân mình, về gia đình mình, về cây cỏ, hoa lá, mây bay, suối chảy, thác reo và vô vàn cảnh vật khác ở trong cõi Thiên Nhiên nữa, nào hưởng thụ về văn chương, nghệ thuật về trăm tư mặc tưởng, về tình ái, chuyện trò hay về việc: đọc sách, tất cả đều là những hình thức cảm thông của các tâm hồn. Vẫn có những sự trạng thật là hiển nhiên như cái thú ăn uống, cái vị của một buổi dạ hội, của một cuộc họp mặt gia đình, và cũng có những sự trạng kém phần hiển nhiên như cái sự hưởng thú thi ca, nghệ thuật và trầm tư;

Riêng đối với tôi thì quả là không bao giờ tôi lại có thể phân biệt ra hai thứ hưởng thụ, một về vật chất, một về tinh thần, trước hết là bởi vì rằng tôi không tin ở sự phân biệt đó, sau là vì mỗi khi rập tâm định phân loại sự hưởng thụ thì tôi đâm ra lúng túng liến. Làm sao cho tôi có thể bảo được rằng phần nào là phần vật chất, phần nào là phần tinh thần ở trong sự

LÂM NGỮ ĐƯỜNG viết

hưởng thụ một cuộc tiệc tùng lộ thiên, giữa một lớp người vui vẻ, đủ cả già trẻ gái trai? Tôi thấy, trong bữa tiệc ấy, có một em bé lùn lùn trên nệm cỏ, một em khác tết vành hoa cúc, mẹ hai em cầm một màu bánh nhồi thịt, cha chúng thì nằm giữa gần đó lẩm nhẩm ngó mây bay, còn ông nội thì phì phèo hút thuốc điếu. Cũng có thể rằng đâu đây có ai đang vận máy hát, và xa xa vẳng lại tiếng nhạc du dương và tiếng sóng rì rào.

Thì thú vui nào là vật chất, và thú vui nào là tinh thần? Có dễ chăng cái việc phân biệt giữa sự hưởng thụ tấm bánh nhồi, hay sự hưởng thụ phong cảnh, với sự hưởng cái thú được gọi là thơ văn? Há lại có thể coi cái thú âm nhạc là cao thượng hơn cái thú hút thuốc lá, mà ta gọi là vật chất được không? Theo ý tôi thì cái lối phân loại ấy thực là hồ đồ, tối tăm, sai lạc. Tôi đoán là sự phân loại ấy đã bắt nguồn từ một nền triết lý chủ trương phân cách tinh thần ra khỏi thể xác, và không hề căn cứ trên một cuộc xét nét cận kề và thẳng thắn về mọi thú vui thực sự của con người ta.

Có lẽ tôi nói quá đáng chăng khi mà tôi giả định rằng mục đích tối hậu của đời người là sự hưởng thụ chân xác? Thật là giản dị vô cùng vì sự thực nó là như thế mà. Tôi cũng còn lưỡng lự về cái chữ « mục đích » hay « cứu cánh » vì nó có vẻ bao hàm ý niệm cường bách và nỗ lực giữa lúc đây chỉ là câu chuyện về một thái độ rất là tự nhiên thôi. Vấn đề đặt ra cho mỗi người chúng ta ở trên đời này, đâu có phải là cái mục đích đặt ra cho mình cố gắng đạt tới, mà chỉ là câu chuyện làm gì đây đối với kiếp người quá lắm thì trung bình cũng chỉ được chừng dăm sáu mươi năm là cùng thôi. Bởi vậy cho nên cái cách thức con người đem ra đề tổ chức đời mình hồng tìm cho ra được càng nhiều hạnh phúc bao nhiêu càng hay bấy nhiêu ấy, thực có là một câu chuyện thực tiễn hơn là một đề thức siêu hình quyết định cái hưởng thần bí của kiếp người ở trong tổng thể của vũ trụ.

QUẦN VẤN dịch

KỲ SAU: Mục đích của kiếp người

Cô N. (Hải Phòng):

Thưa ông tôi là một thiếu nữ đang sống trong cảnh tuyệt vọng nên phiền ông giải đáp giúp tôi:

Năm nay tôi 22 tuổi và cách đây đã 3 năm tôi nặc mặt tại hạ: Ông chú ruột làm hại đến sự trinh tiết của tôi. Tôi không dám kêu than vì lo cho sự tan vỡ của gia đình. Giờ đây ông chú đã có vợ, và tôi cũng phải sống chung trong gia đình có cả người chú đến mặt đối mặt! Tôi đành cố gắng quên chuyện cũ.

Nhưng có một người trai yêu tôi tha thiết vậy.

— Tôi có nên và có thể xây dựng cuộc đời với họ chăng một khi tôi vẫn muốn bảo đảm danh dự tôi và danh dự gia đình.

— Có người trai nào có thể tự mình tiết?

— Đốt hết gia đình tôi cần phải có thái độ thế nào? Đã nhiều phen tôi có ý định tự tử sinh hoặc thế phát đi tu...

TRẢ LỜI.— A di đà phật! cửa nhà chùa mở rộng từ bi, nhưng việc gì cô phải bức chi mà cắt tóc đi tu? Không may cho cô bị sống trong một gia đình có ông chú « quý hóa » ấy đã làm hại đời cô. Con người khốn nạn đó là « hoang thai » trong một xã hội sa đọa chỉ nghĩ đến những phút sống bĩ ối của « lũ lợn » làm đảo ngược luân thường đạo lý. Cô phải có một thái độ dứt khoát để chống đối lại với cử chỉ hành vi và tư cách đốn mạt này.

Cô vẫn có thể xây dựng gia đình được lắm chứ, nếu như người bạn kia yêu cô tha thiết và tha thứ tất cả những cái gì của quá vãng.

Người con trai với quan niệm mới (?) họ cần cử chỉ trinh vào hiện tại yêu đương và lòng trung thành tuyệt đối. Vì đúng ra thì không ai có thể tha thứ cho sự lừa dối chồng con sau khi đã cùng nhau tìm hiểu mong tạo lập nên hạnh phúc cho nhau. Nếu như giá trị người con gái theo quan niệm cũ là: « cất tai lợn hay không? sau ngày nhĩ hĩ » thì chẳng hóa ra người con gái bị thiệt thòi lắm ư?

Vì « thời cuộc » đã xô đẩy và có khi cả làng (?) đến 7, 80 phần trăm các cô bị thành « gái đàn bà » một cách oan ức. Đáng thương cho những kẻ mất « xử nữ mạc » vì hoàn cảnh chứ không phải vì dâm tính. Đành rằng đó cũng là một bằng chứng trong thời gian « xử nữ thủ thân ».

Đối với gia đình thì dù sao cũng là sự đã rồi mà chỉ cần đối với hạnh phúc của cô. Cô nên dò xét xem tâm lý của chàng ta thế nào để tiện bề nói thật. Vì người đàn ông rất kẻ cả (?). Đã yêu thì họ quên hết chuyện cũ mà chỉ ghét những người đàn bà có ý muốn lường gạt và giả dối với họ. Không gì bằng thành thật với nhau cả. Đối với người đàn ông « già giận » họ cũng « tỉnh ý » lắm đấy.

Biết đâu sau khi rõ chuyện, và nếu



của HOÀI VINH

như chàng ta khác thường, chẳng thấp kém như những người đàn ông ích kỷ khác, chàng ta sẽ chẳng vuốt tóc cô mà nói giống như chàng Kim đã thủ thỉ với nàng Kiều rằng:

Xưa nay trong đạo đàn bà,

Chữ TRINH kia cũng có ba bảy đường:

Có khi BIÊN có khi THUỜNG,

Có quyền nào phải một đường chấp kình?

TRẢ LỜI.— Bạn L. X. (Đà Nẵng): Bạn muốn trao đổi về tư tưởng ư? Nghĩa là hiện tượng về ý thức do kinh nghiệm và tư lực phát sinh ra. Nhưng bạn cũng thấy rõ đấy, bạn phải học hỏi khảo cứu để bạn theo một chiều hướng nào mà hiện tình là hai phe đối lập lên thế giới. Khi Bạn đã có một lập trường rõ rệt, bạn phải kiên định lập trường đó để những tư tưởng của bạn không bị phân tán và để bạn có ý thức khi muốn thể hiện ra hành động.

Bạn phải đọc sách. Nhưng đọc sách cốt để cho thâm nhập và hiểu thấu đáo chứ không phải là đọc sơ qua. Sẽ có kết quả và giúp ích nhiều cho việc khảo luận, phê bình và sáng tác văn thơ như ý bạn muốn.

Còn về vấn đề học và sáng tác nhạc chúng tôi đã giải đáp rồi trong số 125.

Bạn Nam Thanh (Paksé):

Tôi là một người đa tình đa cảm vì vậy làm tôi ấy này luôn luôn. Và chính tôi đã có lần « đắm » yêu một cô gái mà tôi và cô ta cũng chỉ thấy mặt nhau, chứ không bao giờ được nói chuyện hay gặp nhau.

NHÂN TIN

Cần gấp ngay Minh Tâm (Nguyễn Thái Bình) Nam Định. Đến hỏi Ngạc tại 39/6 Frère Louis Saigon.

CÚNG TÁM

Tôi yêu trong « MỘNG », mà nàng ấy cũng thương tôi trong « MỊ », chứ chẳng thất được nên tôi. Vậy mong ông có cách nào chỉ vẽ cho để có thể thành duyên chứ cứ ở trong Mộng và Mị mãi thì buồn lắm.

TRẢ LỜI.— Thật đúng là « thắc mắc mộng mị » của bạn. Nói bạn bỏ lỗi cho tôi và đừng giận tôi mà tôi nghiệp nhà.

Bạn có biết và đã thấy con cây thế nào không? Nó là một thứ của nhỏ ở dọc bờ biển ấy. Hơi thấy bóng người là con cây đã vội thụt ngay vào hang vào lỗ. Vì vậy nên đã có câu: « Thật là đất như cây ».

Bạn là một chàng đa tình đa cảm ư? và nếu tôi không lầm, bạn đã « đắm » yêu nhưng bạn lại là « cây » nên mỗi lần gặp mặt cô ta bạn chỉ muốn « độn thổ ».

Vì khổ nỗi khi gặp mặt thì tim bạn đánh mạnh hơn trống làng, tai mũi mắt bạn đỏ hơn gấc chín thì thảo nào mà mỗi tình của bạn vẫn ở trong mộng trong mị.

Điều kiện tối thiểu để quyết định mà đã tạm thắng lợi là bạn thông cảm được rằng « Nàng ấy cũng thương bạn trong mị » thì việc gì bạn lại còn... sợ (!) nữa cơ chứ.

Nếu như bạn thành thật chứ không phải là phát phờ như những « chàng bướm » thì bạn cứ việc đi... đi... đi. Và chữ « TÔI YÊU » là của « phải khỏe » nói trước đấy. Không có lý bạn lại định đợi người con gái « tấn công » bạn và tuyên bố trước rằng « Tôi yêu anh » à. Cũng có trường hợp ấy nhưng hiếm hoi lắm. Vì bản chất của họ là hay « sên sên » mà.

TRẢ LỜI.— Bạn Nguyễn tiện Đệ (Phnom Penh):

Đúng, ông bạn ấy đang ở trong tình cảnh « Thương cung chi diệu ». Nhất là ốm đau luôn nên hay chán nản, không tạo nổi được một sức mạnh tinh thần để tranh đấu bản thân. Ông ta thường gặp nhiều nỗi khó khăn, nên cảm thấy lo sợ và tin rằng định mệnh (?) đã bắt buộc, sẽ không đem lại được một cái gì huy hoàng tươi sáng đến với ông ta.

Thiết tưởng một thanh niên mới ngoài 20 tuổi đầu (như ông ta) mà lại có những tư tưởng bị quan tiêu cực đến như thế thì... hỏng.

Đã là thân với nhau thì bạn nên an ủi khuyến khích, ông ta. Nói cho ông ta rõ rằng quan niệm chờ đợi của ông ta thế là sai. Nếu như không giúp ích gì được cho gia đình, thì tại sao không thoát ly hẳn đi để mà sống tự túc tự lập, vật lộn với đời. Mà cứ phải ý lại để mang tiếng là ăn bám vào gia đình?

Nhất là định nghe lời el a mẹ một cách hồ đồ là: lấy vợ trong khi chưa có một sự nghiệp gì vững vàng chắc chắn.

« Thân bất tất thân » bạn à, bạn nên tìm lời hơn thiệt để khuyên bảo cho ông bạn đó. Biết đâu sẽ làm nên gì... ở một ngày mai đấy.



ĐỜI MỚI số 129

PHÓNG SỰ NGƯỜI VỢ LÝ TƯỜNG * PHÓNG SỰ NGƯỜI VỢ LÝ TƯỜNG * PHÓNG SỰ NGƯỜI VỢ

ĐẾN Phủ văn Lâu hai chúng tôi lựa được một chỗ ngồi rất « mơ mộng ». Nhìn dòng Hương Giang lơ đãng, dăm chiếc thuyền (Périssoire) lướt sóng và gió chiều dễ dàng hương những hương vị của chốn Thần Kinh. Khi trời về chiều có phần thay đổi mát dịu hơn nhiều, như tiết mùa thu vậy. Hai chúng tôi ngồi sát vai nhau mơ màng thả hồn theo cảnh... hầu như quên hẳn công việc đã dự định. Thình lình Trọng đánh vào vai tôi cười, cắt cái giọng láu lỉnh thường lệ:

— Bây giờ mình nói thật cho Cậu

hiểu là mình sửa soạn đến Cậu chơi chứ không phải đi phở phỉe gì hết. Hơn nữa, nói một câu chuyện. Không ngờ Cậu lại đến mình thật là duyên hội ngộ. Cậu biết mình rủ cậu đến đây cốt làm gì không?

— Mỗi người mỗi ý ai mà biết được.

— Không ngoài

mục đích... Lý

tưởng của « lòng

anh ».

Đúng vậy, hẳn

Cậu nhớ chiều

mai có cuộc họp mặt của chúng mình

đấy chứ? Vì thế mới tìm đến Cậu

cùng bàn trước đề mai có được ý

kiến đời nào hơn.

Tôi lại một phen ngạc nhiên hơn,

không ngờ việc tôi dự định được

đúng với ý muốn. Dầu sao tôi cũng

phải rõ ý kiến của Trọng trước mới

được... Nghĩ vậy tôi tấn công ngay:

— Thế Cậu cho mình biết ý kiến « lý

tưởng lòng anh » của cậu trước nào!

— Được. Nhưng, cậu cũng phải giữ

lời hứa cho mình biết ý kiến của cậu.

— Ừ, thì xin hứa.

— Này, cậu biết bà T. không? Ở

cạnh nhà mình đó.

— Mà nói đến bà ta làm gì, có ích

lợi cho chúng mình không? Mình

muốn biết « lý tưởng lòng anh » của

chủ mày thôi.

— Khoan đã tuần tự mà tiến mới

được. Sao lại không có ích? Một

gương sáng để chúng mình noi theo

mà tìm người lý tưởng đó. Cậu xem

bà ta ai ai cũng khinh, ghét nhất là

mỗi lần nhìn đến thân hình với dáng

điệu tiêu tụy của bà. Không phải

người ta khinh ở chỗ đó, mà là tư

cách làm người của bà. Bà đã thiếu

can đảm, lý tưởng trong cuộc sống!

Đề người khác lung lạc, lợi dụng,

không đủ can đảm thắng lại hoàn

cảnh chi phối mà trở thành cờ bạc,

rượu chè, nhu nhược hèn yếu trước

sức cám dỗ của dục vọng, tiền tài, danh vọng v.v... những kẻ dâm ra ngoại tình cũng vì thế cả. Nên con người lý tưởng của mình sau này cần phải có đủ can đảm, có can đảm mới đủ lý trí sáng suốt, nhận định rõ nghĩa sống, bổn phận gia đình (làm vợ). Có lý tưởng để thắng mọi sự cám dỗ về « vật chất » lẫn « tinh thần » phải mạnh dạn không hèn yếu, nhu nhược.

— Mạnh như trâu chứ gì?

— Đùng đũa, mình nói hết cho mà

nghe. Không phải to béo, mạnh để

đánh người như cậu tưởng đâu!

Mạnh đây có nghĩa là mạnh trên

đường lý tưởng — nghĩa sống, thắng

mọi trở lực của trường đời, không

để hoàn cảnh chi phối. Có thể mới

mong tạo lập được Hạnh phúc Gia

đình. Căn bản của con người là « lý

có mình khác, chứ

trong một gia đình

ai cũng phải chịu

nhấn nhện ai, chỉ

có nước lên trời

ở với nhau cho tới

bạc đầu. Nói chuyện mà nghe, chứ

đối với mình là một chuyện không bao

giờ có cái thói đờn hèn đến thế. Mình

nói được tức phải làm được, nếu

không còn ra gì cái « hũ dưa giá »?

— Không đối lòng đấy chứ?

— Cần gì phải đối với không, hẳn

nhĩn đi rồi. Trong lúc người ta đang

lên cơn « giông tố », nội trận lôi đình

mà mình chịu khó nhẫn nhện, kiên

nhẫn chịu đựng là một điều rất tốt

đáng phục. Có rửa mới. « yên thân.

lợi nhà »! Người lý tưởng... à quên,

vợ tương lai của mình sau này nhất

thiết phải tìm người nào có cho kỳ

được đức tánh « nhẫn nhện » và

« kiên nhẫn » mới chịu. Vì, có kiên

nhẫn, nhẫn nhện thì phạm có làm

những công việc gì cũng thành công.

Chủ mày nhớ câu: « Kiên nhẫn là

mẹ đẻ thành công » đấy chứ? Không

những thành công mà còn lợi cho

bản thân và đời sống. Gia đình êm

ấm nhờ nó mà ra.

— Có thể thôi ư?

— Thế thôi! Chừng ấy cũng đủ lắm

rồi. Chiều mai gặp mặt, chúng mình

bàn thêm, nói hết ra chứ uống đi và

chúng mình ra về cho kịp. Không

khéo gặp mưa đã bị đau thêm cực cái

« thân trẻ » mà cuộc họp mặt chiều

mai mất bớt một nhân vật càng định

trẻ cả công việc... « lý tưởng ».

NGUYỄN THU MINH

ĐỜI MỚI số 129

ĐỜI MỚI số 129

ĐỜI MỚI số 129

ĐỜI MỚI số 129

ĐỜI MỚI số 129



LÒNG MIE



gây ra đập từ tung khiến cho chiếc xe « thiết giáp xa » « CHON » của địch quân rút lui có trật tự ..

MẶT trời đã lên cao và trịch nghiêng về hướng Tây. Nắng không còn gay gắt như ban trưa mà đã dịu bớt đi, vì trời đã đổ về chiều từ lâu... Ở cầu ao gần đồng rơm: quan Kê đang oai nghi đứng giữa đàn « gà » với bộ nhung phục tướng võ và cặp song kiếm nhón lăm (nghe đầu cặp song kiếm này đã từng vấy máu những tên bất lương khi thử thách tài năng hồi còn ở xóm dưới).

Như các chị khác « chị VÀNG LỒ ĐỒ » vẫn dẫn bầy con theo đoàn kiếm ăn, thỉnh thoảng chị ta ngừng lại tặc ! tặc ! như ăn yếm với các con rồi lại đi ..

Các « qui tử » ngoan lắm, cậu thì trắng trắng cái thì nâu nâu; ới thôi đủ thứ. Các cậu không tinh nghịch như chú « GÀ CHOI » hay anh « GÀ LỒ » mà ngộ nghĩnh dễ thương nên chị « vàng » không khi nào rời đi một bước...

Bồng !

— Két ! Ế ! Ế !

Mắt quan KÊ quắc sáng lên, một tay thu lại như chực vung kiếm tới đối đầu với nghịch quân... Cả đoàn đều nhón nhác và chạy toán loạn; riêng chị « VÀNG LỒ ĐỒ » vẫn điềm nhiên dẫn con chạy vào bụi khoai...

— Vút ! vút !

— Ôi chào ới ! chị « vàng » vừa ngừng lên đã khiếp vía.

— Tai ác ! ác tai ác !

Trên không vừa xuất hiện hai chiếc phi cơ « B 26 » hiệu « OS » (2) lượn đi lượn lại không ngớt...

— Bị oanh kích bất ngờ các chị gà đều nháo lên.



— Ác ! tai ! ác ! ác !

— Két ! Ế ! Ế !

— Chết ! chết ! chết !

— Ác ! tai ! ác ! ác !

Nghe thấy tiếng lão nháo của các phu nhân và quan KÊ, lão chủ nhà vác

— Ác ! ác ! tai ác ! ác tai ác !

Và các cậu bé thì rối rít gào la thảm thiết.

— Chết ! chết ! chết !

Hai chiếc oanh tạc cơ tự nãy giờ quần đi quần lại mấy vòng, rồi bỗng một chiếc tắt máy vụt thẳng xuống phía bụi « minh tinh ».

— Rẹt ! Rẹt ! Rẹt !

Sau loạt liên thính... một tiếng kêu lên yếu ớt rồi mất đi... chiếc phi cơ « OS » lại bay lên mang theo cậu bé còn rướm máu đỏ tươi !

— Két ! Ế ! Ế !

— Ác ! ác ! tai ác !

Đứng trước tình cảnh đau thương chị « VÀNG LỒ ĐỒ » không thể yên tâm vì tình Mẫu tử đang xé nát tâm can... Kia ! đi h quân đang bắn chết và mang đi một « giọt máu » của chị... Lầm ngơ ư ?

Không thể được ! Nghiến chặt răng, chị vồ cánh tung theo ..

— Vút ! ! ! phạch ! phạch !

Mặt trời đã lặn từ lâu; chỉ còn vài tia nắng vàng le lói như chực tắt đi...

Gió đông vẫn rít lên từng cơn; quạt vào vườn mía vang lên những âm điệu thê lương...

Xa xa dưới đồng rơm ở Cầu ao, chị « VÀNG LỒ ĐỒ » lặng lẽ nhìn đứa con xấu số đang quần quai trên vũng máu đào rồi lịm dần.

Thương con quá ! mà chị chẳng biết làm thế nào chỉ biết nằm xuống một bên úm lấy đàn con kia gần đứa con xấu số.

Ngóng cổ nhìn trong bóng chiều chập choạng về phía chuồng chị kêu lên...

— Ế ! Ế ! Ế ! Ế !

Như kẻ lữ với linh hồn con; thẳng bé đã bỏ chị đi giữa chiều Đông....

Chiều vẫn chìm lặn không đợi mong, đêm lại tiến về không luyến tiếc...

Lòng chị lúc này hình như nặng nề lắm thì phải ?...

Vài anh em của hân thỉnh thoảng nhìn xác người anh hay người em gì đó kêu lên :

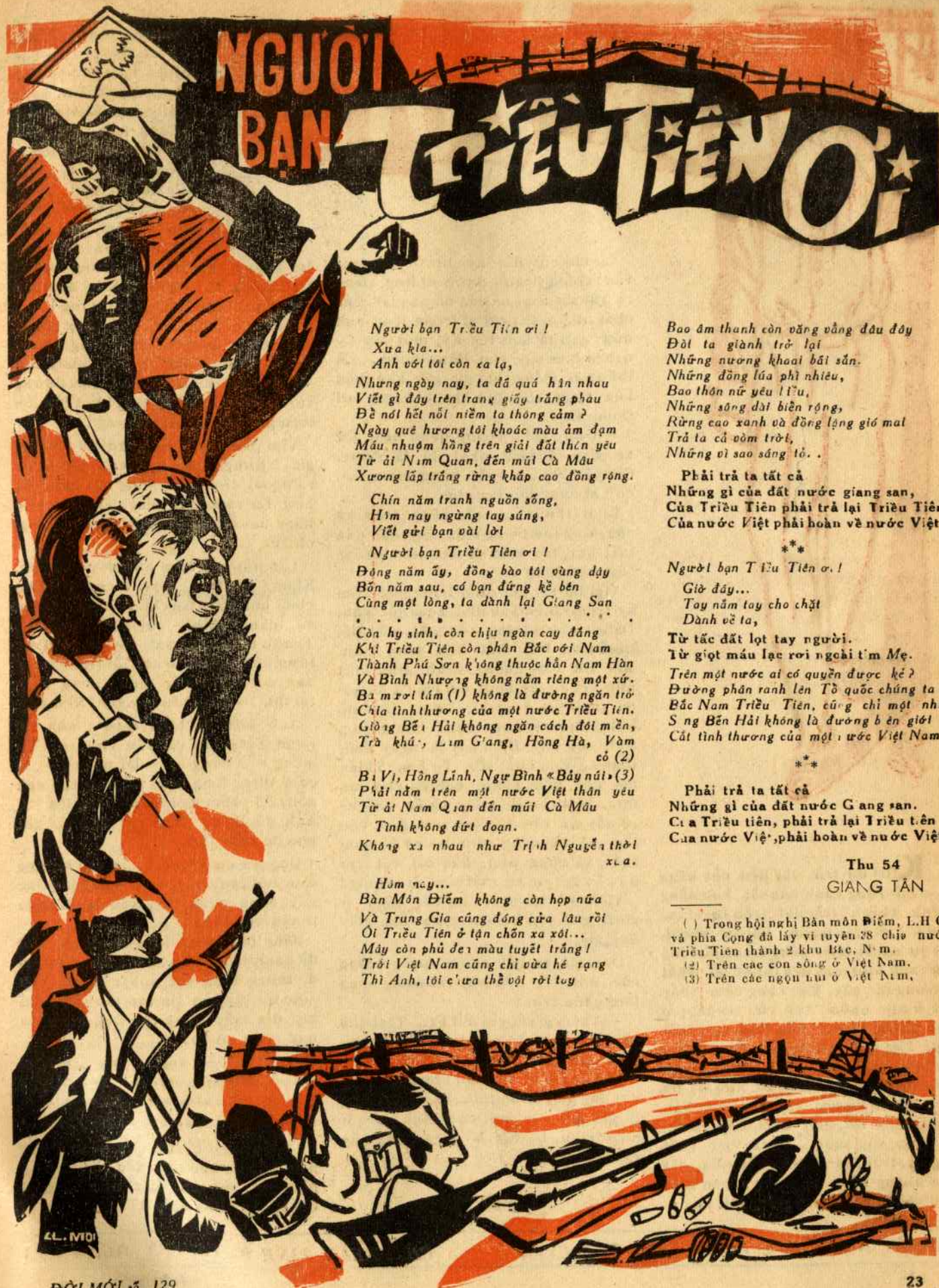
— Chết ! chết !

Trong lúc chiều vẫn dần dần chìm xuống...

Phan Thành, chiều nắng gió

KIỂM TUẤN

BỜ MỜI số 129



Người bạn Triều Tiên ơi !

Xưa kia...

Anh với tôi còn xa lạ,

Nhưng ngày nay, ta đã quá hân nhau
Viết gì đây trên trang giấy trắng phau
Đề nói hết nỗi niềm ta thông cảm ?
Ngày quê hương tôi khoác màu áo đậm
Máu nhuộm hồng trên giải đất thên yêu
Từ ái Núi Quan, đến mũi Cà Mau
Xương lấp trắng rừng khắp cao đồng rộng.

Chín năm tranh nguồn sống,

Hôm nay ngừng tay súng,

Viết gửi bạn vơi lời

Người bạn Triều Tiên ơi !

Đông năm ấy, đồng bào tôi vùng dậy
Bốn năm sau, có bạn đứng kề bên
Cùng một lòng, ta đánh lại Giang San

Còn hy sinh, còn chịu ngàn cay đắng
Khi Triều Tiên còn phản Bắc với Nam
Thành Phố Sơn k'ông thuộc hân Nam Hàn
Và Bình Nhưỡng không nằm riêng một xứ.
Ba mươi tám (1) không là đường ngăn trở
Chia tình thương của một nước Triều Tiên.
Giờng Bến Hải không ngăn cách đôi miền,
Trà khú, Lím Giang, Hồng Hà, Vàm

B. V. Hồng Lĩnh, Ngự Bình « Bảy núi » (3)
Phải nằm trên một nước Việt thân yêu
Từ ái Nam Quan đến mũi Cà Mau

Tình không đứt đoạn.

Không xa nhau như Trích Ngưu gặp thời
x. a.

Hôm nay...

Bàn Môn Điểm không còn hợp nữa
Và Trung Gia cũng đóng cửa lâu rồi
Ôi Triều Tiên ở tận chốn xa xôi...
Mây còn phủ đượ màu tuyết trắng !
Trời Việt Nam cũng chỉ vừa hé rạng
Thì Anh, tôi e'ra thề với rồi tay

Bao âm thanh còn vọng vang đầu đay
Đời ta giành trở lại
Những nương khoai bắp sẵn,
Những đồng lúa phì nhiêu,
Bao thân nữ yếu lều,
Những sông dài biển rộng,
Rừng cao xanh và đồng lộng gió mai
Trả ta cả vòm trời,
Những vì sao sáng tỏ.

Phải trả ta tất cả
Những gì của đất nước giang san,
Của Triều Tiên phải trả lại Triều Tiên
Của nước Việt phải hoàn về nước Việt.

Người bạn Triều Tiên ơi !

Giờ đây...

Tay nắm tay cho chặt

Danh về ta,

Từ tác đất lột tay người.
Từ giọt máu lạc rơi ngời tìm Mẹ.
Trên một nước ai có quyền được kể ?
Đường phân ranh lên Tờ quốc chúng ta ?
Bắc Nam Triều Tiên, cũng chỉ một nhà
S ng Bến Hải không là đường bên giới
Cát tình thương của một nước Việt Nam.

Phải trả ta tất cả
Những gì của đất nước Giang san.
Của Triều Tiên, phải trả lại Triều Tiên
Của nước Việt, phải hoàn về nước Việt.

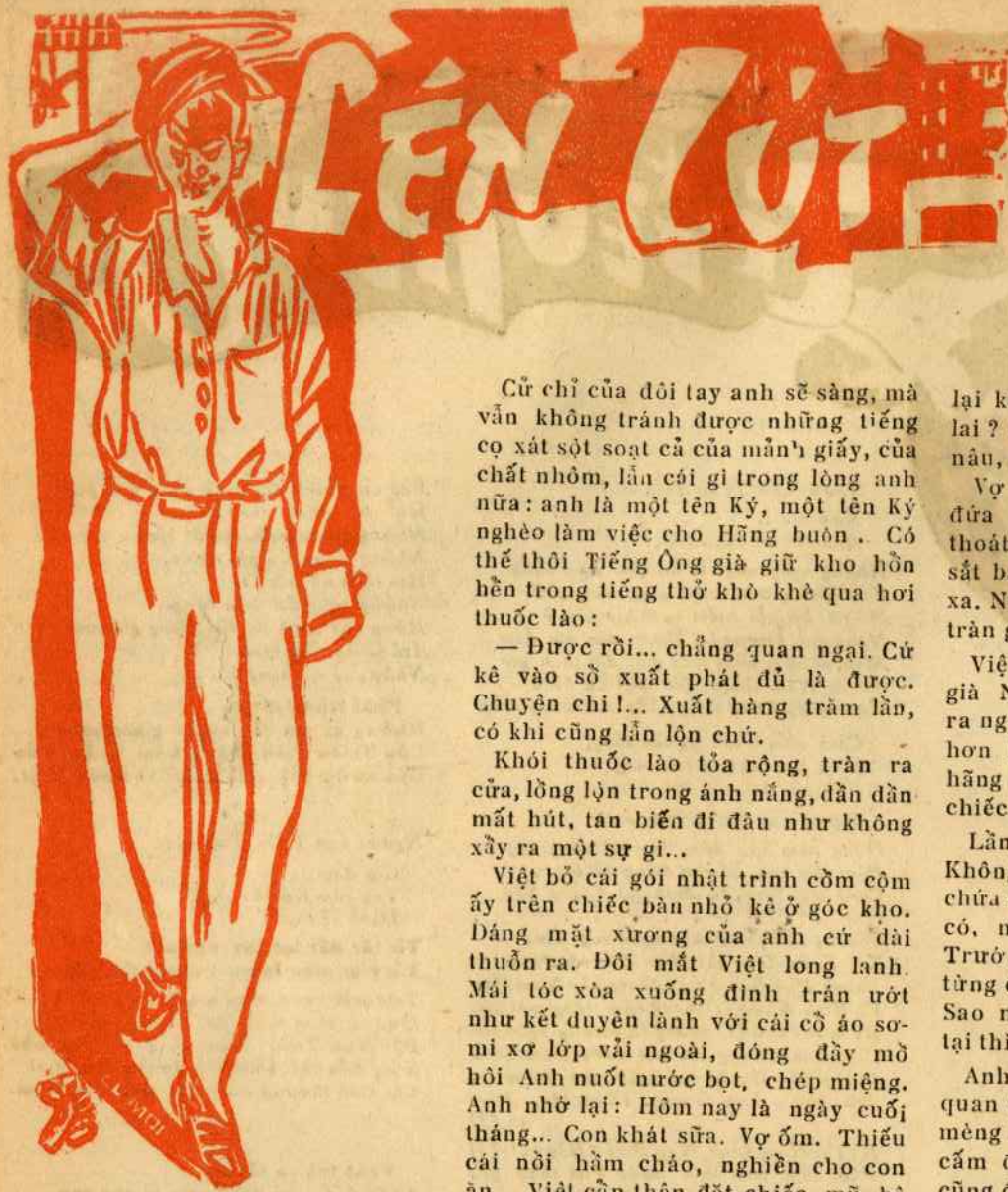
Thu 54

GIANG TÂN

(1) Trong hội nghị Bàn Môn Điểm, L.H.Q. và phía Cộng đã lấy vì tuyến 38 chia nước Triều Tiên thành 2 khu Bắc, N. m.
(2) Trên các con sông ở Việt Nam.
(3) Trên các ngọn núi ở Việt Nam.

BỜ MỜI số 129

23



Cử chỉ của đôi tay anh sẽ sàng, mà vẫn không tránh được những tiếng cọ xát sột soạt của mảnh giấy, của chất nhôm, lẫn cái gì trong lòng anh nữa: anh là một tên Ký, một tên Ký nghèo làm việc cho Hãng buôn. Có thể thôi Tiếng Ông già giữ kho hẳn hẳn trong tiếng thở khò khè qua hơi thuốc lào:

— Được rồi... chẳng quan ngại. Cứ kê vào sổ xuất phát đủ là được. Chuyện chi!... Xuất hàng trăm lần, có khi cũng lẫn lộn chứ.

Khói thuốc lào tỏa rộng, tràn ra cửa, lồng lộn trong ánh nắng, dần dần mất hút, tan biến đi đâu như không xảy ra một sự gì...

Việt bỏ cái gói nhét trình cộm cộm ấy trên chiếc bàn nhỏ kê ở góc kho. Dáng mặt xương của anh cứ dài thườn ra. Đôi mắt Việt long lanh. Mái tóc xòa xuống đỉnh trán ướt như kết duyên lành với cái cổ áo sơ-mi xơ lóp vải ngoài, đóng đầy mồ hôi. Anh nuốt nước bọt, chép miệng. Anh nhớ lại: Hôm nay là ngày cuối tháng... Con khát sữa. Vợ ốm. Thiếu cái nôi hăm cháo, nghiêng cho con ăn... Việt cẩn thận đặt chiếc mũ bê-rê này giờ vẫn đội lệch trên đầu, che lấy bộ cà-mềng như sợ có kẻ nom thấy, và cũng như giấu cái vật kín đáo ấy lại, sợ nó suốt soát đi chẳng?

Việt trở lại ngồi chỗ cũ, ngay ở chiếc ghế xếp kê bên cạnh bàn giấy ông già.

Ông già tu hết ngụm nước trong cốc, nói tiếp vẫn với cái giọng bông lòn giữa trời:

— Thăm gì cái của đất ấy... Tình thế này bọn cá mập còn trừ xuất dương nữa kia chứ!... Đề rồi mà xem!

Nãy giờ Việt vẫn nói chuyện vui vẻ với ông già, nhưng giờ thì anh lại lặng thinh. Mấy lần anh có ý định mở gói nhét trình, bỏ cái bộ « cà mềng » ấy ra... trả lại.



— Hiếm gì cái của mọn ấy... Ông già nói thế mà đúng. Cửa bóc lột trả lại cho bọn bóc lột!... Ngoài kia, nắng chói sáng. Chết nhôm sẽ óng ánh, lóa mắt. Một điều hiển nhiên là « của ấy » còn mới, hữu dụng, gọn gàng, nhẹ... Rồi vợ anh, con anh sẽ vui, và cười với anh. Mà biết đâu

lại không cần đến nó trong tương lai? Đóng vào người một bộ áo quần nâu, bị vãi sau lưng, lên đường!

Vợ anh cũng thế. Anh cũng thêm đứa con. Nhẹ vui lằng lằng, thanh thoát. Chết nhôm cọ vào khuy nút sắt ba lỗ, kêu lanh canh. Nhạc đường xa. Nhạc của những ngày khói lửa lan tràn giải phóng quê hương!

Việt phân vân, định cười nụ với ông già. Nhưng, thoát một cái, anh bước ra ngoài, tiện tiện. Nắng ngả bóng dài hơn. Lá vàng trên mấy cái cây trước hãng buôn đổ sộ phơ phất, rụng từng chiếc.

Lần này anh hăm hở bước vào kho. Không khí trong này, trong cái kho chứa hàng của lão chủ hiệu buôn giàu có, nặng chình chịch. Nóng bức. Trước mắt anh, vật liệu xếp thành từng đống lù lù, tranh tối tranh sáng. Sao mà nhiều đến thế! Nhưng hiện tại thì... — Làm sao bây giờ? Nhỡ ra...

Anh biết và hiểu rằng: anh đã quan trọng hóa cái câu chuyện « Cà mềng ». Nhưng... — lại nhưng —, ai cấm được lòng anh. Dù sao thì anh cũng đã phạm một hành động lén lút. Anh đã thông đồng với ông già giữ kho để biến thủ.

Ông già cười nhếch, dơ vài lỗ răng sún, đôi cạnh râu mép của ông lúc này cũng cười vui, yên lặng thỏa thuận với Việt.

Bằng một hành động tự nhiên, như đề đánh loăng bầu không khí trầm tri đã thông đồng với anh vừa rồi, Việt móc túi lấy bản tin tức thời sự, chỉ tay đọc mấy dòng cho ông già nghe một cách vô tư:

«... Chia 17 vĩ tuyến. Đặt chúng ta trước một việc đã rồi. Nếu cố gắng lấy vũ lực chống lại, chúng ta sẽ bị đưa vào một tình trạng nguy ngập... »

Ừ, đọc một cái tin quá quan trọng người ta đã bản luận xôn xao từ mấy hôm nay, mà sao thấy như không! Cái tia ấy, tiền kiếp đã có một sự gì

liên hệ với câu chuyện « cà mềng », nên xui Việt — người thư kỹ quèn của một Hãng Buôn lớn — đọc nó với cái giọng, ồ ồ như vẹt dục. Nhưng hề gì. Giờ đây, đối với ông già và Việt thì như tưởng không ai hay biết gì cái việc ấy cả — Cái việc này sao mà nó lạc đề và mâu thuẫn với câu chuyện biến lộn « cà mềng » quá!



Việt chia tay ông già giữ kho. Nhìn tới nhìn lui cẩn thận, hẩn ồm ké né cái « cửa quý ấy » ra xe đạp để ngoài hiên, móc vào dàn vật liệu đằng sau xe, đạp tuốt một mạch qua đường bờ sông, qua một khu phố, rồi về nhà.

Có kẻ quen biết cùng làm công với Việt trong Hãng Buôn, chào Việt, cười nói ề a. Hẩn nhìn lui lấy lệ.

Về đến nhà — Tỉnh táo, Việt mở gói nhét trình trao cho vợ.

— Chao ôi! lại mua cái gì đây?

Vợ Việt cười, không dấu được vẻ lo lắng. Nét mặt người đàn bà vừa ốm dậy, nom hốc hác quá.

— Người ta cho đấy. Hầm cháo cho con thì tuyệt lắm đấy mình ạ! Đỡ lo gần trăm bạc; kiếm đâu ra tiền...

Việt nói câu ấy với vợ về không được tự nhiên. Hẩn có cảm giác như mình làm một việc gì quá gian lận, gian lận hơn cả một tên bán mồ hôi và máu của Dân tộc. Đây không phải là cảm giác lần đầu tiên hẩn bắt gặp.

Hẩn cởi quần dài và áo sơ-mi vắt lên thành ghế ngồi cũ kỹ. Căn nhà lá một gian ở ngoại ô tối om om. Có tiếng khóc ọ ọ của con hẩn. Muỗi bắt đầu sa vào ống chân vận quần cụt. Hẩn cảm thấy ngứa ngứa dòn dột nơi bắp vế.

Vợ hẩn thấp ngọn đèn dầu lửa, khói tỏa lên nóc nhà mùi hăng hắc. Việt nhìn ánh đèn đỏ ngầu. Thật trái với ánh điện đường phố, ánh điện cái nhà lầu hai tầng của Lão chủ hãng buôn phì nộn, giàu hàng trăm triệu bạc, cứ là như phiên hội chợ. Làn khói đen của đèn dầu chắc là phải khác lắm với làn khói thuốc lào của ông già giữ kho lúc ban chiều đã tỏa rộng mãi ra, và biến đi đâu mất. Biến đi như không xảy ra một sự gì...

PHAN LINH

PHAN LINH * TRUYỆN NGẮN

TIẾNG NẮC

BÁC CÔNG LỪNG ĐẠP:

Màu gỗ lim lên nước của làn da
Sáng lên, loang loáng dưới trưa hè.
Tay gân guốc nắm chắc cang xe cũ.
Trời không gió,
Hai bên đường cây cối ngủ say mê.
Nắng tháng năm gần những bước chân đi.
Bác gắng sức mong đàn con khỏi đói...

Từ sáng sớm...
Sương rủ nặng trên cành soạn trước ngõ.
Bác dậy ngồi bên bếp,
Điều thuốc tàn ngậm mãi trên môi.
Mùi lửa rơm âm ỉ liếm khu nôi;
Vợ bác đẻ, cảnh nhà đơn chiếc.

... Trời sáng hơn
Xóm nghèo thức giấc.
Vớ nón rách, bác xô liếp bước ra;
Lạnh ban mai thấm qua mảnh áo dìa
Bác ôm ngực ho lên khò khè
Chân cứ bước: đôi bắp chân đen sùi

Hai trái chân chắc nịch:
Nguồn sống một gia đình.
Gian nan, ngày lao lực bắt đầu.
Mồ hôi đổ, đôi bát cơm mảnh áo.
Bác công lưng đập.
Chiếc chuồng to buồm vãi tiếng khó khăn.
Kính koong! kính koong
Lắng nghe qua như tiếng than dài:
Khốn khổ! Khốn khổ!..

Xe dừng lại.
Mảnh khăn thô thấm mặt.
Chiếc nón tươm phành phạch,
Trọc áo ra, bác lẳng lặng nằm tiền công.
— « ... Trời nắng nôi, mãi tận ở Kim Long... » (1)
Khách trưng mắt bước liền vào ngõ.
Người lao động cầm hồn như nín lặng.
Thôi, cháo rau mà được yên thân,
Kiếp ngựa trâu tháng tháng, năm năm.
Đã quen với những ngày túng rỗi...
Cổ khô, bác lè lưỡi liếm môi.
Mằn mằn, chất mồ hôi muối.
Chiều về dịu lại,
Đọt nắng vàng ngắc ngoải trên chòm cây.
Trà x, nộp thuốc đã xong.
Rẽ vào chợ, bác mua mắm gạo.

Con lợn đất
Đồng bạc kẹo
Về làm quà cho lũ con ngày
Nhờ trời cho bác mạnh chân tay
Gia đình bác tháng ngày đắp đổi.
Hẩn hoan, lòng lằng lằng nhẹ
Bác vui mừng xô liếp bước vô.
Có tiếng khóc tí tì.
Bác dừng lại: trên chiếc giường tre thấp,
Nghẹn ngào trong tiếng nấc
Vợ bác ngồi ủ rũ giữa khoảng tay
Nước mắt rưng, rỏ xuống mảnh sườn gầy
Con bác chết, mặt đắp tờ giấy trắng.

LÊ ĐÀO LINH

(1) Một làng ở Huế



HÈ là cái quái gì, tôi thật không biết. Mà thường tôi hay nghe miệng đời bảo: «Thề thì mắc, thác thì rồi». Thuở bé tí teo, đánh đáo với các bạn, có chuyện bất đồng, tranh ăn thua, là chúng tôi bảo thề: «Tao có ăn gian thì Bà Cây xây bán» — «Tao có ăn gian thì Bà Cỏ vận hòng».

Riêng tôi, tôi hay thề: «Bà Cỏ vận hòng». Vì rằng lúc ấy tôi biết Bà Cỏ của tôi đã chết lâu rồi, mà dù có còn sống, Bà Cỏ tôi cũng không vận hòng tôi vì Bà thương tôi như trứng mỏng.

Tôi thường hay ăn cắp xu trong rổ may của Má tôi để đánh đáo hay ăn hàng. Thấy mất xu, mẹ tôi bảo là tôi lấy vậy. Chối đây đây, tôi thề: «Bà Cỏ vận hòng». Mỗi khi như vậy mẹ tôi sợ lắm và la áp không cho, rồi bỏ qua chuyện mất xu.

Với trí óc non thơ của tôi, lúc ấy, tôi cho thề là một cái gì đảm bảo để cho tôi chối lút mọi hành động không hay của tôi và nói trái với sự thật.

— Lần lớn lên, đọc truyện Tàu, tôi thấy người ta thề và người ta mắc lời thề: LA THÀNH thề «Sẽ chết dưới trăm ngàn mũi tên», nếu không truyền hết nghề Thương cho TÀN THÚC BẢO. Nhưng còn một đường ruột di truyền «Hồi mã thương» LA THÀNH lại dấu đi và chết đi với nó tại Ứ NẾ hà dưới bao mũi tên nhọn đâm vào khắp người. TÀN THÚC BẢO lại dấu mất đường «Sát thủ

THỀ

gián» và cũng chết y theo lời thề của mình. Tiết đình San đã thề và đã bội thề với Phần Nương. Thì bị treo cây, chìm xuống nước và sau rốt cả giòng họ TIẾT bị «tử do đao kiếm» đều là những ứng hiện của lời thề vậy.

Còn bao nhiêu chuyện thề khác đều linh nghiệm.

Bấy giờ tôi có hơi sợ và thấy thế nào là quan hệ của lời thề. Từ đó, ôi không dám thề nữa. Nhưng một đôi khi, dưới hoa hay trên đường vắng ở những đêm thanh, hay gần sát nhau trên cái băng xanh, tôi lại phải chỉ trỏ sao mà thề với ai: «Trời Phật sẽ chứng cho lòng anh». Đúng như vậy, Trời Phật sẽ chứng cho lòng tôi và tôi chưa mắc phải lời thề, vì chính tôi là con người bị hát hủi, ruồng bỏ và đau khổ vì ai.

— Ở một tỉnh nọ, tôi được chứng kiến một cuộc thề long trọng và công khai. Đình làng, nơi thề, hôm ấy, mở rộng cửa. Dân chúng được tự do vào xem và chứng kiến. Trước bàn Thần, có tiếng là linh thiêng, đèn nhang nghi ngút sáng choang. Hương trầm với hương hoa hòa lẫn và đưa đi một hương vị đặc biệt, huyền, thiêng, kính. Tuần thề Ban Hội tề, khăn đen áo rộng, kính cần châu chực. Tiếng chuông ngân đều Ông Hương Cả, khăn đen, áo rộng xanh, tóc bạc phơ, hàm râu trắng xóa, nghiêm chỉnh quý thẳng lưng trước bàn Thần niệm hương, dưới sự chứng kiến của ông Tỉnh trưởng.

Cuộc thề bắt đầu. Một hồi chuông ngân. Yên lặng! Ngọn gió bên ngoài thổi khua cành cây xào xạt. Bên trong đình, không khí như đứng lại và mọi người như nín thở. Bao nhiêu cặp mắt đều hướng về trước bàn Thần. Tiên cáo, tay xách một con gà trống cồ, bước ra đứng trước giữa bàn Thần, mặt hơi tái, cúi đầu làm lễ. Giọng run run, tiên cáo thề lớn tiếng: «Tôi tên là NGUYỄN VĂN L., tuổi Hợi 56 tuổi. Nếu tôi có cáo gian cho anh TRẦN VĂN H., đây về số nợ giữa tôi và anh, thì Thánh Thần linh hiển chứng minh và cho tôi chết một cách thảm thiết như con gà này» Nói xong, hai tay anh vận mạnh một cái: Cổ con gà lại đứt không la được một tiếng, máu chảy tuôn.

Có tiếng lão xào lại.

Đến lượt bị cáo. Cũng như tiên cáo, người này xách một con gà trống giò trắng, đến trước bàn Thần, cúi đầu làm lễ.

Một hồi chuông ngân lên lại... Không khí như bị đè xuống, im phăng phắc.

Đồng đặc bị cáo thề to: «Tôi tên là TRẦN VĂN H., tuổi Dậu 58 tuổi,



ĐỢI CHỜ

NAM ngoài anh đi
Tiền đưa anh, có em gái dậy thì
Mới cười e ấp,
Ngại ngần khăn vẩy lúc phân ly
Hẹn nhau rằng chờ đợi
Rồi anh về ươm tiếng hát vu quy
Em tôi buồn không nói
Lưu ly giếng mắt tâm hàng mi.

Anh đi.
Mộng sông hồ nao nức
Trùng dương bút rứt nẻo đường trình
Xót thương người em nhỏ dòng trình
Quê hương nghèo mong mỏi:
Mùa thu sau giã sạch bụi trường chinh

Anh lại về
Đêm hợp hôn đèn sáng lung linh.

Những cánh thư nhỏ nhỏ
Nổi díp cầu sông Ngân
Đàn bướm đưa tin, thay vỏ mấy lần
Em tôi vẫn còn chờ đợi.
Non nước chán chương khúc nhạc hành quân

Người anh chiến sĩ
Rủ chiến bào, đan nốt giấc mơ xuân

Năm nay anh về
Nhưng nước non còn chưa tỏ.
Xót thương em mới nỡ nộ đời
Đón anh mới bé hoa cười
(Ai đem chinh chiến cưới người ngày thơ!)

Em ơi!
Chiều qua đợi, chiều mai chờ.
Anh đi san phẳng đôi bờ cách ngăn.

BÍCH GIANG

ĐỜI MỚI số 129



MÙA MIỀN NAM

Gửi người em phương Bắc

Tôi yêu mưa miền Nam
Gợi nhớ mùa Xuân đất Bắc
Mưa mùa Dân Tộc
Sông núi ấm màu xanh.
Tôi yêu mưa về trên mây nẻo đô thành
Ướt vai người thương nữ.

**

Ai có về Sông Cẩm xa xôi
Gửi dùm tôi hương mưa núi đồi
Ướt trong màn sương lạnh.
Ai có về xứ Lạng
Thương dùm tôi trời xanh Yên Bái
Trăng nước sông Thao.
Ai có về sông Nhị
Chập chùng xuôi bóng áo nâu
Lòng Biên dài mấy nhịp cầu
Vui về Hà Nội hát câu thanh bình.
Mưa miền Nam tương tư trời xứ Bắc
Giòng Cửu Long xa tấp
Thương về ruộng rẫy phì nhiêu
Quê hương từ độ tiêu điều,
Mái gianh tan tác, dân nghèo, đất hoang!

**

Tôi yêu mưa miền Nam
Mưa mùa no ấm
Những cánh đồng bát ngát vươn lên
Những nẻo đường xuôi về Lục Tỉnh
Có những thành phố xinh xinh
Người dân hiền lành
Như những triều sông nhỏ.
Tôi yêu...
— Nói làm sao cho xiết! —
Tình thương ruộng lúa miền Nam
Với bóng dừa xanh êm mát
Buổi Biên Hòa dịu ngọt
Nhớ cam Bó Hạ thơm lành

**

Sớm hôm nay mưa ướt kính thành
— Mưa có về chung hai miền Bắc Nước?

(Mưa tháng 8/54)

VĨNH LỘC

ĐỜI MỚI số 129

xin Thánh Thần hiển hách chứng minh cho lời thề của tôi hôm nay. Nếu tôi có gian dối về số nợ như lời tố cáo anh NGUYỄN VĂN L., và nếu tôi chối hay trái làm một, thì xin Thần minh soi xét và cho tôi chết như số phận con gà này». Một cái rặc! Đầu con gà bị vận mạnh đứt ra khỏi cổ... máu tuôn tràn, thân gà giấy đành đập trước bàn Thần.

Rừng rợn! Xương sống tôi thấy lạnh và người tôi nổi da gà.

Thời gian qua, Hai người nói trên vẫn mạnh khỏe và làm ăn phát đạt như thường, chưa có ai ra làm sao cả.

Thần thánh có linh hiển chăng? Ngày giờ chưa đến chăng?

Tùy nơi Bạn tin tưởng hay không vậy.

— Có một lần nào, một người Bạn nhớ tôi đến trước Tòa Hòa Giải làm chứng để anh xin khai sanh cho mấy đứa con anh.

Thật ra, tôi biết anh bạn tôi có con, nhưng không nhớ là mấy đứa, mỗi đứa sanh vào năm nào và ở đâu. Biết thế, bạn tôi có trao cho tôi mảnh giấy nhỏ biên rành tên họ vợ anh, con anh, mấy đứa, mỗi đứa sanh năm nào, tại đâu. Tôi học thuộc lòng vậy.

Khi ra toà, quan toà bảo tôi đưa tay lên «thề» để nói sự thật.

Tôi đưa tay lên cao, thẳng, và mạnh dạn nói: «Tôi xin thề». Nhưng trong ruột, tôi lại nhỏ nhỏ: «Tôi xin thề để nói những cái mà tôi không biết có đúng sự thật hay không».

Viết lại mấy dòng này, tôi vẫn còn tức cười và không biết lời thề của tôi

THỀ

có ông nào khuất mặt chứng minh không? Và nếu có, không biết ông nào ấy sẽ gia cho tôi hình phạt nào, vì chính trong lúc thề, tôi chỉ nói là «Tôi xin thề» chứ nào có quy định trước cái hình phạt như ông La Thành hay Tàn Thúc Bảo, hay Tiết đình San thuở xưa hoặc vận cổ hai con gà như hai chú đời này đâu.

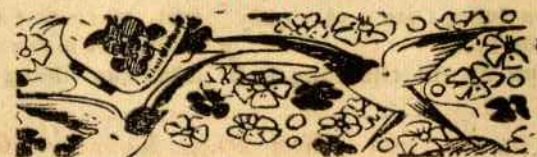
— 1945! Một biến chuyển của thời cuộc. Cả một thay đổi lớn lao. Tinh thần của mọi công dân lúc ấy quá bùng nổ và lên cao vút. Thanh niên, công chức, đề to lòng trung thành với một thề chế mới, một Tổ Quốc vừa được hồi sanh, đã thành lập bao nhiêu «Bàn thờ TỔ QUỐC» và long trọng, hiển ngang hùng dũng, chánh thức thề Trung thành với TỔ QUỐC. Tuy không quy định trước cho mình một hình phạt trong khi lời thề, nhưng đối với NON SÔNG TỔ QUỐC mà Tổ tiên ta đã dày công gây dựng, xây đắp, giữ gìn và lưu lại cho chúng ta đến nay thì lời thề ấy nó mới quan hệ như thế nào. Tất cả chúng ta đều có một bồn phân thiêng liêng tất nhiên phải làm, phải trọn, phải tuân hành đối với NON SÔNG GẮM VÓC ấy, thì hà tất còn phải thề? Mà đã thề như trên kia, thì cái Thiêng liêng Cao cả ấy nó lại còn Thiêng liêng cao cả đến Bực nào.

Bạn ơi, Thề mà, hương thề chưa phai, nước thề chưa ráo.

Bạn đã lỗi rồi, và bao nhiêu người bạn khác cũng đã mất rồi. Thế mà nào đâu là hình phạt và người mẹ thân yêu cao quý kia đâu có giận hờn, mà vẫn mến yêu Bạn, che chở Bạn, nuôi nấng Bạn tươm tất lúc Bạn sống, âu yếm cất giữ thi hài Bạn vào lòng lúc Bạn vào lòng lúc Bạn tắt ngấm. Hy sinh ấy, Từ ái ấy, còn gì sánh được hờ Bạn?

Bạn có lỗi thề, trái mệnh, bội bạc... người mẹ kia vẫn một lượng bao dung và không bao giờ bỏ rơi Bạn đâu, vì rằng Nước lúc nào cũng chảy xuống chỗ trũng, dù đó là bùn lầy hôi thúi.

THANH LAN Vô ngọc Thành



Cổ tích



Giữ những cánh én bay về Nam. — M.B.K.

LẦN nào cũng vậy. Mỗi khi chủ Minh nghe tiếng cười khúc khích ở sau lưng, hoặc tiếng guốc chạy lách cách trên nền gạch là chủ biết ngay bọn Lu Bê sắp đến đề «quấy rầy» chủ. Bảo là «quấy rầy» thì cũng quá đáng. Vì chính chủ cũng thích chúng «quấy rầy» như thế cơ mà. Thấy chủ chẳng bảo là:

— Các cháu thỉnh thoảng sang «quấy» chủ để chủ đỡ nhớ nhà. Nhưng thỉnh thoảng thôi nhá, các cháu ạ.

Thế mà bất chấp cả «luật lệ», chủ bảo thỉnh thoảng, nhưng những khi chúng nó «khoái tử» cái gì, chúng nó vẫn chạy sang đề «đột kích» vào nhà chủ luôn luôn, «ám» và «quấy quấy» chủ luôn luôn.

Những hôm ấy thì chủ cũng hơi

hơi bực một chút siu thôi, nhất là khi chủ đang mài cầm cúi viết viết lia lịa trên tập giấy dầy cộp. Chủ hơi nhăn trán một tý một tẹo, rồi chủ vẫn phải cười xòa, giang rộng hai cánh tay tiếp đón mấy thượng khách tí hon của chủ để ôm chặt vào trong lòng.

Chúng «quấy quấy» nhiều thế nhưng chủ chẳng giận lâu bao giờ.

Giận thế nào

được vì chủ thường nói với chúng nó rằng:

— Chủ thương các EM BÊ VIỆT NAM, và tất cả các em bé khắp muôn phương vì các em mới đáng để cho người ta tin tưởng. Tin tưởng rằng các em sẽ XÂY DỰNG một CÁI GI cho ngày mai! MỘT TRỜI BÙNG SÁNG (?) VÀ MUÔN NGÀN TIA NẮNG ẤM (?) Các em là măng là tơ, rồi các em sẽ là rường cột để kiến tạo nên một mới TÌNH NHÂN LOẠI... đem nguồn vui sống và hạnh phúc THẬT cho thế hệ loài người, thế hệ của các em.

Ấy đấy chủ hay «nói vớ vẩn» như vậy lắm, mà mỗi lần nói là chủ lại bóp chặt cánh tay thằng Lu con Bê, mắt chủ quắc lên, chủ nghiêng răng kèn kẹt. — Kiếp đau bỏ xừ đi ấy, sợ sợ là ấy... Nhưng rồi chủ lại dịu dịu cặp mắt, và cọ cọ cái cằm nhám nhám những râu là râu vào má mồm ma mồm mím của chúng để thì thầm thêm:

— Các cháu dễ thương lắm các cháu sẽ ngoan và ngoan mãi mãi nhá. Các cháu xinh xinh, lòng chưa bợn. Đang còn TRONG TRẮNG... các cháu «trắng như tờ giấy trắng»... trắng như tờ giấy...

— Trắng như tờ giấy ư? Ừ ừ chủ nói sai rồi.

Lần nào nghe chủ Minh nói thế thì thằng Lu lại gằn cổ cái chủ Minh.

— Ừ ừ chủ nói sai rồi, Nết mấy lỵ Bê và Phượng là con gái, da mới «trắng» chứ, còn thằng Bôn là con «Ma lô keng» thì «đen» nhất định rồi mà cháu là con trai hay nghịch nằng cũng đen chứ có trắng trắng đầu nào?

Con Bê cũng gật đầu.

— Đùng rồi bà Đốc, mẹ Phi Phượng và mẹ Nết này hay đánh phấn thì mới trắng chứ?

— Cả mẹ nữa chứ... ừ ừ chủ «nói sai» rồi...

Chủ cười ngặt nghẽo, chủ chẳng «đả đảo lý luận súc cù nà» của chúng nó, chủ chỉ ôm chặt thêm chúng nó vào lòng và không quên cọ cọ cằm vào má chúng.

Đúng thật rồi. Đúng là cái kiểu chủ chỉ yêu trẻ con, chỉ mến và thương trẻ con thôi.

Ấy đấy mấy hôm nay trời cứ hay mưa về chiều. Lắm hôm lại giai dăng đến đêm tối nên chúng nó chẳng sang chơi với chủ Minh. Để đến ba bốn hôm rồi đấy. Chủ nhớ nhớ tiếng cười, tiếng nói don don liu liu lương.

Chiều hôm nay ngày lễ chúng nghỉ học. Chắc hẳn là chúng nó ở nhà.

Ở nhà sao lại không sang «đột kích» nhà chủ nhỉ. Chúng nó không nhớ chủ nữa ư? Chẳng phải đâu, vì chiều

nay cũng mưa mà. Buồn quá! Chủ ném mạnh quần bút xuống bàn. Chủ mở cánh cửa kính nhìn mưa. Gió tạt nước vào người chủ. Chủ thở dài như muốn trút hết nỗi bực dọc...

Chủ nhìn sang nhà bên, nhà Bê Lu... Tiếng cười the the của lũ trẻ vọng sang.

Lòng chủ rộn ràng. Những nỗi nhớ mừng lung đột hiện... Chủ khép cửa, băng mình qua làn mưa rơi. Chủ chạy ào sang nhà Bê Lu...

— Chủ ạ.

— Lạy chủ ạ..

— À chủ Minh...

— Ô! các cháu...

Chúng nó chạy tới. Những cánh tay quần quện.

— Các cháu đang làm gì thế?

— Đang đánh ô chủ ạ.

— Ai được.

Lu cong môi:

— Cháu đây, cháu được «một ruộng» rồi cơ, chị Bê và Nết đánh với cháu thua «bét tỉ» ra cơ.

Con Nết lấy ngón tay trở nhỏ xiu, quẹt quẹt mấy cái vào má mà bịu môi.

— Lêu... lêu... đánh hay tính tính... ở ở chậm như rùa.

— Ừ ừ người ta... toàn ăn «quan» thua... thua kia...

— Thôi các cháu đừng cãi nhau nữa, không ngoan tí nào cả,

Chủ đứng giậy.

— Cậu mợ cháu có nhà không?

— Dạ thưa chủ lên nhà bác Giáo ạ.

— Các anh các chị đầu cháu.

— Đang ở trong phòng học ạ.

Chủ lưỡng lự đi vào. Trên lưng, chủ cồng thằng Lu. Tay phải bế con Nết. Tay trái giắt thằng Bôn, và con Bê, Phi, Phượng cũng chạy liu liu theo sau chủ Minh đi vào phòng học.

— Chủ ạ...

— Chủ ạ...

— Các cháu học bài trường ngày mai đấy à.

Mai Tuyết đứng giậy nhường ghế cho chủ.

— Vâng ạ, mời chủ ngồi chơi ạ...

Thằng Linh thằng Lợi chào chủ xong nhưng hai thằng vẫn cúi đầu vào một mảnh giấy:

— Alê đi đi... «cờ roa».

— Hấp, «zê rô» này 1 2 3 4 5. Năm chưa nào? Mày thua tao rồi nhá. Thế là ba ván rồi nhá.

Hai thằng đang đánh «ca rô» với nhau.

— Chủ ạ thằng Lợi đánh «ca rô» với cháu lần nào cũng thua «bét tõe lõe» thế mà cứ đòi thách đánh mãi.

Thằng Lợi có vẻ buồn.

— Ừ ừ bữa nào em lại hạ cho mấy ván thi «chống gọng».

Rồi nó quay lại phía chủ:

— À chủ kể chuyện cổ tích.

Cả bọn nhao nhao:

— Vâng.. vâng, phải đấy chủ đang «nợ» bọn cháu. Chủ kể chuyện «A li Ba ba» đi.

— Không chuyện An tiem cơ.

— Tắm Cám thích hơn.

— «A la đánh» cây đèn thần chủ ạ. Chủ Minh mỉm cười vuốt má chúng nó.

— Thì những chuyện ấy chủ đã kể hết cả cho các cháu nghe rồi mà. Mấy lị hôm nay chủ mệt để cho chủ «khất nợ» các cháu.

— Khộng... kh... ộng, kể cơ... kể cơ...

Thằng Lu nháy nháy mắt một cách rất hóm hỉnh «tán chính trị» với chủ Minh.

— Rồi chúng cháu nhổ tóc ngứa tóc sâu cho chủ.

— Ừ đấy, ừ đấy...

Thế là cả bọn con Bê thằng Lu, Bôn, Nết, Phi, Phượng tranh nhau trèo lên bàn để cho cao và kéo đầu chủ lại..

Thật là tối mắt tối mũi, chủ cười xòa:

— Ừ được rồi chủ kể cho các cháu nghe, mà phải từ từ để cho chủ nghĩ đã chứ.

— Mau lên kể đi chủ.. Đây 1 cái tóc sâu...

— Đây thế là 3 nhé, gom tóc gì mà đồ đồ như râu ngô...

— Của em, của em cái tóc này... Ở chủ kể đi chủ...

— Thì để chủ nghĩ đã nào.

Con Mai phụng phịu..

— Thôi vậy chủ chẳng kể thì thôi... cháu học bài Sử ký để mai đọc cho cô giáo cháu đây... chủ hay «làm bộ» lắm.

Rồi nó giở sách, cất tiếng học:

— I... a tục truyền... tục truyền rằng I... a vua Lạc Nong Quân lấy bà Âu Cơ sinh một bọc trăm trứng I... a nở ra được một trăm người con trai I... a... I... a... tục truyền.

Chủ Minh nghe Mai học Chủ nhếch mép cười. Nụ cười gương gạo với tất ngay trên môi. Chủ khẽ nhủ đôi lông mày... rồi chủ nhìn ra xa xa, chủ chom chớp mắt...

— Kia chủ kể đi...

Chủ Minh thở mạnh, khe khẽ vuốt tóc thằng Lu...

— Ừ... à... à để chủ KỂ CHUYỆN ĐỜI cho mà nghe nhé...

— Chuyện đời gì hả chủ..

Chủ Minh vội chữa lời nói sai (?)

— À chuyện «ĐỜI XUA» ấy mà... À các cháu ạ, chị Mai vừa học sử ký đấy... CÂU CHUYỆN CỔ TÍCH ngày xưa ấy thế này này:

Lâu lắm lắm lắm... Vua Kinh Dương Vương lấy Long Nữ sinh ra Sùng Lãm nối ngôi vua hiệu là Lạc long Quân..

Con Mai hỏi vội.

— Có phải ông Nạc Nong Quân mà cháu học có phải đấy không chủ.

— Ừ... Lạc long Quân lấy bà Âu Cơ sinh ra một cái bọc trăm trứng nở ra được trăm người con trai...

Thằng Lu tấm tắc:

— Ủi cha chà những một trăm cơ à... khiếp nhể thế là cháu phải đếm mấy ngón tay mới thành được một trăm hả chủ.

Con Tuyết ngắt lời em.

— Ngu thế, thì đếm một trăm ngón tay chứ lị, thôi chủ kể nốt đi.

— Ừ... 'hể rồi một trăm đứa con khôn lớn thì một hôm Lạc Long Quân bảo với bà Âu Cơ như thế này.

— Như thế nào hả chủ...

— Bảo rằng thì là ta là giống RỒNG mà bà là giống TIÊN nên khó ở chung với nhau được. Nên chúng ta phải xa nhau ra. 50 người con sẽ theo ta xuống biển và 50 người nữa theo bà lên núi.

Thằng Lợi có vẻ bực tức.

— Thế là bọn trẻ con KHÔNG ĐƯỢC Ở CÙNG VỚI NHAU À.

Thằng Linh ra điều hiểu biết.

(Tục tiếp trang 47)



Mở mắt... Đẳng đặc bóng đêm... Cái nổi gì cứ bầu khoăn mãi? Minh lại không ngủ được nữa rồi...

Một niềm chi, tiềm tàng tự đầu hôm, bỗng chồm trong giấc ngủ, bỗng đánh thức mình dậy vào lúc gà reo tiếng thứ nhất... Nghĩ xa, nghĩ gần... rồi lại nghĩ xa xa...

Thế này thì hồng Ta phải trôi dạt ngay, đối diện gặp, viết thẳng một bức thư gửi về cho các bạn. Cho Túy? Cho Chung? Cho Hình? Ừ! Cho Hình! Ừ! mình phải tỉ mỉ kể lại căn cứ cho các bạn nghe những thành tích lớn lao đã thu đạt được trong năm năm trời... Năm năm ròng tập tành lao động mình đã gây được một căn bản vững chắc: đa sạm như đồng đen, bàn tay chai như đá, và tâm hồn rắn chắc trong sáng như kim cương... không bao giờ còn lung lay nao núng...

Ừ! mình phải viết gấp bức thư, như nhiều lần! mình đã từng viết cho cách bạn, Ừ! mà sao này giờ liền miên lăm lời thể, ta vẫn chưa chịu trôi dạt ngay cho? Muốn thoát một tiếng cười thật to vang lên trên áp nỗi lòng dưng dưng, e ấp, sao vẫn nghẹn ngào thốt không khỏi cò họng là nghĩa làm sao? Cái gì cứ như triền miên, lớn vồn, cứ như van lơn, như quyến rũ, mọc mới, nỉ nần, van vi cho lòng ta luống uỷ mị thể thì thôi! Đây! em ơi! Đêm mật mừng tối lắm! Đây! em hãy lắng lại tâm hồn! Ta xin em chỉ một phút phân trần thôi nhé. Cho phép ta giải bày đôi chỗ uẩn áo của tâm tư, rồi, nghe xong, nếu em cứ nặng nề một mực, thì ta sẽ cam lòng đành chịu để em tùy ý muốn sao thì ra sao.

Này! em lắng lại thử sao! Nghĩa đời trong mấy tiếng! Này vũ trụ vô biên lạnh, lẽ không cùng, này! mưa bên ngoài giữa một đêm tối đang bao trùm lấy những kiếp phù du. Đây một lời thể vàng đá, hử em? Nếu không, thì lạnh lùng làm sao chịu nổi? Đời em có phải một với một là hai đầu, mà em toan tính tổ chức theo toán học tính vi đến tận nhân? Đời em có quả là một cái gì hoàn toàn hợp lý cho đâu. Em mang một linh hồn huyền ảo, luôn luôn sôi dậy những tiếng nấc nghẹn ngào, trong ký ức còn vang vọng mãi tiếng gọi xa xôi của kỷ niệm tha thiết vọng trên giòng thời gian...

Hốt nhiên, tôi cảm thấy một cách rõ rệt đến xốn xang rằng, đầu đêm khuya không đặng đặc tối thì đôi mắt thao láo mở của tôi vẫn không thể nào nhìn rõ một chút chi. Một màng lệ nóng hổi dâng tự đáy lòng lên mi mắt,



che lấp không, thời gian hiện tại. Hử! Dĩ vãng! Hử! Năm năm trời hi hục, tưởng rằng thanh toán đã xong cho! Ngờ đâu cái món nợ quá khứ vẫn cứ còn đeo đẳng mãi! Không sắn phẳng được cho sao? Năm năm hi hục, lao động ra sức tập tành. Nhưng tưởng rằng mãi mê với lưỡi cày cán cuốc, bị bôm với trâu cày, ngày mùa làng xằng liềm hái, ngày rồi bốn ba đôn xóc vào rừng... quay, quay lưng về dĩ vãng! Ngờ đâu trong đáy hồn thăm thẳm, dĩ vãng vẫn lặng lẽ nhả nạt ngồi chờ, rình cơ hội để lên tiếng phản búa... Đầu đuôi cơ sự là chỉ tại mình trót

★ của BUI GIẢNG ★

hở cơ một phút! Ai bảo tuần trước bỏ việc đồng áng, lấy cớ lên thị thành mua thuốc tây về chữa bệnh cho bà Dê... Bui kinh thành! Rồi đường về thiên lý Bắc Nam, cứ như ngủ người mãi! Rồi bất ngờ tái ngộ! Thắng bạn già ấy! Rồi tại nó mà ra! Ta đã lòng tự dạn lòng phải luôn lánh xa mặt nó! Ta đã quên bằng mặt mũi nó từ bao! Tại sao buổi gặp gỡ, lòng ta lại bời bời lên chi thế? Có gì cái thắng bạn già của cái thời xa xưa tâm tối cũ... iên!... iên!... iên! Trên đường Nam Bắc, sỏi đá trên đường đã chứng giám bằng khuân... Gió chiều đã van vi... Và trong khoang thuyền Bến Vang, một đêm kia, ai thao thức canh chầy, nghìn năm sau giòng sông sẽ còn nghẹn ngào kể lại.



Không! Không thể nào! Bác nông phu không thể nào hờ hững với trâu cày, người bạn Giáp Nam không thể rời rời Tô Vũ, khách qua đường Trung Phước lẽ nào sao sẽ chứng kiến cảnh Dương lâu vắng bóng Dê Vàng?

Không! Nghìn lần không! Há chỉ vì một lần gặp gỡ không đầu mà tan tành sự nghiệp kiến thiết hi hục suốt 5 năm? Suốt 5 năm, một tấm lòng đơn sơ, tận tụy, ta gìn giữ được vẹn toàn... Vẹn toàn? Thật không? Có thật không? Cán cuốc, lưỡi cày, liềm hái, roi Tô Vũ, có thật đã làm ta người lãng hay không? Đời sống xa xưa đã thật tình chết hẳn? Chắc không Ta thử ôn lại xem nào. Và một lần trong mọi bận thử thành thật mà hỏi lại lòng mình.

Tại sao những khi bị bôm giữa ruộng, đương chăm chú lái cho đường cày được thẳng, nhất, sâu, ta vẫn cảm thấy một chút gì... Vừa như tự kiêu? Vừa như khinh khỉnh, vừa như ngùi ngùi, tiếc tiếc, thương thương... Và có phải mấy lần, trong thửa ruộng gần bên, các chị cấy ranh mảnh mấy lần đã khúc khích chỉ trỏ cười với nhau rằng cái tiếng « họ », tiếng « cây », « thá, vi » của bác nông phu nhiều lúc dưng dưng không đúng chỗ... và đường cày đã lệch lạc đi chẳng?.. Và tại sao, sau một giờ hi hục, buông chuôi cày lên bờ nghỉ ngơi, uống bát nước chè với, phe phẩy chiếc nón cời, quờ lấy con cúi « ơm » thấp thuốc phi phà, bác nông phu lại để cho tâm hồn phiêu lãng, tâm mắt ngóng dõi về chân trời xa xa... lơ dềnh?

Bác nông phu đã có xin chị đi cấy một miếng trâu, kèm miếng cau tươi, tốp tốp, và khi bước trở lại xuống ruộng, trước khi nắm trở lại chuôi cày, bác vẫn nhớ nhờ ti bọt miếng vào lòng bàn tay xoa lại mấy lần... Đánh trâu đi, còn lấy giọng quê mùa lăm nhăm: « Công việc làm ăn nhĩ nhảnh thế này thì cứ còn là nhỏ nhẻ, kiệt cùng kiệt quệ đi, bao giờ mới bết đầu cá trê cho chứ!.. »

Nhưng có thật bác đã thốt một cách đơn sơ, giản dị, hòa nhiên không? Sao hình như có gì như « cổ ý » trong giọng, như cổ làm « cho ra vẻ » ở trong lời... là sao?

Tại sao những lần vào rừng đốn củi, bác tiểu không chăm chú dẫn cày, lại đôi phút như ngân ngơ sờ sờ, chưa đưa chiếc búa lên đã vội dừng, không đập xuống, như ái ngại gì? Mà dừng lại, nghẹn ngào, muốn cùng cây lá tỉ tê, san sẻ?..

Chào! Chào!

Hỡi Túy! Hỡi Chung! Hỡi Hình! Định viết thư cho các bạn lần này.

ĐỜI MỚI 129

Nhưng sao đã định quyết liệt trời dấy bật đèn, tại sao tôi còn nần nã, chần chờ... Chờ cho ý định chín muồi chăng? Ừ! Chậm rãi tí, nào có muộn gì... Miễn là lòng ta quyết... Nhưng sao giòng lệ vẫn cứ rào tuôn, đêm khuya vẫn đặng đặc, và không gian, thời gian hiện tại vẫn bị che lấp mất đi?

Tại sao hình ảnh một người em yêu dấu của một thuở nào xa vắng lác bồng dưng hiện về trong ký ức, làm mờ hẳn bóng mấy người bạn chí thân của đoạn đời 5 năm lột xác?

Tên em là gì? mà tôi quên mất? Cùng tôi quen biết bao lâu? gặp gỡ mấy lần? mà sinh yêu dấu?

Tình cùng em có xây dựng trên một cơ sở nào bền chặt như với Trâu, Bò không?..

Ờ! Ờ! Tôi im lìm, nằm miên man... Gọi mãi tên em vẫn không về. Chỉ mang mang nhớ rằng tên em lấy vần « iên ». Nhưng đem vần ấy lắp với bất kỳ một phụ âm vào vẫn không ờn... Biên? không. Chiên? không. Diên? Cũng không. Diên? Lại càng không. Chao ôi! Người em yêu dấu, ta quên tên em mất rồi. Nhưng nói niềm còn đây, dạt dào, thăm thẳm...

Năm năm trời lột xác. Nhưng xác có lột, da có thay, mà tim máu trong người vẫn dưng dưng không thay đổi. Bác nông phu không giản dị tâm hồn, gã tiểu phu vẫn ngày càng lơ dềnh. Tô Vũ lại ngày ngất với Dê Vàng đến một trình hạn thái quá chăng? Chỗ thi thái quá, chỗ lại bất cập! Sao không chịu thấy rằng con dê chỉ là một con vật vừa đủ cung cấp cho người 12 ki lô thịt, không hơn không kém, một bầu sữa tươi... Và nếu muốn nói cho cùng, thì lít máu nóng của nó khá dĩ cũng giúp ta... được nhiều ít... thể thôi! Sao không thực tế nhìn thể, mà lại lần thân đeo vòng duyên nợ là nghĩa làm sao? Sao lại tỉ tê gieo vần thơ thiết tha gửi tặng? Sao đêm đêm chột thức giấc lại đốt đèn, lần mò chân khắp khênh ra tận dương lâu, rọi, rọi, để say sưa ngắm sắc lông Dê lơ lơ hoa cà tia, lông lánh dưới ánh đèn vàng?

Há đây không phải là triệu chứng. là hiện thân của Lãng Mạn hay sao? Qua hình bóng Dê Vàng, qua hình ảnh con vật 4 chân, có màu lông lò dò, có đôi mắt thao láo, có đôi sừng bé cong cong xoắn ốc, có đôi tai trập trập mềm, Tô Vũ có nhìn thấy — đầu chỉ tiềm tàng trong vô thức — một hình ảnh nào khác khác, chỉ có 2 chân thôi, và đôi tay ngà ngọc nõn, và một tấm thân uyển chuyển nét cong, phủ

một tà áo nhạt, cùng đôi mắt huyền mở rộng mi hư ảo, kêu gọi mơ mộng... Có không?

Chao ôi! Người em yêu dấu! Dẫu ta có quên tên mất rồi, nhưng nỗi niềm còn đây, dạt dào, thăm thẳm: Và đây dường như là lẽ sống của đời anh. Anh đã có say mê cán cuốc, lầy lội với trâu cày, thành tâm chịu lột xác... Vì sao anh hằng hái đến thể. chính cái gì đã giúp anh đủ can đảm khước bỏ tình yêu, nếu không là e ngại vì tâm hồn anh luôn luôn được nâng đỡ, khuyến khích vì tình yêu em tha thiết.

ĐỜI MỚI 129

Chao ôi! Người em yêu dấu! Dẫu ta có quên tên mất rồi, nhưng nỗi niềm còn đây, dạt dào, thăm thẳm:

Và đây dường như là lẽ sống của đời anh. Anh đã có say mê cán cuốc, lầy lội với trâu cày, thành tâm chịu lột xác... Vì sao anh hằng hái đến thể. chính cái gì đã giúp anh đủ can đảm khước bỏ tình yêu, nếu không là e ngại vì tâm hồn anh luôn luôn được nâng đỡ, khuyến khích vì tình yêu em tha thiết.

Một mai, nếu diệt hẳn mất nó rồi, nó chết luôn cả ở cõi tiềm thức, lấy gì làm hậu thuẫn cho anh? Anh e rằng đồng thời với cái chết của nó, con người lao động nơi anh cũng sẽ chết theo ngay.

Anh còn lao động để làm gì kia chứ? Để ăn no ngủ kỹ. Ăn có no, ngủ có kỹ, có thật no, kỹ đến độ quên hết nỗi thiên thu sầu oán của đất trời...

Lá tươi, hoa thắm đã dập vùi. Chỉ còn cành nhánh khẳng khiu. Mùa xuân về lại có còn là mùa xuân xưa thơ mộng cũ? Trần gian đã phai nhạt hết sắc màu. Đầu men sống dạt dào. Đầu lá hoa thơ mộng thắm? Đời có còn gì để mời mọc ta nấn ná ở lại hay không? Vì những tiếng nhiệm vụ thiêng liêng, hy sinh, tận tụy, đã hoàn toàn mất hết ý nghĩa cả rồi.

Ồ! Túy, Chung, Hình! Gà càng xao xác! giục. Trời sáng mất thôi qua khe cửa liếp, một tia sáng xuyên vào. Hãy vào đây tia sáng nhé. Hãy xua bóng tối đi, rọi thẳng vào đầu giường ta nhé! trên chiếc gối mộng tự lúc nào lẽ đã kết tinh long lanh thành « Ngọc Lệ »

BUI GIẢNG



Trên đường giao thương Việt-Pháp

Muốn giao thiệp mua bán, mua hay thuê nhà phố, muốn hỏi điều chi ở nước Pháp, ở Paris. Các thương gia, nghiệp chủ, người muốn sang chơi Paris, nên hỏi nơi:

ETUDE D'ACIEL

Branche Orient

71 Bld Sébastopol Paris 2^e

Việc của Ông Bà sẽ được trông nom từ tế.

Sinh Viên Y Khoa
Nhận dạy học tại tư gia
Hội O. Ung Ngọc Thạch,
Lycée Gia Long — Saigon

NHÀ CHIẾT TỰ HUỲNH MINH

Tác giả Quyền Đồi người
trong nét bút

Mà quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ ký được cả ngàn bức thư của các giới gửi về xem và khen tặng.

Dám quả quyết nói thắng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ
Dành riêng cho quý Độc giả hưởng giá xem đặc biệt 50 đồng gửi bằng bưu phiếu, hoặc đủ số tem 50đ, nội trong mười ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ ký.

Địa chỉ:

150/9 Frère Louis—SAIGON

Chú ý cần viết chữ và cho biết Nam hay Nữ, tuổi, địa chỉ rõ rệt.

Khóa dạy hàm thụ

Vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa 1 học RÁP và SỬA máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ Bài vở dễ hiểu bằng Việt-Ngữ. Thực hành đầy đủ như AU MỸ. Hết khóa học sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng về ngành chuyên môn.

Bốn trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn.

Ghi tên học lúc nào cũng được. Tại trường có khai giảng khóa: 1. HIỆU THÍNH VIÊN V. T. Đ. H. H. 2. ĐIỆN TÍN VIÊN. 3. RÁP và SỬA máy đầu thanh V.Đ.T.

Viết thư hỏi học tại trường Chuyên Nghiệp V.T.Đ. LECTASON 278, đường Trưng Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon Đ.T. 22.087



Ở Genève, người ta không cần lại nhà giấy thép mua cò. Khắp các ngã đường có những nơi công cộng bán cò. Khách chỉ cần bỏ vào hộp đồng hai cắc là có ngay cò hai cắc.

II

Người dân Thụy Sĩ

NGƯỜI DÂN Thụy sĩ cũng chẳng khác gì người Pháp mà chúng ta đã thường gặp. Vóc người to lớn, nước da trắng, tóc của họ nửa đen nửa vàng như râu bắp ngô vậy.

Họ ăn nói bất thiệp, vui vẻ. Họ khéo léo lắm. Có lẽ chẳng có một nước nào bên Âu châu bì kịp với họ được.

Những cuộc gặp gỡ đầu tiên này, đã làm cho tôi phải nghĩ ngợi.

Sau tám tiếng đồng hồ trên chuyến xe lửa tốc hành từ Paris đến Genève, chúng tôi xuống nhà ga Cornavin. Đang ngơ ngác, có mấy người phu khuân vác lại xin xách va li chất lên một chiếc xe đầy đồ đi trình Doan.

Quả như lời đồn. Họ khéo lắm. Cả đến những người lính cũng không tỏ vẻ gì hống hách cả. Họ rất tử tế với chúng tôi. Họ không bao giờ quên những cử chỉ khiêm tốn lễ phép nhất là đối với những người ngoại quốc. Nhưng họ vẫn tỏ vẻ nhìn chúng tôi từ điệu đi cho đến giọng cười nói.

Đồ đạc chúng tôi đem ra chở lên một chiếc xe taxi. Tài xế tuổi trạc năm mươi. Tóc bạc phơ nhưng trông người còn mạnh khỏe.

Chúng tôi bảo ông đưa chúng tôi đến một nhà Hàng do một người bạn đường giới thiệu trước cho chúng tôi. Ông ta lễ phép gật đầu. Xe chuyển bánh, ông vui vẻ chỉ chỗ này, giãi bày chỗ kia cho chúng tôi hay. Ông xem ra ba hoa lắm như lại làm cho chúng tôi thích thú và chỉ muốn có ngay một

THUY SĨ

DƯỚI MẮT MỘT DU KHÁCH V.N.

bản đồ để có thể đi chơi thăm thành phố Genève. Hình như đã có sẵn sẵn cả, ông vội đưa ra một quyển sách nhỏ cho chúng tôi.

Đi loanh quanh một lúc chúng tôi sốt ruột hỏi ông tại sao không đưa chúng tôi đến địa chỉ của chúng tôi nói. Ông ta vội lễ phép trả lời là nơi chúng tôi định đến không được vừa ý lắm, Ông hứa sẽ tìm cho một vài chỗ vừa rẻ dễ sống hơn.

Nhân cơ hội này mà chúng tôi « khám phá » ra « tinh tinh » của con người xứ lạ.

Thế là chúng tôi vẫn đề cho ông lái đi đến chỗ này chỗ kia. Trong lúc ấy, mấy tính tiền vẫn cứ « nhẩy » đều đều, nhất định là chỉ « chết » tiền xe. Nhưng chúng tôi vẫn chưa cảm thấy phiền lòng vì cứ tưởng người ta lo lắng chỗ ăn chỗ ở rẻ tiền cốt để tiết kiệm dùm cho chúng tôi. Chỉ bề ngoài thôi. Sau cùng xe đậu lại một khách sạn. Đúng theo cái lối « ça vaut le coup » mà người Âu châu thường dùng. Nghĩa là ông tài này quyết làm cho đích đáng một vốn. Ông vào gặp người đàn bà cai quản nhà ngủ này.

Trong câu chuyện họ có vẻ quen nhau lắm. Tuy không hiểu tiếng nhưng nhìn cử chỉ, chúng tôi cũng có thể đoán được là ông này định « áp phe » mặc cả để chia tiền với chủ nhà.

Chúng tôi ở lại sau khi phải trả ông một cuộc xe loanh quanh ấy là

7 quan Thụy sĩ (!) (70\$ Việt Nam). Chúng tôi chỉ ở phòng này một ngày 1 đêm, sáng sớm chúng tôi lại dọn đồ đi chỗ khác. Ngạc nhiên hơn là bà chủ chẳng dám tính tiền một cách quá đáng, chỉ tính bằng 1 nửa số tiền mà hôm qua đã ngã giá : có lẽ đó là giá tiền thường lệ mà họ định bắt chẹt người ngoại quốc nên định tăng lên gấp đôi chăng ?

Cũng nghĩ đến trục lợi nhưng không quá đáng như ở một vài nơi khác hơn nữa người dân Thụy sĩ chuyên môn sống nhờ ở khách du lịch hằng đặt chân lên mảnh đất của nước họ.

— HẾT —

NAM PHÁT



Đấy một cô bé chần cừ ở trên núi Simplon (Thụy sĩ).

Bác sĩ HOÀNG MỘNG LƯƠNG

Cựu giám đốc y tế Trung Việt Đại biểu Hội Quốc tế Châm cứu

1) Chuyên trị bệnh đau mắt.

2) Chuyên môn châm cứu—Trị các bệnh khó bằng phép, châm cứu với các máy y điện tối tân. Bệnh nhức đầu đau, đau lưng, tê thấp, tê bại, kinh phong, hen siêng, kinh nguyệt thất thường, bệnh tử cung, bệnh bao tử, bệnh âm suy, dương kém, bệnh cam tích : con nit ồm xanh lâu lớn.

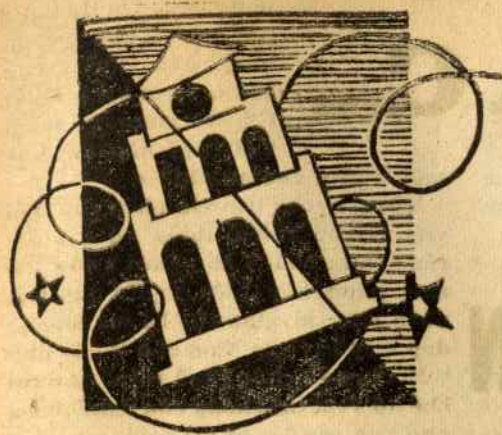
Phòng khám bệnh :

244 Arras Saigon—Trước đồn Óma

giấy nói : 21522

Mỗi ngày sớm từ 8 đến 12, chiều từ 3 đến 6 giờ

Chủ nhật nghỉ



NHỚ

THỦ ĐÔ

Hồi ký
của DUY SINH

Năm NHỚ CÀ PHÊ THĂNG LONG THÀNH

Dùng cà phê trong những ngày mưa lạnh, phải chăng là một trong những thứ thú lớn nhất của dân chúng Bắc Hà ?

Vào những buổi sáng giá lạnh, trước khi tới sở hoặc tới tòa báo, người ta cảm thấy cần một tách cà phê để tỉnh táo trong suốt một buổi làm việc mệt nhọc. Buổi tối cũng vậy. Cơm nước xong xuôi, rồi rồi, chỉ có việc đi dạo phố, không thú gì hơn là dắt nhau vào tiệm cà phê ngồi đầu hút. Dân xứ Bắc phần đông là cầu kỳ và kiêu cách về cả tinh thần lẫn vật chất, nhất là vật chất. Họ sành ăn lắm. Nghe đồn quán hàng nào ngon thì dù xa đến mấy cũng phải mò tới nằm thử và khi đã bắt mùi rồi là quen mùi ào ào, nghiện. Chả thế mà có ông tự cửa Bắc ngày ngày phải đánh xe lên tận Ideo để ăn phở vào lúc 7 giờ sáng. Chẳng những họ sành ăn mà còn sành uống nữa. Khách mộ điệu làng cà phê, thường nhắc luôn đến những tên lừng lẫy quen thuộc.

- Tùng Linh anh ?
- Cà phê Bằng này ?
- Cà phê Nhân cậu.
- Hay « Dềnh ».

Chính ra là Giảng, nhưng họ hay quen dùng tiếng lóng nên gọi là Dềnh. Cũng như « Kinh » gọi là « Kỉnh » vậy.

Đất để đồ có bốn tiệm cà phê tiêu biểu mà tôi vừa kể trên.

- Nhân và Giảng ở Cầu Gỗ.
- Bằng ở gần nhà thờ hồi mở ma để quốc gọi là đường Lamblot.
- Tùng Linh ở hàng Giầu hướng ra bờ hồ.

Mỗi tiệm có một vẻ riêng biệt :

— Cà phê Nhân ở đầu phố Cầu gỗ, nằm đối diện với mặt Hoàn Kiếm. Quét với thiên thanh dịu và mát. Nếu bạn muốn sơ bộ đề đi ngay thì bạn ngồi ở dưới nhà, nhọc bằng thông thả, đi hai ba anh em, muốn

tâm sự thì mời bạn lên căn gác lộ thiên.

Đi uống cà phê vào những đêm mưa lạnh là một thú đối với những gã nghệ sĩ du đảng, không vợ con, không bận bịu vì nhà cửa. Nói như vậy là tương đối mà thôi, chứ vẫn có khối ông con hàng đàn, vợ rất khắt khe mà vẫn nghiện đến tiệm cà phê như thường.

Tiệm cà phê Nhân có những chiếc bàn xinh và thấp, có nhiều ghế đầu kiêu mới, hình bát giác, cao gần bằng bàn để khách có thể ngồi ti tay xuống quẩy tách cà phê. Bàn ghế cũng là một phương tiện để thu hút khách hàng. Thấy bộ bàn ghế xinh xinh, kiêu mới, chỉ dùng để ngồi uống cà phê, người khách cầu kỳ cũng đã cảm thấy muốn vào rồi. Mà dân Hanoi đa số là cầu kỳ nên họ thích thế. Còn khổ gì hơn là phải ngồi uống cà phê trên một cái ghế tựa thẳng đứng, đặt tách trên bàn dài với mỗi tay mời cho được đường, được nước, và rườn mãi người mời uống được hớp cà phê.

— Ai mà chẳng cảm thấy thú vị khi tự mình pha lấy tách cà phê vừa miệng. Ai mà chẳng cảm thấy khoái

khí một cậu bé ngoan ngoan bưng lại cho mình một cái bát trắng men Nhật Bản đẹp như thơ, nổi lên một tách nhỏ in hình từng chú chim họa mi nhẩy trên cành, trên tách đặt một chiếc phin mạ kền bóng nhoáng.

Tôi còn nhớ, có một ông bạn uống cà phê hơi lạ lùng. Không như mọi người uống ngay lúc nóng, ông pha cà phê, để thật nguội, lúc đó mới quẩy lên, nhấp thử rồi ông tùm tùm cười nói với tôi rằng :

— « Đây là một cách để thử xem cà phê ngon đến mức nào ».

Chưa được thành thạo lắm về môn cà phê, nên tôi lấy làm ngạc nhiên về cách thử lạ lùng đó. Như bắt mạch được khuôn mặt đờ đẫn của tôi, ông liền giảng giải :

— Nếu như cà phê mà dở hoặc không được nguyên chất thì để nguội tất nhiên nó phải chua. Có hiệu họ đã rang thính và xay lộn với cà phê. Nếu như uống thì thấy thơm và hơi chua thôi nhưng để nguội thì biết liền. Làm cái lối uống nguội như thế này, mấy ông chủ tiệm hoảng lắm (!) »

Dứt lời, ông liếc mắt nhìn ông chủ tiệm.

— Thế cà phê ở đây anh thấy thế nào ?

— Ngon và nguyên chất thật anh ạ. Và lại chẳng ngon thì tối nào tôi cũng đến đây làm gì ?

Chúng tôi cùng phát lên cười, ông chủ tiệm và cô thu tiền cũng lúm má cười theo. Vui vẻ cả.

Tiệm Tùng Linh ở hàng Giầu, xế hồ Gươm. Tiệm này kém về phần khung cảnh. Tiệm cà phê mở chung với tiệm vẽ truyền thần, hình như ông chủ này kiêm cả hai nghề thì phải. Tất cả, vắn vắn chỉ kê ba bộ bàn ghế nho nhỏ mà thôi. Tuy trang trí sơ sài nhưng cà phê ở đây ngon lắm thêm cô giữ « két » tươi như hoa nên cũng thu hút được khá đông khách hàng. Người ta vào nhấp cà (đọc tiếp trang 40)

Nhà xuất bản Nguyễn Hiến Lê

50, đường Monceaux—Saigon—Tân Định

chỉ xuất bản những sách bổ ích và giá trị

Đã ra cuốn đầu :

Tự Học Đề Thành Công

Cuốn sách đầu giường của các thanh niên hiếu học

Đón xem :

Đại cương Văn học sử Trung quốc

ĐÂY! đất Bắc, «khu Quốc gia» sau ngày ngưng chiến. Phải gọi tách bạch như vậy là vì hôm nay đất Bắc vẫn còn tạm phân làm hai miền, dù đã hết tiếng đạn bom khu vực Quốc gia còn lại mấy đô thị Hà nội, Hải phòng, Kiến an, Quảng yên. Các miền khác thuộc phía Cộng hòa dân chủ theo hiệp định đình chiến thì sau ngày 11-10-1954, khu Quốc gia rút hẹp lại chỉ còn Hải phòng, rồi sau ngày 22-5-1955 thì... đi hẳn.

Trong khi người Việt Bắc

ĐẤT BẮC...

SAU NGÀY NGƯNG CHIẾN

Dân Hanoi nếu muốn nghe ngóng thì tạm thoả xuống Hảiphong chờ đợi xem không khí V.M. ở Hanoi nay mai thế nào. Dân quê trước tản cư ra tỉnh nay lần lượt trở về.

Vì vậy thành thị mới đỡ chết ngạt, nếu không với số linh ừn ừn số tới

Phóng sự của SONG NHẤT NỮ

đóng đầy lễ phở, học đường, với những đồng bào chờ xuống tàu tạm trú quần quanh thị đô thị này thành biển người mất.

Thời đại nhớ nhẽ sản xuất nhiều phần từ lưu manh.

Một số kẻ giữ việc phát lương cho anh em đồng nghiệp đã xách cả cặp tiền tản cư đầu mất. Có những người mong dài công chuộc tội, «phi lu» vật liệu, trong ngành. chạy dài ra đầu thú trước, chén anh em.

Cũng có những kẻ làm ra vẻ quan trọng, ụp mớ lờm mọi người rằng ta đây vẫn «đi lại» với miền ngoài từ lâu. «Trăm điều hỷ cứ trông vào một ta sau này! Liệu mà nề ta đi thì vừa!». Có những công chức một tay ký giấy khai vào Nam một tay ký giấy «bí mật» do bạn đồng sự dúi cho, nhận rằng đã liên lạc với «Ủy ban kháng chiến hành chính nội thành». Họ ký giấy «bí mật» để mong an toàn địa vị mai hậu! Lại có những kẻ lợi dụng lúc hỗn quân hỗn quan, nạt người lấy của hay phát mại công cụ kiếm tiền dúi túi.

Hay là tại các ủy ban bảo vệ Bắc Việt đã giải tán đề lập thành ủy ban di cư nên người ta nghĩ «làm một vỏ rồi đi là vừa!». Các kỳ thi bãi bỏ, các trường công đóng cửa, đáng lý ra trường tư sống, nhưng sự thực lại ngắc ngoải hơn bao giờ hết, vì có trường sợ bị chiếm đề làm nơi đồn trú, có trường sợ

chưa bị chiếm thì thiếu học trò, vì cha mẹ lo túng nên hoãn học hành, và nhất là vì «biết chương trình V.M. thế nào mà học

mãi ở đây cho nó phi?».

Một số người làm xin phép chủ thôi việc về quê khiến nhiều cô cậu dài các, chưa biết V.M. người «nó» thế nào, phen này thiếu người sai, mặt nhân như bị, giục «ba ba ma mắng» đáp máy bay vào Nam chứ ở đây nhờ V.M. về «nó» chộp (!) và rồi sống dưới chế độ Vem thì không còn nghề thăng nhỏ con sen lấy ai mà sai!

Một vài lứa đôi vội vã cưới mau đề còn được xe hoa, khăn vành dây, gang trắng.

Một số thiếu nữ tóc uốn lo xa, mua sẵn dợn tóc và ngày ngày cố làm cho tóc đuôi chấy, sớm trở về kiểu hậu phương, đồng thời không quên nhuộm dần quần áo trắng.

Vải vàng, đỏ, nâu, đen là những thứ vải khan trên thị trường, chắc người người mua đề làm cở và may quần áo.

Công chức nhỏ lo lương chỉ còn được lĩnh nốt tháng tám này. Tư chức bị dân việc bắt chấp luật lao động. Nhà buôn không bán chịu. Trừ một số hàng nhờ linh tiêu thụ, còn đều ngại «thiu».

Mấy rạp du hí chưa kịp chiếu vài ba cuốn phim lửa thế đề hốt bạc, đã cay đắng đóng cửa vì rạp bị trưng dụng Một số đào nương nữ ky mã lo phen này hoàn lương làm gì để sống. Vào Nam e khủng hoảng thừa, ở Bắc lo thất nghiệp! Một số chị em xin phép chủ về quê làm lại cuộc đời bên bãi sản nương dâu.

Dăm ba văn nghệ sĩ sửa soạn «chôn tên»

Vài tờ báo đóng cửa ngoài ý muốn hay bị đình bản mười ngày.

Mấy nhạc sư tích trữ nhạc khí vì tin rằng chế độ mới sẽ đề cao âm nhạc.

Đường số 5 vui cả ngày, xe cộ tấp nập, xe tư gia cũng biến thành taxi chạy «gõ gào». Thỉnh thoảng gặp

ngăn xe niu áo chiến sĩ lon vàng:

«Anh ơi! về với chúng em! đi Nam làm gì?» hay các phụ lão: «Con ơi! về với mẹ, còn đi đâu nữa!».

Có gia đình xót xa vì con động viên tận S.P. 4100 xa xôi

đánh vào Nam chờ con cho còn liên lạc.

Một số gia đình quân nhân động viên ngoài Quảng Yên mếu máo bên (đọc tiếp trang 40)

ĐỜI MỚI 129

VĂN NGHỆ QUỐC TẾ * VĂN NGHỆ QUỐC TẾ * VĂN NGHỆ QUỐC TẾ * VĂN NGHỆ QUỐC TẾ

KHI câu tiết người ta thường mắng.

— Bò heo, đồ chó!

Kỷ thực không thể vợ dũa cả năm như thế được. Vì chó còn có khi được một hai người thương, chó còn heo thì ai ai cũng ghét cả, mặc dù ngày thường người ta hay ăn thịt heo.

Gần đây, ở Trùng Khánh tôi thường mục kích người ta đuổi những bầy heo đi ở ngoài đường. Tôi thấy những bầy heo ấy bị đánh đuổi mà chúng cứ ngẩn ngơ không chịu đi, tôi đồ chừng có lẽ nó hiểu rằng người ta sắp quăng nó vào lò sát sinh nên dùng dằng không dám tiến bước.

Có một số người bảo rằng số dĩ heo không chịu đi, chỉ vì thân hình nó phi nộn quá, lại nữa nó thuộc về loại động vật «lười» nên đi đứng không nhanh chóng.

Người ta nói như thế, cũng có cái lý lẽ của người ta. Nhưng về phần tôi thì mỗi khi thấy thẳng chân đề cầm ngọn roi mây đánh vào lưng heo, làm cho chúng nó la lên eng éc, tấm lưng của chúng nó lập tức nổi lên những lằn roi rướm máu dọc ngang ngang chằng chịt, thì tôi cho đó là vì chúng không bằng lòng đi ra pháp trường mới gây ra nông nổi.

Chúng ta có một câu tục ngữ:

Con trùn cánh kiến còn ham sống!

Thế thì một con heo, nó cũng biết yêu cái đời của nó chứ?

Nhưng hỡi ôi! Trên đời này không có một con heo nào khỏi bị người ta làm thịt, hình như heo sinh ra là để cho người ta ăn thịt mà thôi. Người ta thân nhiên nuôi heo, rồi thân nhiên giết nó để ăn thịt, có một thi sĩ thấy thế lấy làm cảm khái mới làm hai câu thơ như thế này:

Đời này ngu lắm heo ơi,

Thấy mày muốn bắt đề xơi ngon lành!

Theo ý của thi sĩ, thì số dĩ heo bị người ta ăn thịt là do bản thân nó gây ra. Tôi cũng hiểu rõ thâm ý của thi sĩ ấy, thật thế, nếu thịt heo không béo không thơm, thì nhất định là không có ai khi nhìn thấy thịt heo phải rõ nước dãi nữa.

Nhưng mà bảo rằng, mỗi khi gặp heo là mỗi lần muốn ăn thịt của nó cũng không đúng.

Có nhiều lần tôi đi ngang qua chỗ người ta nuôi heo, thấy vô số con heo đang chen chúc với nhau trong những cái chuồng chật chội, toàn thân chúng đen sì, trên đầu, trên cổ, trên

ĐỜI MỚI 129

CON HEO

của BA KIM

lưng của nó bầm đầy những nước bắn. Có con thì nằm ườn dưới đất, có con thì chạy quanh chuồng ỉu từ tung và kêu lên những tiếng kỳ dị.

Nếu khi ấy tôi đang đói bụng, thì tôi cũng không cảm thấy thèm ăn thịt của nó. Bảo rằng mỗi khi thấy heo là phát ghét, có lẽ là đúng với sự thật hơn.

Tôi thường ăn thịt heo, nhưng tôi rất ghét heo. Cuộc đời ăn no rồi ngủ, ngủ đã rồi ăn, đề đến khi tấm thân đã phi nộn ra liền dâng cho người ta làm đồ ăn... thì dầu sao tôi cũng không thể yêu được.

Nghe người ta kể lại rằng khi anh đồ đề đặc con bò vào đến lò sát sinh là nó rơi lệ ròng ròng, lại còn quí hai chân xuống trước mặt người đồ đề đề lạy nữa. Có một ít người nghe kể câu chuyện này lại rồi không ăn thịt bò nữa.

Không biết đó là chuyện thật hay chuyện giả, nhưng từ nhỏ đến giờ tôi không nghe ai kể lại rằng heo cũng biết rơi nước mắt khi biết mình sắp chết. Thế thì có lẽ heo bị người ta lôi ra giết mà nó vẫn đứng đưng

không hiểu gì cả. Khi này tôi số dĩ cho heo còn dùng dằng không bước tới là bởi nó hiểu rõ người ta sắp quăng nó vào lò sát sinh, có lẽ chỉ là một sự ức đoán vu vơ của cá nhân tôi mà thôi.

Khi cư ngụ ở Quế lâm, thỉnh thoảng tôi cũng trông thấy người ta khiêng những con heo đi ngoài đường. Những con heo này ra dáng khoan khoái lắm, chắc chúng sung sướng hơn những con heo bị người ta đánh đập ở Trùng Khánh nhiều.

Nếu những con heo bị khiêng này mà biết suy nghĩ, chắc có lẽ nó sẽ thốt ra nhiều lời sung sướng hơn những đồng bạn của nó ở Trùng Khánh.

Nhưng dưới con mắt của chúng ta thì dầu mà bị khiêng một cách êm thấm, hay bị đánh đập một cách tàn nhẫn, thì rốt cuộc đều cùng phải bị giết chóc, cùng phải bị loài người phanh thây xẻ thịt để làm thức ăn.

Kiếp làm heo ngoài ra ngựa cở cho người ta đâm họng rồi đề xào nấu cho người ăn, thì không còn con đường nào khác nữa.

Thế thì tại sao heo cứ thân nhiên mà ăn, thân nhiên mà ngủ, đề cho thân hình được phi nộn, sẵn sàng hiến thân cho loài người làm món đồ nhắm rượu nhĩ?

Nghĩ đến đây, bất giác bên tai tôi vang vang còn vang lại lời nhà thi sĩ: Đời này ngu lắm heo ơi!

NGUYỄN KHÁNG dịch

VĂN CHÁNH THƠ XÃ

(Nhà sách và nhà xuất bản) 115 đường Gia Long (sau chợ Sài Gòn—gần ngã tư đường Aviateur Garros và Gia Long)

Cần bản thảo giá trị

Đề xuất bản.

Có các loại sách học

Cho các học sinh như các trường Chasseloup Laubat, Marie Curie, Pétrus Ký Gia Long và các trường tư từ ban tiểu học, và sách trường Đại học và các ngành chuyên môn.

NGƯỜI làm chính trị thực tiễn — tức là người hành động chính trị, người hoạt động cách mạng — phải là người « biết lẽ Trời, biết lòng người », nghĩa là biết thiên lý, địa lý và tâm lý thì mới nhìn nổi đến tương lai, gần thì là năm, bảy, mười năm, xa thì là trăm, ngàn năm.

Xưa kia thì Phật Như

Lai, Khổng Phu Tử, Ki-ri-xi-tô, Ma-đô, Nguyễn Ưông — chết vì nô tặc (tên họ-mê là hạng người đó. Còn ngày nay thì một Machiavel, một Vương An Thạch, một Luther, một Diderot, một Marx, cũng thuộc vào hạng người đó.

Thì dĩ nhiên, về thời Rạch đôi sơn hà lần đầu tiên của đất nước Người, chính giới lúc bấy giờ cũng vẫn chơi loa lên ngôi sao sáng Nguyễn Bình Khiêm đã từng biết trở con đường sống muôn đời cho dân tộc chúng ta.

Thực vậy, thừa hiểu rằng : bên Tàu nhà Minh đang lâm vòng sa đọa nên chẳng nghĩ tới chuyện xâm lăng đất Việt, song một sớm một chiều thế nào Trung Quốc cũng trùng hưng và tất nhiên là sẽ chủ trương bành trướng về phương Nam, bởi vậy Trạng mới khuyên Trịnh bèn bĩ phò Lê, và, hướng về phía Nam, Trạng đặt tin tưởng vào tiền đồ họ Nguyễn.

Thì đây, chúng tích lịch sử :

Họ Nguyễn xưng chúa xứ Nam

« Nguyễn khi xưa ông Nguyễn Kim khởi nghĩa giúp nhà Lê đánh nhà Mạc, đã lấy được đất Thanh Nghệ rồi, sau đem quân ra đánh Sơn Nam, bị hàng tướng nhà Mạc là Dương Chấp Nhất đánh thuộc độc chết, binh quyền giao cô lại cho rể là Trịnh Kiểm để đánh giặc.

« Ông Nguyễn Kim có hai người con là Nguyễn Ưông và Nguyễn Hoàng cũng làm tướng lập được nhiều công. Người anh là Nguyễn Ưông được phong là Lạng Quận Công, người em là Nguyễn Hoàng được phong là Thái úy, Đôn Quận Công.

« Nhưng vì Trịnh Kiểm sợ họ Nguyễn tranh mất quyền mình, bèn kiếm chuyện mà giết Nguyễn Ưông đi. Còn Nguyễn Hoàng cũng sợ Trịnh Kiểm có ý ám hại, chưa biết làm thế nào, mới cho người ra Hải dương hỏi ông Nguyễn Bình Khiêm. Ông ấy bảo rằng : « Hoàng Sơn nhất đất, vạn đại dung thân » nghĩa là một giải Hoàng Sơn (là núi Đèo Ngang ở Quảng Bình). Kia có thể yên thân được muôn đời. »

Hãy khoan bàn về hậu quả của thái

TRONG CẢNH

RẠCH ĐÔI SƠN HÀ

(vai trò của chính khách)

Nguyễn Ưông — chết vì nô tặc (tên họ-mê là hạng người đó. Còn ngày nay thì một Machiavel, một Vương An Thạch, một Luther, một Diderot, một Marx, cũng thuộc vào hạng người đó.

Nguyễn Hoàng quả là thuộc vào hạng người văn võ kiêm toàn nên mới biết phục thiện đến nhường ấy.

Đề được CHÂN LÝ HÓA đời mình nên xem tạp chí

TÌM HIỂU

THÔNG - THIÊN - HỌC

Một cơ-quan tinh-thần, đạo-đức, không đảng phái Tìm Chân-lý và Truyền-bá Chân-lý

Giải-quyết nhiều vấn-đề khó-khăn khúc-mắc của đời người.

Chỉ rõ cho biết Ta là gì ? và Sự mạng của Ta đối với Ta, đối với Gia-đình, đối với Xã-hội.

Giải-quyết đời Chơn-lý.

Đồng-bào, Công-chức, tư-chức, thanh-niên nam-nữ Nên xem Tìm Hiểu Thông Thiên Học.

Báo-quân : 35 đại-tá Grimaud — SAIGON
Giám-đọc : NGUYỄN-VĂN-HUÂN
Chủ bút : NGUYỄN-THỊ-HAI

Hơn nữa, ông lại còn vượt cả vòng quá rộng của lý luận, của Nguyên tắc, của chiến lược chiến thuật mà dám dùng đến cả thủ đoạn « mỹ nhân kế » để .. lãnh đạo kẻ thù.

Thì đây :

« Nguyễn Hoàng mới nói với chị là Ngọc Bảo xin cho vào trấn phía Nam ».

Và, ông đã toại nguyện « Năm mậu ngọ (1558) đời vua Anh Tông, Trịnh

Kiểm mới đầu vua cho Nguyễn Hoàng vào trấn đất Thuận Hóa. Bấy giờ NHỮNG NGƯỜI HỌ HANG ở huyện Tống Sơn, CUNG NHỮNG QUÂN LÍNH ở đất Thanh Nghệ nhiều người ĐUA CÁ VỢ CON THEO ĐI. Nguyễn Hoàng vào đóng ở Xã Ái Tử (sau gọi là Kho Cây Khế), thuộc huyện Đẳng Xương, tỉnh Quảng Trị ».

Sau bốn trăm năm, giờ đây lại một chuyển nữa cả thường dân lẫn binh lính, bầu đoàn thể từ, đường thủy thì bằng tàu chiến, đường .. trời thì bằng máy bay, cùng nhau vượt qua Hoàng Sơn để mà lập những khu làng, có cái tên đoàn kết « TAM HIỆP », tuy vất vả thì có vất vả thật, song, thử nghĩ mà xem, hồi đã gian lao gì gọi là thâm thía với tiền tổ Người, xưa kia đã thực hành câu ca « ba bốn núi cũng trèo, bảy tám sông cũng lội, tám chín mươi đèo cũng qua » .. để cho... có ngày nay xây dựng nổi một cõi thanh bình từ phủ bậc nhất Á Đông, là vùng lúa miền Nam đất Việt.

Công nghiệp ấy là sự nghiệp của kẻ chiến sĩ tiền khu là :

« Nguyễn Hoàng .. một người khôn ngoan mà lại có công nhân đức, thu dùng hào kiệt, yên ủy nhân dân, cho nên lòng người ai cũng mến phục. »

Đó là điều hình của những bậc khai quốc, của những chính khách nuôi chí lớn tranh bá đồ vương, vừa khôn, vừa khéo lại vừa khỏe — khôn, khéo khỏe về mọi mặt thể xác, tâm thần và trí lực. Cho nên, khi quyền, khi biến, lúc nào cũng làm chủ lấy mình, và đất địch cũng như ngồi bàn tiệc ở chính giữa nhà mình ; thua không sờn lòng, thắng không kiêu hãnh ; bền bỉ, nhẫn nại, chịu đựng ; bao dung, tha thứ, khoan hồng ; lúc cương lúc nhu, lúc co lúc rút, tiến thoái đều có kế hoạch, có mưu cơ, có đường lối. Nên, riêng mình tạo nổi một sơn hà rồi, mà :

« Đến năm kỷ ty (1566) Nguyễn Hoàng ra châu rùa ở An trãng. Qua năm sau, Trịnh Kiểm gọi quan Tổng Binh ở Quảng (đọc tiếp trang 40)

ĐỜI MỚI số 129

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở NAM TƯ

III

5. — SỰ KIẾT QUỆ CỦA VĂN HÓA NGÀ SÔ

(tiếp theo)

rồi đóng lại vô số là cuộc phê bình và thảo luận, mà chẳng có gì thay đổi và chẳng có gì có thể thay đổi được cả.

« Nếu ở Nga xô mà các nhà cầm quyền đã thủ nhận rằng : văn thi hành chính sách độc quyền ở các lãnh vực triết lý, nghệ thuật, sinh vật, âm nhạc, v.v. và ở ngay cả trong Đảng nữa, thì rõ ràng đó không phải là chuyển độc quyền ngẫu nhiên hay cá nhân, mà chính ra thì tất cả hệ thống sinh hoạt ở Nga Xô đã hóa thành một hệ thống độc quyền rồi. Không thể buộc tội cho cá nhân là thủ phạm sinh ra thứ hệ thống đó : nếu cần phải khiển trách Aleksandrov về tội độc quyền trên địa hạt triết lý, thì cũng nên nhận rằng ông ta không có trực tiếp chịu trách nhiệm gì về chỗ độc quyền mà Najdjonov đã thiết lập ở trong cuộc hoạt động của Đảng ; đến lượt Najdjonov cũng vậy, ông cũng không chịu trách nhiệm về nạn độc quyền của bọn duy tâm ở trong địa hạt sinh vật học. Có thể nói sát sự thực khi bảo rằng tất cả bọn họ đều phạm tội cả, nhưng đồng thời họ lại chính là nạn nhân của một hệ thống đang chế ngự Nga Xô mỗi ngày một thêm khốc liệt. Cho nên vì phòng cần phải tìm cho ra thủ phạm của toàn bộ hệ thống kia, thì đó chính là Trung Ương của Đảng

Bất cứ ở đâu, tình trạng đều thối nát như thế cả. Ngó vào bất cứ đâu, cũng thấy những n h ó m, hững phe, những

tội « độc quyền » thì nhau diệt trừ tinh thần phê bình : khắp nơi, khắp chốn. Chứng bệnh « độc quyền » quả là một ung độc kinh khủng đang đục rũa cơ thể X.H.C.N. Đó là hủy thể của C.N.X.H. Trong một Quốc gia mà hệ thống X.H.C.N. đã nắm chắc lấy chính quyền thì chính sách « độc quyền » chẳng qua chỉ còn là một sự lộn lại chế độ bóc lột và nô lệ thôi, cho ngay là cả về hồi sau con Cách Mạng X.H.C.N. nữa. Không cứ riêng gì dưới chế độ tư bản, mà ngay ở dưới chế độ X.H.C.N. cũng vậy, chủ nghĩa « độc quyền » bao giờ cũng vẫn là nguồn gốc của mọi trở ngại bi đay tâm, mê muội giáo dục. Ngoài ra, chủ nghĩa « độc quyền » lại còn gây ra mọi mối sợ hãi, bất lực và bế gẫy ý chí tranh đấu nữa...

Thử hỏi xem ở Nga Xô thực tình thì ai nắm quyền phê bình và tự phê bình ? Trong khắp các lãnh vực, khoa học, triết lý, văn chương, nghệ thuật và sinh hoạt đoàn thể, đích thị là công cuộc Phê và Tự Phê không những là chỉ được khơi ra mà chính là đã bị Tổng bộ Đảng Cộng Sản Bôn-sê-víc và bị Staline thân chính sai phái đặt ra. Đành rằng Tổng Bộ của một đảng Cộng Sản đã nắm chính quyền ở trong nước thì lẽ tất nhiên là phải quan tâm đến mọi ngành sinh hoạt xã hội, phải cho chỉ thị, phải cầm đầu cuộc tranh đấu để thực hiện các mối tương quan X.H.C.N. Tuy vậy, vai trò lãnh đạo của Trung Ương đâu có phải là thủ tiêu cuộc tranh đấu thường xuyên về ý kiến, chỉ có qua con chiến đấu thì cái mới, cái lạ mới thành hình được, thì khoa học mới tiến phát, thì mọi mối tương quan xã hội tốt lành mới xây dựng được thôi. Trung Ương không phải là đứng ngoài hay đứng trên cuộc tranh đấu được.

Trạng huống trong đó ban chỉ huy chỉ có việc ban mệnh lệnh, rồi thỉnh thoảng mới phê bình, kiểm thảo, và đặt giới hạn cho việc phê bình nó, thì quả là không hợp với sự phát triển của khoa học, của triết lý cũng như của văn nghệ. Chỉ cần nhấn mạnh vào điểm này : là hiện nay ở Nga xô, mặc dầu Trung ương Đảng đã mở ra

Cộng Sản Bôn sê víc.

« Đến đây ta thấy cần phải đặt một câu hỏi tầm thường : « Ở bất cứ nước nào dẫn

bước vào con đường X. H. C. N. há sự phê bình nhất thiết là cứ phải hạ xuống một mức thấp kém đến nhường ấy ư ? Há có phải rằng tất cả các uy quyền có thể có được của Đảng, của Nhà Nước, của khoa học lại nhất thiết cứ phải qua thành độc quyền, thành trở lực của Phê và Tự phê, và do đó thành trở lực cho sự phát triển ư ? Vô sản quốc tế, vô sản các nước khác có phải qua cầu kinh nghiệm của Nga Xô để dẫn bước trên con đường X. H. C. N. không ? Vô sản quốc tế có phải bất cứ bước nào sự đang tồn tại ở Nga Xô, cả đến những điều vô cùng tiêu cực không ?

— Không. Nhất định là không. Không những là không cần theo Nga, mà lại còn không nên, không được theo Nga !»

Ấy đấy, giới chính trị và cách mạng chân chính Nam Tư đã lên án một điểm đạo lạc căn bản của Chủ nghĩa Cộng Sản Đệ Tam Quốc Tế ; đó là chủ trương, Độc quyền về Văn hóa — nghĩa là Đảng nắm toàn quyền định đoạt về tư tưởng con người — nên đã hăm dọa tiến hóa của nhân dân Nga Xô làm cho họ đã không phát triển nổi về tinh thần mà lại còn thụt lùi về thời hắc ám của giai đoạn tối tăm nhất trong lịch sử loài người : giai đoạn kinh viện và nguy biến.

Sự khô cạn về tư tưởng, do nạn « độc quyền tinh thần » gây ra, cộng vào (đọc tiếp trang 49)

141, Đường Thái-lập-Thành (Chợđũi) Saigon

Bác sĩ HỒ-TRUNG-DUNG

Bệnh đàn bà và con nít
Chuyên trị : Thăm thai, Dưỡng thai
Hộ sinh

Khán bệnh : Chiều từ 4 đến 7 giờ

NGÀY chủ nhật từng bừng giữa mùa xuân dịu đẹp. Hội chợ hôm nay rộn rã vô cùng. Gia đình Noel đóng cổ vào một toa của con rông mây. Tóc Marthe bay tơi tả tung vào khuôn mặt mầng to của Jacques. Họ ngầy ngất với tốc lực nhanh chóng, quay tròn.

Còi rú lên, rông mây từ từ dừng lại, cả ba cùng nhảy xuống lão đảo bước khỏi vòng đua.

Marthe rún mình nhào xuống nước. Noel đập vai con:

— Má nhảy giỏi không con?
— Má nhảy đẹp lắm, nhưng ba không biết nhảy à?
— Có.

— Sao ba không ra nhảy cho con coi với.

— Chút nữa chúng ta sẽ xuống tắm. Đợi nắng lên đã.

Hai cha con nằm dài trên bãi cỏ, nhìn Marthe sải dài trên mặt nước lấp lánh.

— Cái gì thế kia ba?
Jacques chỉ tay lên bụi cây có một chiếc máy bay bằng giấy mắc ngang Noel vội vã chạy lên gỡ, quay chong chóng rồi thả cho con chơi.

— Con đối rồi ba à.
— Vậy thì về ăn, ba cũng đói.
— Thế còn má.
— Có lẽ cũng về với bác bạn rồi.
Hai cha con dắt nhau lên cầu.
— Quái, mãi mà chưa lên, lại bắt người ta đợi.

Noel dậm chiêu: nói trong khi Jacques ném chiếc máy bay.

— Không khéo nó rơi xuống sông, Noel dắt con chạy xuống nhặt. Bỗng chàng dừng lại vì trong góc nhà thay quần áo, Marthe đang say sưa môi kề môi, nằm chặt trong tay người bạn của chàng. Không ngăn ngại, Noel liếc xống tới, đánh cho tên phản bạn mấy quả lăn xuống bể nước, rồi chàng từ từ quay lại, mắt đầy cảm hờn soi vào khuôn mặt ngơ ngác của Marthe, giọng dứt khoát.

— Hãy đi theo nó. Đừng về với tao nữa.

Dứt lời, chàng dắt con ra về, mắt mây ngơ ngác, tóc tai bơ phờ, Jacques cũng ngơ ngác bước theo.

— Thế nào? Vợ ông không về nữa à?

— Phải, đã theo một thằng khác.

— Đàn bà đều là vô giá trị tất cả (?)
Mụ chủ khách sạn buông ra những lời đầy mai mỉa đoạn trao chìa khóa khác cho chàng. Noel lững thững

Le PETIT JACQUES

(bé Jacques)

Phỏng theo tiểu thuyết của Jules Clarette

bước lên thang gác.

— Thôi, bố con mình lo sửa soạn bữa cơm trưa.

— Thế má đâu?

— Má sẽ về sau.

— Sao ba dọn có hai cái đĩa, trông buồn quá!

— Ba đã nói là má về sẽ ăn sau.

Jacques oà lên khóc, lăn xuống giường, miệng mếu máo:

— Má sẽ không bao giờ về nữa.

— Đừng khóc con.

Noel ôm lấy con, xoa lên mái tóc bù rối của đứa bé, mặt nó cứ tái dần và lịm đi. Chàng vội vã bế con tới phòng khám bệnh. Mặt hồi hộp chờ đợi từng

bài của DUY MỸ

giây phút. Mũi kim chích vào cánh tay Jacques, mặt chàng nhản lại như chính mình chịu sự đau khổ đó. Mỗi lần đứa bé nhúc nhích, mặt chàng lại rạn lên đầy vẻ tin tưởng, và khi bác sĩ cho phép, chàng quý xuống chân giường, hôn khắp mặt mày đứa bé.

— Con ông bị bệnh về thần kinh. Cần phải ở những nơi thoáng khí, hoặc đồi gió, ra miền biển.

Nghe lời bác sĩ nói, Noel lắc đầu, phân vua:

— Tôi đang lâm vào tình trạng thất nghiệp, một xu không dính túi thì làm sao sống được ở nơi thoáng khí, hoặc ra miền biển.

— Hay để tôi gửi cháu lên núi dùm ông?

— Không thể được. Đời tôi không nghề nghiệp, không vợ, không bạn, nếu ông bắt nó lên núi thì tôi sẽ điên tức khặc. Chỉ tại tôi không có việc làm nên nó thiếu thốn. Tôi cần kiếm được một công việc, bất cứ ở đâu gần cuối chợ, buôn thúng bán mẹt thì nó sẽ đầy đủ ngay. Vậy mà không được!

Kể từ hôm hăng bị đóng cửa vì cảnh cả lớn nuốt cá bé, cuộc đời đen tối bắt đầu diễn đến cho Noel. Chàng lang thang khắp đường mà không tìm được công việc nào. Con ốm, tiền buồng khách sạn, bao nhiêu khoản cần thiết đang đổ vào đầu khiến thân thể chàng càng thêm tiều tụy. Chàng đành đi bán báo rong kiếm tiền độ nhật.

Mortal, một tên mại bản chuyên môn buôn gian bán lận, hẳn chỉ sống bằng lừa bịp. Tất cả đời hắn dẹt nên bằng xảo trá để xoay tiền, làm giàu. Hắn đã mạo giấy tờ để buôn lậu một vớ lớn nhưng bị Paul Laverac vớ được manh giấy giả mạo này. Bị dồn vào thế bí, hắn cương quyết thi hành thủ đoạn. Nửa đêm, hắn thủ súng ra đi.

Claire biết rõ câu chuyện, nàng liền khoác áo, hốt hải lao mình trong đêm tối, hồng tìm đến báo cho Paul biết cách thoát thân. Vì quá vội vàng nên nàng vấp gậy mất gót giày, vừa lúc Noel tiến tới, nhờ nàng mua giúp số báo cuối cùng cho kẻ thất nghiệp.

— Anh muốn được nhiều tiền không?

Noel mừng rỡ bằng lòng ngay. Claire liền trao cho chàng một món tiền lớn và bảo chàng chạy ngay tới biệt thự số 122, báo Paul Laverac dừng tiếp người khách bất lương sắp tới. Noel nhận tiền, mãi miết chạy đến biệt thự.

— Ông có chịu đưa cho tôi manh giấy kia không?

— Vô ích, không bao giờ.

— Tôi nhắc lại một lần nữa, ông có chịu đưa hay không?

— Chỉ mất thời giờ thôi.

Mortal liền rút súng, Paul xô mạnh bàn, nhào nhanh vào người Mortal, cả

hai vật lộn vô cùng dữ dội, vừa lúc Noel tới thì lưỡi dao oan nghiệt vừa cắm sâu vào lồng ngực Paul. Noel nhẩy số vào, Mortal thét lên:

— Lui không tao bắn.

Một phát súng nổ vang, thủ phạm tàu thoát. Noel bị khóa trái trong phòng, chàng từ từ rút lưỡi dao cắm sâu trong lồng ngực Paul, lấy đệm ghế kê đầu cho Paul.

Mortal tàu thoát ra đường, chạy vào hộp điện thoại, gọi cảnh binh kêu cầu cứu và đi thẳng.

Mấy chiếc xe rú còi lao tới và cảnh binh ập vào nhà... Không ngăn ngại họ lôi Noel ra xe trong khi chàng rú lên:

— Sao không cho tôi thuật lại sự thật? sao không cho tôi nói?...
Mortal chậm rãi đốt lá thư giả mạo đoạn chàng ung dung trao tờ báo cho vợ.

— Tôi không tin người này là thủ phạm. Chính mình đã thủ súng ra đi trong đêm qua.

Mortal cười khẩy:

— Và Pau Valerac đã chết.

— Chính tôi mượn người này đến báo.

— Cho Paul...

— Phải... cho người mà tôi yêu tận đáy lòng.

Dứt lời Claire đứng dậy lui vài bước, thét lên:

— Tôi có người chồng giết người!!! Quân sát nhân! Quân sát nhân!

— Chứng cứ đã rành rành... Bất được thủ phạm tại chỗ... Dấu tay hắn trên chuỗi dao... Minh không tin ư... Minh điên rồi...

Claire ôm lấy mặt, giọng đứt đoạn:

— Thôi... thôi... tôi hiểu rồi!

— Thế nào? «Ngài» nhất định không chịu nhận sao?

— Tôi đã nói là tôi không hề làm công việc đó. Ông hãy nhìn vào khuôn mặt, vào con mắt của tôi, xem tôi có phải là kẻ bất lương không?

— Thế tại sao dấu tay lại in trên chuỗi dao và tại sao tiền lại nằm ở trong tay?

— Tôi nói là tôi rút con dao cắm sẵn ở mình nạn nhân ra. Và... ông tỉnh; đau lúc thất nghiệp, con đói, tôi có thể làm bất cứ việc gì.

Chuông điện thoại reo, cuộc vấn đáp ngừng, Noel gục đầu trên bàn.

— Trạng sư đã tới, khách hàng của ngoài đây.

Ông Trạng sư quay lại phía Noel, giọng nói quen thuộc buông ra:

— Hãy yên trí, tin tưởng.

— Thế anh có thấy thủ phạm không?

— Ô, tôi chỉ thấy một bóng đen mờ ảo qua ánh lửa đạn chớp lóe. Mà tôi đã nói là dù đối đến chết tôi cũng không bao giờ giết người.

— Phải, khách hàng của tôi nói có lý. Hồ sơ của anh đầy đủ. Anh có hề dính líu vào vụ đồng, vàng này đâu.

— Ô, ngài đã lấy tập hồ sơ tôi trao cho ngài đâu, ngài làm rồi!

Trạng sư gà mờ quay vội lại lấy tập hồ sơ, lật vài trang rồi miệng lại liến thoắng:

— Khách hàng của tôi nói đúng lắm mà??

Buổi vấn đáp tạm ngưng, Noel bị xích lại, giải về nhà giam.

— Chả gia đình tôi hiểm hoi, muốn kiếm một mụn con nuôi. Đọc báo thấy bị cáo này có đứa con nhỏ, nên chúng tôi định hỏi xin mang về nuôi.

— Thật lòng từ thiện của ông rộng bằng trời bằng biển. Tiếc ông không gặp đứa bé, nó vừa ở đây đi ra.

Mortal cười cầu tài, xoa tay:

— Ông có thể cho tôi gặp cha nó một chút được không.

— Có thể được. Để đáp lại lòng từ thiện của ông, tôi sẽ để ông gặp bị cáo ở phòng trạng sư.

— Thế thì quý hóa quá.

— Ông có thể cho tôi gặp cha nó một chút được không.

— Có thể được. Để đáp lại lòng từ thiện của ông, tôi sẽ để ông gặp bị cáo ở phòng trạng sư.

— Thế thì quý hóa quá.

Thuốc ho trái nhả
PECTO-CHERRY

TRỊ HO, NGỪA LAO
CHO NGƯỜI LỚN
MÀU ĐỎ HỒNG, MỊT THƠM NGỌT
RẤT DỄ UỐNG

Đại lý tại Việt Nam
NHÀ THUỐC KIM-QUAN
SỞI CHỢ MỚI - SAIGON

Noel nhìn thẳng vào hình dạng Mortal. Một hình ảnh lướt qua trong trí, chàng nhận thấy Mortal đúng là kẻ chàng thoáng nhìn thấy hôm vừa qua tại liệt thự: cũng một cái mũi phớt đen chụp trên khuôn mặt lạnh đầy gian ác. Cũng một cái áo choàng màu xám, cũng một dáng đi và nhất là giọng nói... bất giác Noel bật lên hỏi:

— Ông nhắc lại cho tôi nghe câu: Lui không tao bắn.

— Lui không tao bắn.

— To lên chút nữa.

Giọng sang sảng đầy nham hiểm vang lên:

— Lui, không tao bắn.

Noel lắc đầu...

— Anh hỏi câu ấy để làm gì? Anh muốn cho con anh sung sướng không?

Mắt Noel bỗng rạn lên. Chàng tiến gần lại Mortal, giọng run run:

— Muốn lắm chứ. Nhưng làm thế nào?

— Tôi sẽ nhận gậy dựng cho nó hoàn toàn sung sướng... miễn là anh nhận một điều...

Một điều gì?

— Nhận là thủ phạm (!)

Mắt Noel trợn lên đầy vẻ kinh ngạc. Chàng lui lại, lắp bắp:

— Sao ông lại bắt tôi nhận điều đó?

— Vì tôi có một người bạn đã dùng tay trong vụ này. Tôi không muốn cho anh ta mắc tội... nên tôi mua «lời nói» của anh bằng giá đó (?)

— Người bạn của ông... hừ người bạn...

— Và lại, anh có chối cãi cũng không được nữa. Anh hãy nghĩ đến tương lai của con anh... nó yếu lắm, nó cần thuốc men... cần người gây dựng... Anh hãy nhìn con số khổng lồ về tiền chi phí bảo đảm con anh...

Mắt Noel đỏ dần, chàng làm rầm trong hơi thở:

— Ta chết... con ta sẽ sung sướng... Jacquo...

Jacquo (!)

Marthe run run, nói say sưa:

— Chồng tôi là một người rất thương con... hy sinh cả đời cho con... tôi tin rằng không bao giờ anh làm điều phi pháp như vậy... Noel... anh hãy nói lên.

(đọc tiếp trang 48)

Người Việt đang yêu

— (TIẾP THEO TRANG 36) —

Nam là Nguyễn Bá Quỳnh về giữ đất Nhệ An, và lại cho ông vào trấn cả đất Thuận Hóa và đất Quảng Nam. Lệ mỗi năm phải nộp thuế 400 cân bạc, 500 tấm lụa.

Nghĩa là, Hoàng đã có cơ sở kinh tế vững vàng rồi. Còn đây, cơ sở quân sự:

« Vả nhà thân (1572) nhân lúc Trịnh Kiểm mới mất, con là Trịnh Cối và Trịnh Tùng đánh nhau, nhà Mạc đem quân vào đánh Thanh Hóa và sai tướng là người Lập Bạo đem một toán quân đi 60 chiếc thuyền, bởi đường hải đạo kéo vào đóng ở làng Hồ Xá và ở làng Lạng uyển (thuộc huyện Minh Linh) để đánh Nguyễn Hoàng. »

Lại một vụ tỏ rõ mưu trí của Hoàng, vì:

« Ông mới sai một người con gái đẹp là Ngô thị Giả làm cách đưa vàng bạc sang nói với Lập Bạo xin cầu hòa. Lập Bạo mừng rỡ, không phòng giữ gì cả, bị quân họ Nguyễn đánh lén, bắt được giết đi, và đánh tan quân nhà Mạc. »

Song đánh giặc bằng kế cao cũng chưa cao bằng vào hẳn trong lòng giặc để mà lung lạc nội bộ địch — nghĩa là để lừa « địch vận », để mà lập một « đoàn quân thứ năm làm nội ứng ». Hoàng đã lập nội kỳ công ấy:

« Năm quý tị (1593), Trịnh Tùng đã lấy lại được thành Thăng Long, bắt được Mạc Mậu Hợp nhưng mà đảng nhà Mạc còn nhiều, phải đánh dẹp nhiều nơi, Nguyễn Hoàng đưa binh lính và súng ống ra Đàng Ngoài, ở hàng tá n năm, giúp Trịnh Tùng để đánh họ Mạc (1), lập được nhiều công to. Nhưng mà Trịnh Tùng vẫn có ý ghen ghét không muốn cho ngài về Thuận Hóa, mà ngài cũng chưa có dịp gì mà về được. »

« Năm canh tỵ (1600) nhân vì họ Trịnh kiêu hãnh quá, các quan có nhiều người không phục; bọn Phan Ngạn, Ngô Đình Hâm, Bùi Văn Khuê khởi binh chống lại với họ Trịnh ở cửa Đại An (thuộc Nam Định), Nguyễn Hoàng mới đem bản bộ tướng sĩ giá cách nơi đánh giặc, rồi theo đường hải đạo về Thuận hóa. »

Ái đảm bảo là giữa cuộc khởi nghĩa kia và vụ « trốn » này lại không có liên can mật thiết với nhau, theo kế hoạch của Hoàng?

Nên « Nguyễn Hoàng về Thuận Hóa, sợ họ Trịnh nhen góc... » mới tái diễn thêm một tấn tuồng mỹ nhân nữa:

« Bà đem con gái là Ngọc Tú gả cho Trịnh Tráng là con trai Trịnh Tùng. Ngài ở giữ đất, cho người con thứ sáu vào trấn

Đất Bắc... sau ngày ngưng chiến

(tiếp theo trang 34)

mảnh đất miền quê vì chồng cha đã im lìm vô Quán Tre tập tành.

Cũng có gia đình con sang Tây sang Mỹ, không đi Nam thì liệu có cách nào chuyển ngân cho chúng nó tiêu xài.

Ban ngày đó đây chỉ thấy lính và lính siết chặt tay « gà mái » đi dạo phố. Hanoi bán đồ, di cư thoi thóp chờ 19-8 và 2-9. Hải dương thu vén « cầm bằng theo gió đưa đi ». Hải phòng nghe ngóng, cổ đóng vai trò hậu tuyến, nhận người tới và tống tiễn người đi, khuếch trương thị trường « chợ giời » và « bờ lờ » còn ban đêm thì đó đây nổi lên những tiếng xoa « mặt chườm » của các chủ Tàu bằng chân như vại, những tiếng cãi nhau trong đám bạc lập ở góc... và những tiếng thở dài của nhiều kiếp người Việt lo cho cuộc sống ba đào nay mai.

Người ở lại chưa hẳn vì theo Việt Nam dân chủ cộng hoà.

Có người đã buột miệng: — « Biết thế đừng ngừng bắn, cứ đánh nhau đi có hơn không, miễn là... xa đây... một tẹo! » Buồn!

Cảng, Ngày xá tội vong nhân S.N.N.

Giữ cho giấy quý Bà mới mới

Phấn HẢI QUANG trắng, mịn không dính quần áo.

NHỚ THỦ ĐÔ Hồi ký của Duy Sinh NHỚ THỦ ĐÔ Hồi ký của Guy Sinh

(Tiếp theo trang 33)

phê thơm, ngây ngất cùng khói thuốc phủ mờ ảo khuôn mặt bầu bĩnh cùng đôi mắt đen nhánh của cô hàng.

Cà phê Giảng kể với Nhân, tổ chức quy mô hơn. Gian hàng sâu như cái ống, hai bên kê bàn chạy dài theo vách tường, thành thử chưa được khá nhiều khách. Họ bán phở vào buổi sáng, giải khát suốt ngày. Ở đây không chuyên về cà phê nên kỹ thuật pha không được tinh xảo bằng mấy hàng kia, nhưng dù sao cũng không dở.

Còn cà phê Bằng có tiếng là ngon, không kém gì Nhân và Tùng Linh. Có phần hơn vì hình như họ cho thêm vào chút gia vị « huốc phiện » nên hương thơm càng ngào ngạt và quyến rũ khôn chừng.

Đó là tất cả câu chuyện cà phê đất Bắc.

Sáu

NHỚ MẶT HỒ ĐỂ ĐỒ

NÓI đến hồ đất để đồ trước tiên ta phải kể tới hồ Gươm.

Hồ Hoàn Kiếm nằm tại trung tâm hành phố Hanoi, hình bầu dục, nước luôn luôn trong xanh, vào những ngày đẹp trời, rùa lớn đều lên hóng nắng. Giữa hồ nổi lên một cái tháp xinh xinh, chẳng hiểu xây dựng từ hồi nào, chỉ biết rằng tên là tháp Rùa. Mé bên, chiếc cầu sơn hồng bắc cong cong, vòng từ bờ ra tới đền Ngọc Sơn, ăn mình trong cây cối um tùm.

Vào những buổi oi bức, trai thanh gái tú rủ nhau lượn ven hồ, đón từng làn gió mát để say sưa khúc nhạc ái ân, nhìn muôn vàn màu sắc lung linh trên thảm nước. Còn thích thú nào bằng là dắt tay nhau đếm từng bước của mình gõ trên nhịp cầu gỗ cứng, thông thả tiến vào đền Ngọc Sơn, để sóng lênh im lặng nổi im lặng và nghe... gió cù lá cây, đuổi nước xô nhẹ vào bờ (?)

Đúng như vậy, hồ Gươm là nơi tự tình âm cúng nhất của nam nữ đất để đồ... nơi hò hẹn trong lành nhất của đôi lứa... nơi mà người ta « ca vừa phải » bản nhạc ái ân, ngây ngất

chứ chưa đến nỗi « si đắm, đề mê (?)

Từng quán hàng nho nhỏ mọc lên ven hồ, bán bánh tèm, đủ thứ nước giải khát để cho du khách lúc cổ khô, miệng đắng. Những chiếc ghế mây đặt lờ lờ dưới cành dương liễu là mỗi câu ngon nhất đối với những « cặp cá ngược giòng hạnh phúc ». Ghế bàn phần nhiều đặt xa nhau năm năm những chỗ lý tưởng, khiến ai ai cũng đều được tự do tâm sự, khỏi bận bịu vì người chung quanh. Đó là nghệ thuật đón khách của mấy cô hàng đất Bắc. Chẳng phải lôi kéo, chẳng phải bắt tay, chẳng cần đụng chạm, không cần ông ẹo mà khách cũng tự động kéo đến ngồi đồng nghệt. Chỉ hơn nhau ở chỗ đánh trúng tâm lý mà thôi (?)

Ái ở đất để đồ, đêm giao thừa chẳng đi hái lộc trong đền Ngọc Sơn để lấy may.

Tôi còn nhớ năm vừa qua, nhằm đêm giao thừa, gió lạnh căm căm. Lần cùng đám người đồng đảo, tôi men tới bờ hồ hái lộc. Xe hơi nẹp bờ hồ, người nào cũng ăn mặt lộng lẫy, phấn son huy hoàng, màu sắc sắc sỡ, hương hoa ngát lừng... ăn mặc diện như vậy để sang năm được diện suốt năm mà (?)

Người ta đua nhau trườn trên nhịp cầu già yếu, ván kêu cọt kẹt, cọt càu đong đưa. Mặc, người ta vẫn cố chen, vẫn ráng cạo sát vào mình mây nhau, gỡ gạc (!). Suối người đổ vào đền và đua nhau tàn phá. Thế rồi người ta thì nhau chen ra. Người ập vào, kẻ đẩy ra, nhùng nhằng trên cầu Không chịu nổi số lượng thịt quá nặng nề lên, con « voi già Thê Húc » đành quy xuống

để chứng kiến một cảnh « nhẩy dù » không tiền khoáng hậu. Người ta rớt như sung xuống nước, tiếng kêu ới ới nổi lên giữa tiếng pháo lác đác nổ... giao thừa trong thời loạn có khác (!).

Hồ Gươm là nạn nhân chứng kiến và chịu đựng tất cả sự lố lăng, bỉ đĩ của đồ tăng lớp người Hà thành. Ngoài cái thú hái lộc và nhẩy dù, người ta còn dắt nhau nhẩy tòm xuống đáy nước để hẹn nhau kiếp khác (!), hứa xây đắp hạnh phúc đang dở dưới tuyền đài.

Vào những tối mở chợ phiên, người ta dắt nhau vào sát phạt, vui đầu trong cờ bạc, rượu chè, chơi bời và khi đã thỏa thuê đi mây về gió, nổi chán chường kéo đến chất đầy chiếc vi lếp kẹp... người ta nghĩ đến giải thoát bằng cách... đâm té xuống hồ cho thoát nợ (!)

Hồ Gươm đẹp, gió mát biết bao nhiều mà cảnh tình diễn ra trên bờ hồ thì... như vậy đó (!) thắm nào mà mấy cô mới về làm dâu chẳng ông ẹo vôi chồng:

— « Minh ơi... em muốn đi bờ hồ (!) »
Đi bờ hồ để tìm bóng tối say sưa và... chết ngất (?)

GIỚI THIỆU BÁO MỚI

Chúng tôi được tin nhật báo THỜI ĐẠI (hiện xuất bản hàng tuần) sẽ tục bản vào ngày 22-8-54.

Xin rân trọng giới thiệu THỜI ĐẠI cùng bạn Đới Mới, đồng thời chúc đồng nghiệp lại mảnh tiến trên đường ngôn luận. ĐỜI MỚI

SÂM NHUNG

CƯỜNG HUYẾT TINH



Dùng được phẩm hảo hạng, bảo chế rất tinh vi. Giúp người già yếu suy nhược, bồi bổ lại não cân hưng vượng, thêm tuổi sống lâu. Giúp Phụ nữ điều hòa kinh nguyệt để thọ thai. Khi sanh rồi, Huyết xấu, tay chơn lạnh, tê nhức, nên dùng phục hồi sức lực mạnh mẽ và giúp trẻ em hùng cường tráng kiện mau lớn. Tất cả Nam Phụ Lão Ấu trường phục.

Cường huyết tinh

Nhân « Thần hồ » sống đầy đủ sức lực khỏi lo đau ốm.

Nhà thuốc: Thiên bảo Đường

Có bán khắp tiệm thuốc Hoa Việt.

Số 69 Bđ. Gaulot, CHOLON

ĐỜI MỚI số 129

ĐĂNG TIN CÂY



Pharmacie



HUỲNH-VĂN-HUY
Ex. Pharmacien Principal de l'A.M.I.
N° 117, Boulevard Bonard
SAIGON

Bán đủ các thứ thuốc Âu Mỹ
Thuốc mới, giá rẻ — Tiếp rước vui
vẻ mau mắn.

Cours de Français
(BAC, DIPLOME, BREVET)

M. Phùng, 4 Léon Combes — Saigon
ou 28 P. Blanchard (Cité Héraud)
Tân Định

ĐỜI MỚI số 129

LÀM LẠI CUỘC ĐỜI

TRUYỆN DÀI THỜI THỂ của HÀ PHƯƠNG

XXVIII

CHƯA PHẢI THỂ

(19)

TRÍCH TRONG HỒI KÝ của CHÀNG

THỂ MỚI PHẢI

TRÍCH TRONG NHẬT KÝ của NÀNG

(19)

Huống hồ thư ông lại có kèm cả thư P. — theo lời khai m'ò giới thiệu của ông. Thì còn gì thủ bằng nữa cơ chứ! Vì suốt từ bữa P. «đào ngũ ái tình» đến giờ thì tôi, vì tự ái của thằng con trai bị bỏ rơi, tôi nhất định nhớ mấy thì nhớ mà vẫn cương quyết không chịu đầu hàng, nghĩa là chưa biết P. ở ngoài mặt trận Tây Tiến song tôi tiểu «chạy người đi vì nhớ» chứ chẳng thêm đánh tiếng trước. Thế mà bây giờ lại có tin P. lại là tin truyền qua một người tôi hằng phân đối xưa nay vì cái tội «cán bộ khô khan» không biết yêu đương là gì hết. Thì bảo tôi không hý hửng làm sao cho được chứ?

Nhưng hồi ơi! vừa lướt qua mấy hàng chữ sặc mùi chỉ thị, nghị quyết kia, tôi đã thấy dựng đứng ngay lên trước mắt tôi cả một thành trì kiên cố của luật, của lệ, của công lý, lập trường, tôn chỉ xưa rầy vẫn ngăn cách anh em tôi nên tôi yên trí là đây bất quá cũng lại là một bản án tối hậu để kết tội «phỉ vô sản» của tôi đây thôi. Thà h thử tôi có nỡ nao vì ái ngại cho chút tình máu mủ giữa hai đứa chúng tôi, bỗng nhiên đã hóa ra «nước lã ao bèo chi đẽnh đoãng». Song niềm náo của tôi bỗng-biến ra nỗi sáo loạn khi tôi xem đến... bất tích của P.

À! thì đây, chữ của nàng đây, giấy và mực của nàng đây, những nét cong cong vườn dài lên của dưới mây «nét» y, t, g... đây, cả đến dấu «chấm than» (!) nữa dấu chấm đặc biệt vì nàng đánh ngược thên hạ, nghĩa là đặt dấu «●» rồi mới chừa dấu «●», khiến cho mỗi khi thảo thư từ, giấy má trước mắt tôi, hễ sắp sửa đến dấu than thì bốn con mắt này lửa của chúng tôi lại gặp nhau để mà nói với nhau những điều mà lời nói không đủ hiệu lực... nói ra được!

— Phải, chính là «bất tích» này đây!

Tôi vuốt ve tờ giấy «bình dân» ngà ngà, giởng kẻ xanh lơ, chữ viết phóng nhẹn và sắc.

— Phải, P. đây rồi!

Tôi đọc dở... tưởng tượng là được nghe tiếng nàng vì tôi vẫn nổi tiếng là bất chúc giọng rất là tài.

Nàng đã nói những gì cho tôi, với tôi và, thương ơi! Về tôi nữa?

— Thưa, đây lời người... quá vắng:

«Tôi biết hy sinh tính mệnh là chuyện khó. Tuy vậy, giữa thời loạn ly hay, nói cho sát hơn, giữa cuộc tranh đấu giai cấp trường kỳ và toàn diện này thì cái sống hay cái chết của một cơ người thực không có còn một giá trị tuyệt đối đối kháng phải là việc... phi thường nữa.

Nào có ngờ đâu... Phải, ai có ngờ đâu, nhằm cái lúc bác sĩ Khuê nhắc mình! «12 giờ rồi đây chị Phương à!» thì bỗng nhiên ở đâu dòn dập tới cả một cuốn phim ân ái, mở đầu bằng cảnh «12 giờ trưa hôm ấy», mình gặp Hà, và tận cùng bằng cảnh «12 giờ hôm nay» mình sờ sánh Hà để mà tự hỏi rằng: «Tại sao tâm hồn đ.c.

giống mình như đúc, thân bình, bộ dạng đ.c. lại giống như in lấy bộ dạng H, thế mà mình thì mình «yêu» tâm hồn kia và mình cũng yêu cả bộ dạng nọ, vậy tại sao mình lại yêu Hà mà không yêu

Thế nghĩa là đồng tư tưởng chưa đủ, đến tuổi lập gia đình cũng chưa đủ, có dùng kẻ cũng vẫn chưa đủ... cả ba điều kiện đó đều chưa đủ cho mình yêu... Thế thì ra còn có cái gì khác nữa! Cái gì ấy là cái gì vậy?

Không hiểu và không thể hiểu nổi mình nữa, nên đành phải tìm hỏi ngay thì đây, eo ơi! Kết quả:

Mình cứ thực tình trình bày hết mọi khúc nôi với đã không ngạc nhiên thì thôi lại còn hạ ngay một câu này, gọn thon lỏn: «Giai cấp mình là giai cấp hồng dirt rồi!» Thế rồi ra lệnh cho mình, ngồi ngay trong sở của chỉ bộ — nghĩa là ngồi trong phòng — để thảo bản trị kiểm thảo. Thấy mình còn băn khoăn, bảo: «Trước khi khởi công cái việc nặng nhọc này, chị có muốn nghe thì tôi kể cho chị nghe một câu chuyện cũng nhảm về ái tình lắm lắm, nhưng đây là chuyện tình của hạng người đã vô sản hoá hẳn rồi. Chị nghe chứ? Bỏ bút xuống! Tôi kể...»

ngồi sát bên cạnh mình, vuốt tóc mình như anh cả đối với em gái út, rồi đ.c. cất giọng ồ ồ — giọng cán bộ đang vỡ tiếng theo... giọng nông dân:

«Dạo ấy các đ.c. C.S. Bôn xê véc đang kịch liệt chống phong kiến Nga. Một hôm trong nhà ngục giam loại tù nhân sắp bị xử tử, có một nữ đ.c. bỏ sát đến một nam đ.c. rồi câu thủ thì bắt đầu:

«Mai đây, tôi sẽ bị giết, đ.c. biết chứ?

— Rồi sao?

— Đ.c. không biết là lát nữa chúng sẽ cho cả một tiểu đội kỵ binh hăm hiếp tôi...

— Thế thì sao?

— Sao!

— Sao nữa?

— Tôi còn đâu, anh ơi!

— Còn lần thì sao, kìa?

— Tôi không chịu được tải nhục...

VII

TỪ XA, một giọng hát xầm đi dỏm, vui vui:

«Xa à gần, xa à gần. Đã bấy lâu nay nhiều nẻo ở ở xa à gần. Tổng quân phong trào rầm rộ, chứ mấy có phần thức dục niên — là thanh niên, hăng hái ghi tên nhập ngũ xông ra trận tiền. Nhập ngũ ở ở xông ra trận tiền, hy sinh là hy sinh xương máu, giành quyền, giành quyền do là tự do, nhiều bữa khuyên anh, nay anh hẹn rồi mai anh à hồ. Nay anh lần rồi mai anh lửa ở ở ở, anh có dám mò là mò đi đâu, anh bảo xa em, anh chẳng chịu ở ở được sâu. Chẳng chịu chịu ở ở được sâu, nếu anh còn lần khần phen nữa ở ở ở, không chịu góp phần xương là máu xương. Vậy thì cái nghĩa đôi ta: anh đi một nẻo ở, em đi một đường...»

Anh nông dân tức khí hướng về cánh đồng xa, hát bằng giọng trống quân:

«Cỏ kia mà thất yếm mấy lưng á xanh.

Xin cô mà bỏ áo cho anh ra đi giết thù»

«Cùng quinh chất chất cùng quinh».

«Cỏ kia mà thất đây vừa lưng à... ơng

Sao cô mà chẳng dứt chổng ở mà ra đi».

Cảnh VI

PHONG thấy lòng nôn nao một sức sống dồi dào theo làn gió thổi vào da thịt chàng cảm thấy ngáy ngất hương thơm của đồng nội. Chàng cảm thấy mê ly, thú vị những câu hò đi dỏm, mặn mà. Chàng thấy một niềm tin vững chắc tràn ngập, chạy rạo rục trong cơ thể để sưởi ấm lòng chàng.

Chó sủa ran đầu xóm, hàng tre xanh thăm khê vắn mình kéo kết, những nếp nhà tranh trướng bừng trong nắng mới, từng tốp trai làng vác xẻng cuốc đi đắp đường, dăm o thôn nữ vác sòng đi tát nước, họ đùa nhau cười vang trong gió lạnh. Phong và ông cụ lọt vào làng, gần đến nhà bác Cả Đắc. Ông cụ khẽ dẫn Phong.

— Con đề yên cho cậu thu xếp với bác Cả nhé! Đừng nói với vàng rồi người ta làm khó dễ với mình, cứ từ từ rồi đâu vào đấy.

— Được cậu cứ yên tâm.

Hai người bước vào một nếp cổng ngăn kiểu cổ, đi trên con đường gạch nhỏ, xung quanh có trồng đầy hoa tường vi vào đến một sân gạch rộng. Hai con chó đang nằm hóng nắng, thấy tiếng động, ngừng mặt lên sủa từng tràng dài làm nao động cảnh tĩnh mịch của khu trại ban mai. Một cậu nhỏ mặc áo sồi đỏ, quần nái vàng, tóc để chỏm chạy làng xằng ra đuổi chó, miệng chào vui vẻ:

— A bác Phong mới ở tỉnh về, mới bác với anh vào chơi.

Ông cụ xoa đầu cậu nhỏ, miệng tươi cười:

— Thầy đề cháu có nhà không? Vào nói là có bác

BỜ MỜI 129



Thân gửi những thanh niên đang kéo lê kiếp sống hoang mang và bế tắc trên mọi nẻo đường của đất nước.

DUY SINH

Phong ở tỉnh về chơi nhé.

Cậu bé ngoan ngoan chạy biến vào nếp nhà ba gian, như bóng con sơn ca vậy. Ông cụ và Phong lên nhà gỗ

nằm gian có sập gụ, tủ chè, hoành phi câu đối. Một bàn thờ bằng sơn son thếp vàng kê chính giữa, che bằng bức màn mỏng có vẽ rồng châu hạt ngọc, mé ngoài là đôi tràng kỷ chạm trổ ôm lấy chiếc bàn gụ bày la liệt những ấm chén đồ pha trà tàu, chiếc diều bịt bạt dương cần trúc vút lên không, tất cả đều bóng lộn. Phong mãi mê nhìn khắp nhà rồi thả tâm mắt ra sân, chàng thủ thi, cùng bố:

— Cậu này, ngoài kia có khu vườn đẹp quá nhỉ, toàn là hoa hồng nhung, ngọc lan, trứng gà với từng bụi móng rồng, dịu mắt lạ.

Ông cụ đáp lời con,

— Nhà bác đây có cả vườn rau, vườn cây quả, núi non bộ, đẹp nhất là mảnh ao nước trong veo, có đầy những bóng dừa in hình xuống nước.

Phong mãi mê nhìn ra xa hơn nữa, một hàng rào toàn bằng đuôi có trái chín vàng cắt xéo đều tâm lấp như từng bức tường màu xanh điểm lên những bông hoa vàng, đàn chào mào rủ nhau từ cây cao sà xuống ăn trái, hót riu rít. Tất cả đều êm đềm, lặng lẽ, nên thơ, không vẩn lên trong không gian mát mẻ một hạt bụi nào.

— Chào bác.

— Bác và cháu mới về chơi đây à. Gớm chả mấy khi, thế nào ở lại đây xơi cơm trưa với tôi chứ. Ta chén thù chén tạc, bàn chuyện cùng nhau, chả mấy khi anh em gặp nhau.

Ông chủ vận quần nhiều trắng, áo gấm rất đầy hoa đầu đội khăn, mặt hồng hào, xoa tay ngồi xuống tràng kỷ. Ông nói vọng vào trong nhà.

(Đọc tiếp trang sau)

ĐÀN

Phố trệt mới cất bằng gạch thẻ, có đèn, nước, cầu tiêu và gạch bông, vân vân, tại cạnh đại lộ Trần hưng Đạo—Chợ quán.

Xin hỏi tại: 117 Đại lộ Trần hưng Đạo—Chợ quán

(Còn tiếp — Xem Đời Mới từ số 101)

— TRANG 42 —



Nước Mắm PHAN THIẾT MÀU-HƯƠNG

đủ hạng : NHÍ—NHẤT—NGANG
214 DIXMUDE — SAIGON



Đừng lầy lắt nữa !
SỨC KHOẺ LÀ HẠNH PHÚC TRÊN ĐỜI VÀI BA ĐÊM ĐƯỢC UỐNG HOÀN CỬU LONG

Ta sẽ thấy vui vẻ, hăng hái và thích làm việc hơn trước

CỬU-LONG-HOÀN
CỦA NHÀ THUỐC VÔ-ĐÌNH-DẦN—CHOLON



LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

— Cái Thơ đầu rồi. Pha nước con. Bảo làm cơm trưa bác Phong sớm nhé.

Cô bé trạc độ mười bảy, đầu chít khăn nhiễu tam gang, mang yếm trúc bầu trên lồng ngực căng thẳng trắng tấy, nàng khép vạt áo bông bằng lĩnh bóng nhoáng, vén quần nải thâm bước ra, cúi chào :

— À, cô Thơ, chóng nhớn quá nhỉ, ra dáng lắm rồi, sắp sửa cho chú ăn cỗ thì vừa chứ.

Cô gái then đỏ mặt, miệng cười túm tùm để lộ ra hàm răng đều tăm tắp, đen như hạt na, bước vội vàng đến nép bên bố, thổ thổ :

— Bác và cậu Phong mới về đây ă, bác cũng hơi già hơn một tí cụ Phong cười vang.

— Hai ba năm rồi còn gì, suy nghĩ lắm làm gì mà chẳng già.

Cụ Cả xoa đầu con gái :

— Con vào mang nước ra đây để bác uống đi con.

Quay lại phía Phong, cụ nói.

— À cậu Phong có muốn đi xem vườn, để Thơ nó dẫn đi.

Cảnh VII

QUA vài câu chuyện, Phong cảm thấy ngột ngạt, chàng đứng dậy theo Thơ ra sau vườn. Phong hơn Thơ ba tuổi, ông Cả là người cùng làng với mẹ Phong. Chàng còn nhớ hồi nhỏ, chàng cùng Thơ cắp sách đến trường làng, học cùng nhau đến lớp nhất, Phong ra tỉnh theo học, còn Thơ ở lại nhà giúp bố mẹ. Tuy rằng không có họ hàng nhưng hai cụ thân nhau lắm vì là bạn học từ thuở nhỏ. Thơ thủ thỉ hỏi Phong :

Bây giờ cậu học cao lắm rồi nhỉ, tôi bây giờ thì lạc hậu lắm rồi Phong nghĩ thầm :

— Mỗi cách đây hai ba năm, Thơ có biết dùng danh từ là gì, thế mà nay, mới hai ba năm, đã « lạc hậu ». dùng danh từ ra trò rồi, chàng ôn tồn trả lời :

— Các cô tiến bộ nhiều về phương diện xã hội, còn tôi chỉ được về văn hóa thôi.

— Cậu chỉ cứ như mình mãi, con giai Hà Nội có khác. Nay cậu có nhớ gốc mít kia là nơi bọn mình bày hàng, làm ma con chuẩn chuẩn không nhỉ. Sao hồi ấy ngày thơ đến thế.

Phong cần mồi suy nghĩ, cố hồi tưởng lại dĩ vãng, rồi anh vui vẻ tiếp.

— Thế cô còn nhớ dưới gốc cau già kia là nơi bọn mình hứng nước mưa cho chim uống không.

— Cậu tài nhớ quá. Hồi khi nghĩ lại những ngày đã qua, tôi không khỏi luyến tiếc, cậu Phong ă. Bây giờ muốn vui vẻ, trẻ trung như ngày trước cũng chẳng được nữa. Luôn luôn tự nghĩ là mình đã nhớn rồi, người ta cho là trẻ con, người ta cười.

Phong nhìn thẳng vào mặt Thơ làm nàng cúi xuống, đôi má hây hây đỏ như da trái đào, mấy sợi tóc tơ bay lướt thướt trên vầng trán trắng ngần, môi nàng mọng đỏ chẳng cần tô phấn son, và đôi mắt mới trong sáng làm sao, đôi con ngươi đen như hạt nhãn đi động nhẹ nhàng trong màu xanh nhạt của lòng trắng, đôi mắt hồ câu xinh quá.

Một làn gió từ vườn hồng thoảng tới, mang một hương hoa thơm ngát luồn vào khăn nàng, để lộ ra mảng gáy trắng ngần tròn lẳn, suôi chảy xuống đôi vai mát rượi được phủ bằng mảnh áo nâu non. Tim nàng đang đập

LOẠN ● tiểu thuyết của Duy Sinh ● LOẠN

mạnh làm căng nứt mạnh yếm trắng tinh. hai ống quần nải mỏng quần lấy nhau là lướt trên mặt đất.

— Cậu Phong mãi nhìn gì thế, chẳng đáp lời tôi.

Phong như bưng tỉnh, đáp vội.

— À không, tôi đang mãi nhìn là rụng mặt ao, có một bóng cá nhảy lên dớp làm tan nát mặt nước lặng tự bao giờ.

— Sao cậu lãng mạn thế, thanh niên thời đại mà mơ màng thế thì hỏng.

— Cô Thơ, cô chính tôi đây ă. Ngoài công việc xã hội, người ta cũng phải có những phút dành riêng cho tình cảm của mình chứ. Người nào phủ nhận điều đó là người tự dối lòng mình.

— Cậu Phong, cậu chính lại tôi đấy ư, hòa nhé. Lại đây ngồi trên phiến đá, nói chuyện thú hơn.

Phong bước theo dáng điệu dẻo dẹo của cô trinh nữ, lòng bưng lên một cảm giác say sưa. Ngồi xuống cạnh Thơ, Phong nói se se :

— Đây là nơi mình học bài với nhau hồi nào, trước kia, ở đây có giàn mướp đẹp lắm.

Thơ đỡ lời :

— Có cả những con ong chăm chỉ, sà cánh hút nhị hoa mướp óng vàng. Thế mà đã ba năm rồi nhỉ, thời gian trôi mau quá, Phong có cảm thấy thế không ?

— Phải thời gian đi và cuốn theo tất cả những kỷ niệm êm đềm, khó mà tìm lại được những ngày tươi trẻ buổi xa xưa. Giờ đây đâu còn phải là thời gian để tìm lại những hình ảnh cũ để mà sầu vương, luyến tiếc.

— Cậu Phong này, ở Hà Nội chắc trường lớn lắm, nhiều nữ sinh riềm rúa, đẹp như hoa, chứ chẳng là một nếp chùa làng hiu quạnh, với những nữ sinh quê mùa như tôi.

Câu hỏi bằng quơ của Thơ làm Phong nghĩ đến Nhung, sắc sảo, linh lợi hơn nhiều. Cũng một cô gái đến tuổi dậy thì, cũng một tâm tư bồng bột, nhí nhảnh, cũng một cuộc đời học sinh, chỉ khác : một đàn em đêm nơi thôn ỏ, một đàn trung bưng, nào nhiệt đất để đo. Bây giờ Nhung lưu lạc phương trời nào, bất giác Phong thổ dài.

— Sao lại thổ dài hử cậu Phong. Cậu chán với cảnh thôn già lắm sao ?

— Không, tôi thổ dài vì luyến tiếc những ngày vui đã mất.

— Sao lại mất, chúng ta chẳng đang vui với nhau đây, chúng ta chẳng đang sống lại cuộc đời học sinh của ba năm về trước, chúng ta chẳng đang nổi lại quãng ngày êm đẹp bên nhau là gì thế mà còn buồn.

Nắng luồn qua khe lá, soi xuống mặt ao lốm đốm, thỉnh thoảng một chú cá nhồi lên dớp ánh nắng, dương lên vây bạc trắng. Nắng rớt lên vườn hoa, nắng sưởi khô lớp sương mai, nắng đánh tan không gian giá lạnh sớm mùa đông.

— Hiện thời Phong vẫn còn theo học ở Hà Nội đấy chứ. Phong ở chơi đây mấy ngày.

— Ở Thơ không biết rằng, thủ đô đã nhuộm lửa rồi sao, tôi và ông bà cụ tản cư về làng bên.

— Thế à ! Ở bên quê nội, làng Chảy phải không ? Thế thì vui quá nhỉ, cách đây có năm cây số thôi. Thế sao chẳng về bên này ở cả cho vui, có mấy người thôi, thêm đứa thêm bát cho vui vẻ. Và lại ở bên quê nội thì cũng chẳng còn ă, các cụ thì chết cả rồi, mà có mỗi một bác thôi, buồn chết.

(Đọc tiếp trang sau)

F. LOUIS
Cours de DANSES & Claquettes
Lớp KHIÊU VŨ và THIẾT HẢI
Do Giáo sư **PHÚC** ĐIỀU-KHIỂN
Kết quả mau chóng
95.F. LOUIS SAIGON

Chải Brillantine BOBEL

Tức là xức dầu thơm thứ quý nhất



Một người bạn luôn luôn trung thành

Đại tửu lâu SOAI KINH LAM

496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI, MÁT MÊ ĐẶC BIỆT CHIẾU ĐÁI AN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse :

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

— Chính thế đấy. Hôm nay thầy tôi dẫn tôi sang bên này để hàn duyên với bác về việc ấy.

— Thế thì còn gì bằng nữa. Chúng ta lại học với nhau, chơi với nhau như ngày cũ, và chúng ta hoạt động xã hội với nhau.

Phong âm thầm.

— Nhưng mà sự đời đâu có phải là êm đềm thế, hiện thời tôi đang ở quân đội, chỉ được phép đưa gia đình tản cư về quê trong một tuần lại phải đi ngay. Khi nào thu xếp xong gia đình, tôi phải ra đi.

Mặt Thơ đang hoan hỉ bỗng buồn thiu, mày nàng nhàu lại, mắt lơ đãng nhìn ra xa, giọng chua chát.

— Sao hoàn cảnh cứ giam giữ tuổi hai mươi của chúng ta mãi thế này nhỉ. Phong đi thật đấy ư!

— Có bao giờ tôi nói đùa. Sự thật vẫn là sự thật, nhiệm vụ, sứ mạng của một thanh niên bao giờ cũng đặt trên hết trong khi quốc gia hữu sự. Tôi phải ra đi chứ, nhất định phải ra đi, súng đang nổ bốn phương, mang danh là nam nhi phải làm thế nào cho khỏi hổ thẹn. Đời nào để cho những tình cảm vụn vặt chi phối lý tưởng mình. Chúng ta hãy vui trọn những ngày vui của chúng ta, để mai đây hàng hái ra đi, đẹp tình cảm xuống đây lòng, đặt nghĩa vụ lên trên, thẳng tiến.

Thơ nhìn nét mặt rắn rỏi của Phong, nghe giọng nói hùng dũng đầy sức quả quyết của Phong, lòng nàng se lại, một sự đổ vỡ tan tành trút đầy gạch ngói xuống tâm hồn này, nhưng chính ở chỗ đó, cũng nảy lên một lần dài rực rỡ đầy cơ quật của ngày chiến thắng, hai giọt nước mắt từ từ lăn trên gò má nàng, hai giọt nước mắt thương cảm, phấn khởi, tin tưởng ở ngày mai. (còn tiếp)

Dầu
Củ-là



MAC-PHUSU

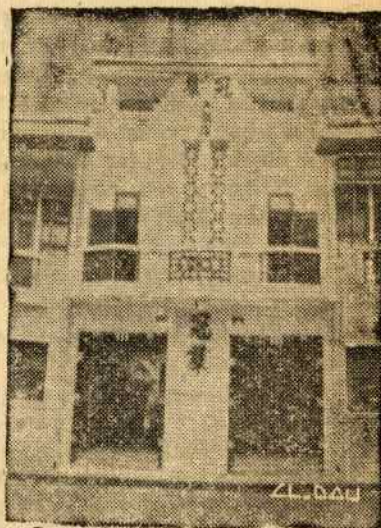
GỐC MIỀN-ĐIỆN

QUÁN QUẢN
TỬU ĐIỂM

Téléphone : 402
Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

TIỂU QUẢN
TỬU ĐIỂM

Téléphone : 580
Số 440, đường
Marins — CHOLON



ĐỜI MỚI số 129

KHI YẾU MỆT ! MẮT SỨC ! THẬN SUY !
LÀ LÚC NÊN DÙNG ĐẾN THUỐC ĐẠI BỔ

BỔ-THẬN-HOÀN
ĐỒ-PHONG-THUẬN
Công hiệu đặc biệt!

CƯỜNG THÂN
TRĂNG TINH
BỔ HUYẾT
CÓ ĐỂ BÁN KHẮP TIỆM THUỐC HOA VIỆT



VIỆT NAM CÓ MỘT

Nhà chuyên môn làm chân giả
và tay giả để ráp thay những
chân cụt và tay cụt. Theo đúng
phương pháp của những nhà
chuyên môn Pháp và Mỹ.

Được tin nhiệm của sở quân
y Pháp ở Saigon.

Xin mời lại viếng hoặc viết thư

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
SAIGON

Câu chuyện cổ tích

(Tiếp theo trang 29)

— Chứ lại gì, chia đôi mà li, mỗi
bọn PHẢI ĐI MÀ SỐNG MỘT PHƯƠNG
mà li.

Thằng Lu tò mò:

— Tại sao lại PHÂN CHIA con cái
ra như thế hả chú?

Chú Minh vẫn mỉm cười nhìn nó
không nói.

Con Mai chồm chộp mắt...

— Thế thì huân lắm chú nhỉ, anh
em đang sống với nhau một nhà vui
vui là ấy...

Con Tuyết cũng chép miệng:

— Ừ nhỉ, lại sao HAI BỐ MẸ LẠI
GHÉT NHAU như thế hả chú?

Thằng Linh nhắc lại lời chú Minh:

— Thì một bên là RỒNG một bên là
TIÊN mà li. Mà rồng với tiên là « thích »
ghét nhau lắm đấy.

Thằng Lu lay tay chú:

— Chú này, thế Rồng hơn hay Tiên
hơn hả chú?

Thằng Lợi nói to:

— Đưa nào thích Rồng thì cho
Rồng hơn mà đưa nào thích Tiên thì
bảo là Tiên phải, thế mà cũng phải hỏi.

— Ừ nhỉ, nhưng Mai thì Mai chẳng
thích để anh em đang sống với nhau
lại phải xa nhau rồi ghét nhau.

Thằng Lu rút cổ lại nói:

— Thế tại sao lại đi theo, cứ kệ mà
ở với nhau cho vui hơn không.

Thằng Lợi lườm nó!

— Như vậy ầy thì còn nói làm gì,
làm gì mà có chuyện. Rõ ngớ ngẩn.

Con Bê chép miệng:

— Rõ chán chán là ấy chú nhỉ.

Chú Minh chẳng nói chẳng rằng,
chú chỉ nghe bọn trẻ liu liu lường
mà lòng vui vui tin tưởng?

Chú nhìn hết đứa này đến đứa
khác rồi chú khẽ thở dài.

— CÂU CHUYỆN ĐỜI... đây cháu à!

Thằng Lu châu đôi mắt cong cong:

— Chuyện đời xưa phải không chú?

Chú Minh đứng dậy và nhắc bổng
nó lên trên cao rồi nói:

— Ừ... CHUYỆN ĐỜI NÀY...

Biết rằng đã lỡ lời vì nói như thế
chúng nó chẳng hiểu gì nên chú chữa:

— À chú kể cho các cháu câu chuyện
« cổ tích Đời xưa » đấy:

Thằng Lu riết chặt cổ chú.

— Hay quá nhỉ! Chú kể nữa đi.

Chúng cháu lại nhờ tóc xấu tóc ngứa
cho chú...

Lũ trẻ quây quần xung quanh chú
Vui vui...

Chú cười như mếu. Chú nhìn xa xa...

Ngoài trời mưa càng thêm nặng hạt.

Lòng người? Và giọng đời?

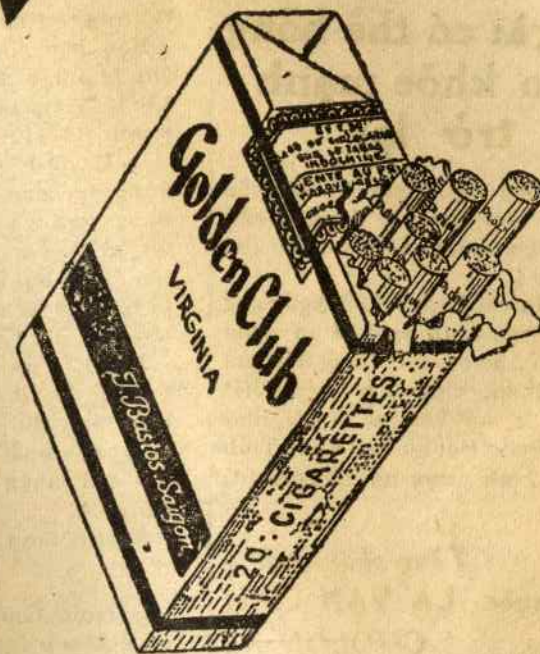
Gió mưa!

Sau ngày lịch sử 20-7-54.

MINH ĐĂNG KHÁNH

ĐỜI MỚI số 129

Golden Club



BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »



Bảo Nhi An



Thuốc bổ trẻ em

Chủ trị: Trẻ em
gốc ban chưa dứt,
thể chất yếu, eo uột,
thân hình tiêu tụy,
tỷ lệ hư nhược, ăn
uống không tiêu,
thường đổ mồ hôi
đầu, bụng và trán
hăm hăm nóng, cam
tích v.v...

Hoàn-cầu Dược Phòng
99 Quai de Belgique—SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI

CHỈ CẦN VÀI HỘP
ĐẠI BỒ
NGŨ TẠNG TINH
LA-VAN-LINH

là ngài có thể hồng hào khỏe mạnh trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải, đó là triệu chứng mất sức, yếu tim của ngài!

Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui vẻ tinh thần, việc làm không biết mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh được nổi tiếng nhứt.

Tổng phát hành
Nhà thuốc **LA VẠN LINH**
CHOLON
Có đề bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa

Chải **GOMFIX**
Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chú ý mua sẵn:

1. — 1 gói
BEKINAN Tiên
(Equisetum actiolicum)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quần thủ số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp
LONKINAN Tiên
(Quinine actiolicum)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay
Hygiène --- Santé --- Qualité
Pharmacie Tiên
98, Bd. Bonard — SAIGON

« **LE PETIT JACQUES** »

— (TIẾP THEO TRANG 39) —

Người nữ cứu thương cũng nói rất hăng:

— Noel là một người rất lương thiện. Anh còn là một người cha hết sức thương con. Tôi tin rằng ở đây chưa chắc đã có được một người có lòng thương cao cả đó.

Mặc bao lời bào chữa của nhân chứng, mặc lời thề danh dự của Noel, viên biện lý giọng hể sức cương quyết:

— Trong bộ mặt nhân từ kia chưa đựng đầy gian ác. Tôi mong tòa hãy dùng công lý kết án thật nặng phần tử ung nhọt của xã hội nếu không, còn tên đó xã hội sẽ loạn, ngay đến chúng ta cũng bị đe dọa nữa. Tôi xin đề nghị kết án tử hình.

Noel liếc nhìn Marthe, anh sắp sửa nói thì Mortal từ từ dạo đi dạo lại, trao bao thư cho Noel. Chàng liền đứng dậy ngắt lời trạng sư:

— Tôi nhận là người giết Paul Laverac.

Marthe lăn ra bất tỉnh nhân sự.

Jacques nằm thoi thóp, nó mê thấy Noel nằm trong ngực sắp đến giờ phút tử hình, mặt đứa bé xanh như tàu lá. Bác sĩ Arthez từng chữa cho đứa nhỏ từ lâu, đứng kề giường nhìn đứa trẻ. Vừa lúc đó, quan tòa lên tới buồng, trao cho Marthe một lá thư:

— Đây là thư của Noel trao cho tôi nhờ đưa hộ, có nói rằng khi nào đứa bé trưởng thành mới được mở thư ra xem. Nếu bà hứa danh dự tôi

mới dám đưa lá thư này.

Marthe và bác sĩ cùng thề đoạn nhận thư, Jacques chồm dậy:

— Thư của con đây ư?

— Thư của con nhưng lớn con mới được đọc.

Chờ lúc hai người lui húi sửa soạn thuốc, Jacques xé bao thư. Cả hai không kịp cản nữa, đứa bé run run đọc:

— « Bây giờ là lúc ba báo cho con biết: Ba không phải là thủ phạm. Ba đã mua bản án này cho đời con sung sướng. Giao kèo để tại nhà ông Claire Mortal... »

Dứt lời đứa bé rú lên rồi chết ngất:

— Cha tôi không phải là kẻ sát nhân! Cha tôi không giết người!

Noel ra khỏi nhà giam Marthe và Jacques đã chực sẵn ở cột đèn tự bao giờ. Thoáng trông thấy bóng, Noel chạy lại nâng bổng con lên, hôn say đắm... Marthe ngỡ ngàng... nhưng Noel đã nắm lấy vai nàng... Ngày đen tối trôi qua nhường cho một ngày mới tung bừng rạng rỡ... Cả ba dặt tay nhau bước trên hè phố tràn nắng ấm để... **LÀM LẠI CUỘC ĐỜI.**

DUY MỸ

Chủ Nghĩa Xã Hội ở Nam Tư

— (TIẾP THEO TRANG 37) —

với bốn mối họa lớn (thuyết vị chúng Đại Nga, sự thiết lập X.H.C.N dưới quyền kiểm soát của Hồng Quân, mối tương quan bóc lột chur hầu, chính sách thư lại) đã dẫn con người Cộng Sản Sít-ta-lin đến điểm truy lạc bậc nhất nửa tư cách con người Bô là:

6. — Sự đối trá dùng làm chân lý chiến thuật

Sau hết, nhà lý luận Edvard Kardelj, trong bài diễn văn kỷ thủ đọc ở viện Hàn Lâm Khoa Học và Kỹ Thuật (1) của dân Slovenes, đã vượt từ địa hạt Phê bình sang hẳn một đề án chính xác về Chân lý X.H.C.N. Bàn về nạn « Sa lầy » và về các « xu hướng phản biện chứng » của nền khoa học Nga Sô ông tuyên bố:

« Trong các xu hướng đó có một xu hướng đặc biệt nguy hiểm: ấy là nguồn quan niệm và sự áp dụng một cách thực lợi các giáo lý được giả tạo lên cho mọi nhu cầu của chiến thuật chính trị. Khởi phát từ các luận án về nguyên tắc Mác Lê nin, vốn xưa nay, theo ý Mác, chỉ có thể là chỉ nam của hành động thôi chứ không phải là một giáo điều các người xướng xuất ra những quan niệm phản biện chứng kia đã chế tạo ra toàn có một mớ giáo điều chết rí, toàn có những phương thức và những lẽ lối dựng đứng lên để mà mình chỉnh và mình giải bất bao nhiêu là mưu mô chính trị bỉ ổi, dễ hèn... »

Bọn họ « réu rao lên rằng: chân lý là hắt cứ cái gì mà tâm con mắt cận thị của họ làm cho họ tin tưởng đó là có lợi cho một chiến thuật chính trị nhất định và cho việc thực hành của họ ở trong lãnh vực kinh tế và xã hội, rồi cứ thế họ đem mọi khát vọng và nhu cầu của họ đánh lộn sòng vào nguồn chân lý khách quan ».

Bọn thủ lãnh của Nga Sô đã phạm vào một lỗi lớn mà Lê-nin hằng có nói tới ở trong tập *Bệnh đau trí của chủ nghĩa Cộng Sản*, khi họ trình bày **MỖI CHIẾN THUẬT PHẢN BỘ COI LÀ MỘT CHÂN LÝ TỰ THÂN RỒI**, giữa lúc mà vị chiến lược gia đại tài là Lê-nin vẫn dạy rằng: phải đặt các việc nhượng bộ hay thỏa hiệp về chính trị vào một điều kiện khắc nghiệt này là làm sao cho việc đó tạo ra nổi một sự tăng gia về ý thức cách mạng, nghĩa là cho việc ấy tùy thuộc vào một « điều tuyệt đối trong tương đối » (2)

Rút lại thì các nhà lý luận Nam Tư trong trận tranh thủ về ý thức với phe *Quốc Tế Thông Tin* (Kominform) đã xây dựng nổi một hệ thống lý thuyết

chính trị, mà lại xây dựng ở trong hành động. Thực vậy, trái với các phái đối lập bằng giáo điều luôn bao nhiêu năm đã kiệt lực mà không tài nào bước từ địa hạt ý thức sang địa hạt thí nghiệm được, Đảng Cộng Sản Nam Tư đã khởi phát từ thí nghiệm rồi từ đó vượt sang ý thức. Đó là hình thức lãnh mạnh của chủ nghĩa Mác: giải thích thực tế chứ không phải dự đoán thực tế.

Nếu có thể cấm mắc cho phong trào tranh đấu cả về tư tưởng lẫn về hành động ấy thì chắc phải cho nền lý thuyết chính trị của Nam Tư đã đi theo hướng này: từ sự phê phán *nhấn vật* tiến tới sự phê bình chính sách để mở rộng ra lãnh vực xã hội học, hồng kết thúc bằng việc xét đoán về mặt lịch sử và tư duy, nghĩa là về phương diện Nhân bản.

Bởi vậy cho nên nghiên cứu cuộc nổi loạn của Nam Tư chống lại Nga Sô, có thể giúp ta theo dõi và học hỏi được rất nhiều kinh nghiệm kiến tạo một nền Nhân bản Mới.

H.V.P.

KỲ SAU:

NGUYỄN NHÂN HIỆN TRẠNG NGA SÔ

(1) Trích trong *Tập San Thông Tin của Nam Tư*, ra ngày 1-1-50.

(2) M. Merleau Ponty: *Nhân bản và Khủng Bỏ*, Gallimard Paris 1949.



Cuộc biểu diễn rất ngoạn mục
TẠI NHÀ KHIÊU VÚ

GRAND MONDE

Do cặp tài tử

ROD VITAS

TRÌNH BÀY

thuốc BỒ TIM hiệu HAI ÔNG CHÁU



HIỆU HAI ÔNG CHÁU

là một dược phẩm bào chế rất tinh vi, đặc biệt trị **TIM YẾU HỒI HỘP**, ban đêm ít ngủ vì thiếu **Khí Huyết** mắt mờ — quý vị dùng trong một tuần lễ **AN TÂM ĐỊNH THẦN, ĂN NGON NGỦ ĐƯỢC** cam đoan kết quả.

TỔNG PHÁT HÀNH

số 59 đường Dr. Gaillard — CHOLON

Có bán khắp nơi.

TÊ BẠI, PHONG THẤP và tất cả các bệnh do máu xấu gây ra, chỉ một phương thuốc thần

Thuốc rượu 39 Nguyễn an Cư

Trị bôn, uất rất công hiệu. Trong 2 tuần uống thuốc rượu 39 sẽ thấy hết nhức mỏi, đau lưng, mặt trở nên hồng hào, tươi, khỏe, trẻ vui và mau lên cân — Có đề bán khắp nơi đại lý Ta và Tàu.

10 đồng 1 hộp có cả bột quế

Các bà mẹ hiền hãy lo mua sẵn cho con
1 ve dầu TỪ BÌ

Chủ trị con nít, ho nóng, làm kinh, Bú không tiêu, sinh bụng Sỏi, đẹn, ghẻ, lở thối lỗ tai

Có bán khắp nơi các đại lý thuốc Ta và Tàu
Mua sỉ do nơi: số 54 đường MAC MAHON — SAIGON

NHÌN QUA LỊCH SỬ GIÁO DỤC

— (tiếp theo trang 17) —

tôn trọng gia đình, những tư tưởng cổ truyền, những thói tục, sự sùng bái tổ tiên v.v... Đó là những đề tài chính để những nhà giáo dục theo đó mà thi hành nhiệm vụ của mình trong gia đình và ở học đường.

Bước đầu là sự uốn nắn hết sức nghiêm nhặt vào lễ nghi, tập tục, tính cảm, những nguyên tắc mà mọi người phải theo đúng. Trong xã hội, có ba bậc đáng trọng nhất. Trên là Vua, giữa là thầy, dưới là cha (quân, sư, Phụ). Người con phải phục tùng tuyệt đối ông cha, người vợ phải phục tùng tuyệt đối người chồng. Người ta bắt buộc đứa bé phải theo một khuôn phép chặt chẽ. Trong xã hội, ai cũng phải hiểu rõ sự liên lạc giữa quân thần, phụ tử, huynh đệ bằng hữu và phụ phụ để xử sự cho đúng đắn. Lên 10 tuổi đứa bé mới được dẫn đến trường học tập. Trường học rất ít ỏi so với dân số đông đúc, thiết không thấm vào đâu. Chỉ có hạng quan lại là phần tử trí thức. Người học trò đi học với chủ đích duy nhất là để làm quan.

— Phương pháp giáo dục là phương pháp nhồi sọ, sĩ tử chỉ cần nhớ nhiều sách là đậu đạt cao. Người ta tôn sùng sách vở và khinh rẻ tất cả các ngành sinh hoạt khác. Chỉ có giai cấp nho sĩ là đáng trọng, đáng kính mà thôi. Một nền giáo dục đã không chú trọng đến việc phát triển những đức tính tích cực như óc sáng kiến, sự tân kỳ, sự tự do, sự tháo vát, trí tiến thủ, không thể nào làm dân tộc Trung quốc tiến mau được. Vì thế, chúng ta không ngạc nhiên chút nào khi thấy nước Cờ Trung hoa có một nền văn minh chói lọi bậc nhất hoàn cầu mà đến một giai đoạn phải bị ngưng trệ, nhường chỗ cho văn minh Âu Tây, một nền văn minh thiên về khoa học vật chất.

Nền văn minh Âu Tây sau này được

lan rộng gần khắp thế giới, phát nguyên do hai dòng chính: dòng Judeo chrétien và dòng Hy La. Nền giáo dục sau này bị ảnh hưởng sâu xa của nền văn minh ấy chi phối.

4) Giáo dục của dân tộc Hy ba lai. — (Hébreux) mà các nguyên tắc phần nhiều có chép lại trong Kinh thánh và để lại nhiều dấu vết ngày nay: đó là những ý thức về công lý, đại đồng chủ nghĩa v.v... không những chỉ tiềm tàng trong văn chương, nghệ thuật mà còn thấy rõ trong nền triết học Tây phương và ít nhiều trong những nguyên tắc của cuộc Cách Mạng Pháp sau này.

Nền giáo dục của dân tộc Hy ba lai chỉ có tính cách đạo đức và tôn giáo, thiếu sự tìm hiểu chân lý cuộc sống và những luật lệ của Đức Chúa Trời. Khi đứa bé bắt đầu biết nói, mẹ nó đã bày cho nó học thuộc lòng những luật tối cần. Kỷ luật sắt, (thương cho roi, cho vọt lớn lên chút nữa, người ta dạy nó bằng mọi cách hoặc trong những ngày lễ, hoặc bằng những bài luân lý, trung thành tuyệt đối với Đức Chúa Trời. Các trường Cao đẳng rất ít ỏi, do những vị giáo sĩ và quan lại điều khiển. Con gái chỉ biết làm việc nhà, tập dệt vải, may vá quần áo, tập nấu ăn. Những môn dạy như tập đọc, tập viết, âm nhạc và khiêu vũ đều hướng về tôn giáo.

TRẦN NGỌC HUẾ

TIN MỪNG

Chúng tôi vừa được tin mừng bạn Nguyễn Đăng Xương và bạn Lê Ngọc Túy vắng linh thân mẫu và huynh trưởng đã làm lễ thành hôn vào ngày 17 tháng 8 năm 1954. Hôn lễ đã cử hành đơn giản và thân mật tại Đà Lạt.

Chúng tôi có lời chúc mừng hai bạn được sống bên nhau trong cảnh hạnh phúc bền lâu.

Tòa soạn Đ. M.

BÁN

Phổ trệt mới cất bằng gạch thẻ, có đèn, nước, cầu tiêu và gạch bông, vân vân, tại cạnh đại lộ Trần hưng Đạo—Chợ quán.

Xin hỏi tại: 117 Đại lộ Trần hưng Đạo—Chợ quán

Tim một thể quân-bình ở Đông-Nam-A

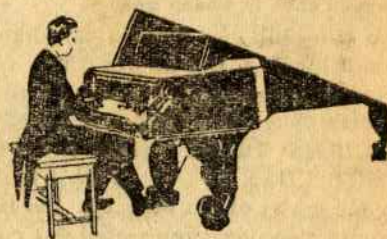
(tiếp theo trang 11)

đã áp dụng ở Nam Hàn. Những phần tử quốc gia Việt Nam muốn điều ấy từ lâu rồi.

Trong những năm trước, nước Pháp không chịu tạo lập các sư đoàn Việt Nam; bây giờ theo các điều khoản trong Hiệp định Genève, chỉ có Pháp mới có thể giúp cho những sư đoàn ấy thành lập. Pháp có chịu làm việc này không?

Muốn như vậy có cần kiến tạo một bộ máy nặng nề như bộ máy liên minh Đại tây dương không? Có lẽ các kỹ thuật gia bình bị muốn tiến theo hướng ấy. Nhưng đó là một lỗi lầm chánh trị. Tình hình Đông Nam Á hiện giờ còn chưa ổn định; các nước ở đây quả bất đồng ý kiến khi xét đoán chánh sách cộng sản và thái độ Trung cộng; lúc này không thể ấn định rõ rệt những điều kiện tổ chức cuộc phòng thủ chung.

Một cuộc liên minh sẽ mở ra khi các quốc gia đã thấy rõ là sẽ tìm được an ninh trong liên minh ấy. Đó là phương thức duy nhất có giá trị trong lúc này.



Đính chánh

Trong bài thơ « Người bạn Triều Tiên ơi! » trang 23, câu thứ 10, xin đọc:

Xương lấp trắng khắp rừng cao đồng ruộng.

Đây là một sơ suất của thợ nhà in. Mong bạn đọc hiểu và thể tình cho.

T.S.Đ.M.

Giá báo Đời Mới

dài hạn ở Nam-Việt và Quân nhân (cả tiền cước phí)

1 tháng...	20\$
3 tháng...	60
6 tháng...	120
1 năm.....	240

Bưu phiếu xin đề tên: ông TRÁC - ANH
Hộp thư 353—SAIGON

Nhi Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay như
47, rue Canton-Cholon

NHÀ LÀM NỆM

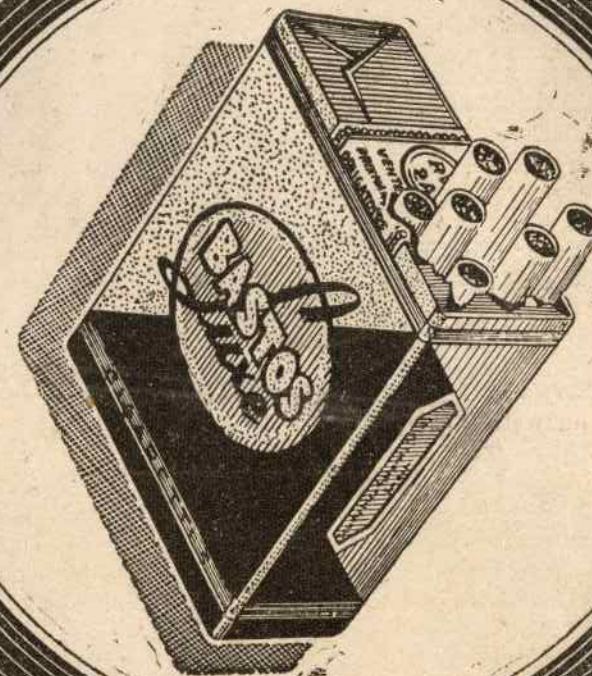
LIÊN SƠN

được nhiều thợ chuyên môn đảm nhận:

Nệm giường—nệm divan—nệm ghế và các thứ nệm kiểu mới

Nhận nệm cũ làm lại mới, giá thật rẻ. Có giá riêng: cho các anh em binh sĩ dưỡng đường—học đường—nhà bảo sanh và các nhà đóng giường—ở xa gởi đến tận nhà.

41 đường Phan thanh Giản (ngã sáu) SAIGON



MỘT GÓI THUỐC HẢO HẠNG

Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon—Điện thoại số 21.133

Lãnh đúc, tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccareo—CHOLON

Có nhiều món giải trí khéo lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

THỜI SU' TRONG TUẦN



(1)



(2)



(3)



(4)



(5)



(6)



(8)



(7)



Alcide de Gasperi, thủ tướng nước Ý từ năm 1945 đến năm 1953 đã tạ thế sáng ngày 19-8. Gasperi qua đời giữa lúc hội nghị Bruxelles nhóm họp bàn về cộng đồng phòng thủ Âu Châu.

Hội nghị Bruxelles đã khai mạc ngày 19-8-54, có mặt đại diện 6 nước :

1.— Paul Henri Spaak, 55 tuổi, bộ trưởng ngoại giao nước Bỉ.

2.— Konrad Adenauer, 78 tuổi, thủ tướng Tây Đức.

3.— Jean Guillaume Beyen, 57 tuổi, bộ trưởng ngoại giao Hòa Lan.

4.— Attilio Piccioni, 62 tuổi, bộ trưởng ngoại giao Ý Đại Lợi.

5.— Joseph Bach, 67 tuổi, bộ trưởng ngoại giao Lục Năm Bảo.

6.— Pierre Mendès France, 47 tuổi, thủ tướng kiêm bộ trưởng ngoại giao nước Pháp.

Tin tức sau cùng cho biết Hội nghị Bruxelles đã thất bại.

7.— Đại diện chánh phủ trong Nam và bộ trưởng thông tin, hôm 19-8-54 đã đến viếng sinh viên đại học Hanoi tạm trú tại trường Gia Long Saigon.

8.— Tân thủ tướng Tunisie : Tabar Ben Ammar.